Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG HỌC CỦA EM**

**TIẾT 1** **KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI (SHDC)**

1. **MỤC TIÊU**
2. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được ý nghĩa cúa ngày khai giảng

- Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, hào hứng, tự hào, có ấn tượng tốt đẹp vồ ngày khai giảng

- Rèn sự tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng lắng nghe tích cực, phát triển phẩm chất trách nhiệm.

1. Năng lực:

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học
* **Năng lực riêng:** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

1. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.
2. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**
3. Đối với TPT, BGH và GV: chuẩn bị mọi điều kiện cho buổi lễ khai giảng.
4. **Đối với HS:**

- Trang phục: Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng;

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
2. **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lỗ khai giảng chào mừng năm học mới.
3. **Nội dung: HS** ổn định vị trí chồ ngồi, đội văn nghệ thề hiện tiết mục mở màn.
4. **Sản phẩm:** Thái độ của HS.
5. Tổ chức thực hiện:

* GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, hưởng ứng tiết mục văn nghệ chào mừng lễ khai giảng.

1. **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THÚC**

Hoạt động 1: Tố chức lễ khai giảng

1. Mục tiêu:

* Nhận thức được ý nghĩa của ngày khai giảng và cảm thấy tự hào, hạnh phúc khi được thầy cô, các anh chị chào đón.
* Tự tin tham gia lễ khai giảng và có ấn tượng tốt đẹp về ngày khai giảng.

1. **Nội dung:** GV cùng BGH tô chức lễ khai giảng, HS trật tự, chú ý lắng nghe, quan sát.
2. **Sản phẩm:** Trình tự diễn ra buổi lỗ khai giảng.
3. Tổ chức thực hiện:

- GV cùng BCH tô chức trình tự lần lượt các nghi lễ của buôi lễ khai giảng:

1. Đón tiếp đại biểu
2. Lễ điều hành: Rước cờ, ảnh Bác, các đội danh dự, đại diện các khối lớp.
3. Lễ đón HS lớp 6: HS lớp 6 được tập trung ở địa điểm thuận lợi cho việc di chuyển, tay cầm cờ, hoa. Theo lời giới thiệu của người dần chương trinh, GVCN và đại diện HS lớp 8 hoặc 9 dắt tay, hướng dẫn các em HS lớp 6 đi vào trên nền nhạc đến vị trí ngồi quy định. HS lớp 6 tự tin, vui tươi đi theo hàng, vẫy cờ chào thầy cô và các anh chị trong trường khi đi qua khán đài.
4. Lề chào cờ
5. Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biếu đến dự lễ khai giảng.
6. Đại diện cán bộ địa phương đọc thư của Chủ tịch nước gửi GV và HS nhân ngày khai rường. Khi nghe đọc thư, toàn trường đứng nghiêm.
7. Hiệu trưởng nhà trường đọc diễn văn khai giảng và đánh trống khai trường. Trong diễn văn có điểm qua thành tích lớn cứa trường trong năm học trước, nêu chủ đế và phát động thi đua năm học mới, tuyên bố khai giảng, lời chào mừng các em HS lóp 6. Sau khi tuyên bố khai giảng năm học mới, hiệu trưởng đánh trống khai trường (kèm theo lời binh nếu có).
8. Đại diện GV phát biểu thể hiện sự hưởng ứng và cam kết thi đua trong năm học mới.
9. Đại điện HS cam kết thi đua học tập và rèn luyện tốt; đại diện HS lóp 6 phát biếu cảm tưởng được đón chào và học ở ngôi trường THCS.
10. Đại biếu chúc mừng GV và HS.
11. Tặng quà cho HS có hoàn cảnh khó khăn trong trường (nếu có).

Hoạt động 2: Văn nghệ chào mừng ngày khai giảng

1. **Mục tiêu:** Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, hảo hứng đón chào năm học mới.
2. **Nội dung:** Chưong trình văn nghệ có thể linh hoạt đầu, sau tiếng trống khai trường hoặc cuối chương trình.
3. **Sản phấm:** Thưởng thức các tiết mục văn nghệ.
4. Tổ chức thực hiện:

* Đội văn nghệ của trường và các tiết mục văn nghệ đặc sắc cua các lớp lần lượt biêu diễn.
* Đại biếu, thầy cô và học sinh cùng hướng ứng nhiệt tình tạo nên không khỉ vui tươi của ngày khai giảng năm học mới.

1. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI
2. **Mục tiêu:** HS thực hiện kí cam kết …
3. **Nội dung:** GV chủ nhiệm và cán bộ lớp
4. **Sản phẩm:** Hs kí cam kết
5. Tổ chức thực hiện:

* HS các lóp cam kết thi đua học tập và rèn luyện trong năm học
* Phát huy truyền thống nhà trường và kính thầy, yêu bạn

Ngày soạn

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG HỌC CỦA EM**

**TIẾT 2 TỰ HÀO TRƯỜNG EM**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Năng lực**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những nét truyền thống và nổi bật của nhà trường.

- Biết được những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống nhà trường và ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường.

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về truyền thống nhà trường, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về truyền thống nhà trường

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật của nhà trường trong các hoạt động dạy và học, văn nghệ, thể dục - thể thao trên website của nhà trường, ở phòng truyền thống, qua trao đổi với thầy cô.

- Tìm hiểu về các tấm gương thầy cô, học sinh có kết quả nổi bật trong hoạt động dạy học, văn nghệ, thể dục – thể thao....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.** - KT sự chuẩn bị bài của HS.

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô giáo(môn dạy) trong trường và các bạn trong lớp học.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô giáo trong trường(môn giảng dạy) hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động:

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu truyền thống nhà trường**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điều em tự hào về truyền thống nhà trường; chia sẻ điều em tự hào nhất về nhà trường; giới thiệu được những nét truyền thống, nét nổi bật, tự hào về nhà trường thông qua sản phẩm; chia sẻ được cảm xúc khi tìm hiểu về nhà trường và các sản phẩm.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: Trong suốt một năm học lớp 6, các em cũng đã có những hiểu biết nhất định về ngôi trường THCS của mình như lịch sử của ngôi trường, tên các thầy cô giáo và bộ môn các thầy cô đảm nhiệm,….  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Hãy nêu những điều em tự hào về nhà trường.  ? Chia sẻ điều em tự hào nhất về nhà trường.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Giới thiệu những truyền thống, nét nổi bật, tự hào về ngôi trường THCS của em thông qua các gợi ý. (Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)  **- Lịch sử hình thành và phát triển nhà trường:**  + Tên trường.  + Các dấu mốc thời gian quan trọng trong lịch sử phát triển của nhà trường:  + Năm ra đời.  + Các năm phát triển: thay đổi về đội ngũ sư phạm, số lượng học sinh; các bằng khen, danh hiệu, giải thưởng của nhà trường, của giáo viên  + Cơ sở vật chất của nhà trường: đầy đủ trang thiết bị, hiện đại, sạch sẽ,…với sự ủng hộ lớn mạnh của phụ huynh,…  + Sự kiện nổi bật liên quan đến trường:  **- Về giáo dục:**  + Đối với các thầy cô giáo: sự kiện liên quan đến các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, các sáng kiến kinh nghiệm được ứng dụng vào giảng dạy,…  + Đối với HS: sự kiện liên quan đến các cuộc thi HSG các cấp của HS,…  **- Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện, trồng cây xanh, dọn vệ sinh trường lớp,….  + Hoạt động ngoại khóa, tham quan, du lịch,…  + Hoạt động văn nghệ chào mừng các sự kiện lớn, hội thi văn nghệ, thể dục – thể thao,…  **- Tấm gương thầy cô, học sinh:**  + Trong hoạt động dạy và học: tấm gương về cô giỏi trò giỏi, chăm ngoan.  + Trong hoạt động văn nghệ, thể dục – thể thao: tấm gương HS có năng khiếu nổi bật, tích cực luyện tập về các hoạt động hát, múa, vẽ, đá bóng, cầu lông,…  + Tấm gương thầy cô, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn cố gắng vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt thành tích cao trong học tập.  + Tấm gương thầy cô, học sinh hoạt động nghiên cứu khoa học tích cực, nghiêm túc, đồng thời tham gia nhiệt tình các hoạt động xã hội.  - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc về việc tìm hiểu truyền thống nhà trường và các sản phẩm của em cùng các bạn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về truyền thống nhà trường  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Tìm hiểu truyền thống nhà trường**  - Những điều tự hào về nhà trường:  Lịch sử hình thành và phát triển nhà trường:  Về cơ sở vật chất  Về các hoạt động giáo dục:  Về các hoạt động xã hôi:  Về các tấm gương dạy tốt-học tốt  - Cảm xúc: yêu quý, tự hào, phát huy truyền thống nhà trường |

**Hoạt động 2: Phát huy truyền thống nhà trường**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống nhà trường và ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề Phát huy truyền thống nhà trường.  - GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - Nâng cao hiểu biết về truyền thống nhà trường.  - Tăng thêm niềm tự hào về truyền thống nhà trường.  - Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống nhà trường.  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường.  - Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau về cách thức phát huy truyền thống nhà trường.   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi tọa đàm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề Phát huy truyền thống nhà trường:  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2.Phát huy truyền thống nhà trường**  + Ý nghĩa của việc phát huy truyền thống nhà trường:là một trong những nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh, khơi dậy tình trường lớp, yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc trong thế hệ trẻ.  + Cách thức phát huy truyền thống nhà trường:  - Với Ban giám hiệu nhà trường:  + Xây dựng, bổ sung kho dữ liệu về giáo dục truyền thống của trường.  + Tổ chức nhiều hình thức sinh động, dễ tiếp thu, cảm nhận với học sinh như: sân khấu hóa, hội thi, hội diễn theo chủ đề để thu hút đông đảo học sinh.  + Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng tuyên dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện.  + Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, góp phần hình thành các kỹ năng thói quen tốt trong môi trường học đường, ngoài xã hội như: Ứng xử văn hóa, thân thiện, lành mạnh, chủ động học tập, nghiên cứu khoa học, thường xuyên đọc sách, trau dồi kiến thức.  + Tích cực vận động học sinh sống đẹp, chia sẻ, học tập những câu chuyện đẹp về lối sống trong xã hội trong học sinh, sinh viên. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.

Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về truyền thống nhà trường, kiến thức,….

+ Về văn nghệ, thể dục - thể thao: tích cực tham gia vào các hội diễn văn nghệ, hội thao,….

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch đẹp

+ Ghi lại các hành vi thể hiện và không thể hiện sự ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở lớp, ở trường của các bạn.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của nhóm trong tuần vừa qua.

- Hoà đồng hợp tác với các bạn

- Sưu tầm một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hoà đồng với các bạn

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 3 CHIA SẺ VỀ MONG MUỐN CỦA EM TRONG NĂM HỌC MỚI**

**(SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Bầu ban cán sự lớp và tổ/ nhóm.

- Nêu được những hành động, lời nói đã thể hiện để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô;

- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

- Chia sẻ được mong muốn của em trong năm học mới

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Bình bầu được cán sự lớp và làm quen tạo mối quan hệ thân thiện với thầy cô, bạn bè.

b. Nội dung:

- Bầu cán sự lớp và làm quen với bạn bè, thầy cô.

- Chia sẻ được những mong muốn của em trong năm học mới.

c. Sản phẩm: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

\*Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV ổn định lớp, tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp đôi về những mong muốn của mình trong năm học mới.

+ Mong muốn của em trong năm học mới là gì?

+ Em cần làm gì để thực hiện những mong muốn đó?

+ Em có kế hoạch học tập như thế nào trong năm học mới để kết quả học tập của em tốt hơn năm học trước?

\*Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút

\*Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp

- GV cùng xây dựng nội quy lớp học.

\*Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận: Năm học thứ 2 ở trường THCS các em không còn bớ ngỡ như năm học lớp 6, các đã có thêm nhiều những trải nghiệm tại trường THCS Những trải nghiệm ấy có thể bao gồm cả những điều tốt hoặc chưa tốt, những điều khiến em hài lòng hoặc chưa hài lòng nhưng chúng sẽ trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc đời HS của các em. Hãy trân trọng những cảm xúc ấy.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

## **Ngày soạn:**

Ngày dạy:

**TIẾT: 4 THI ĐUA GIỮ GÌN TRƯỜNG, LỚP SẠCH, ĐẸP (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

– Biết được kế hoạch của nhà trường, của Đội về phát động phong trào thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

– Thực hiện được các công việc cụ thể hằng ngày để góp phần giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

– Có ý thức và thái độ tích cực, tự giác tham gia giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

**II. CHUẨN BỊ:**

– Ghế, mũ cho HS khi sinh hoạt dưới cờ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:**

– Nhà trường tổ chức lễ sinh hoạt dưới cờ đầu tiên của năm học mới:

+ Ổn định tổ chức.

+ Chỉnh đốn trang phục, đội ngũ

+ Đứng nghiêm trang

+ Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca

+ Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờ, chương trình của tiết chào cờ.

+ Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường.

– GV giới thiệu và nhân mạnh cho HS lớp 1 và toàn trường  về tiết chào cờ đầu tuần:

+ Thời gian của tiết chào cờ: là hoạt động sinh hoạt tập thể được thực hiện thường xuyên vào đầu tuần.

+ Ý nghĩa của tiết chào cờ: giáo dục tình yêu tổ quốc, củng cố và nâng cao kiến thức, rèn luyện kĩ năng sống, gắn bó với trường lớp, phát huy những gương sáng trong học tập và rèn luyện, nâng cao tinh thần hiếu học, tính tích cực hoạt động của học sinh.

+ Một số hoạt động của tiết chào cờ:

\* Thực hiện nghi lễ chào cờ

\* Nhận xét thi đua của các lớp trong tuần

\* Tổ chức một số hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

\* Góp phần giáo dục một số nội dung: An toàn giao thông, bảo vệ môi trường, kĩ năng sống, giá trị sống.

***\* Gợi ý cách tiến hành***

– GV Tổng phụ trách hoặc Liên đội trưởng thông báo phát động phong trào thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp. Nội dung phát động phong trào thi đua gồm:

– Chủ đề của phong trào thi đua: “Thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp hướng tới kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11”.

– Mục đích phát động phong trào thi đua: HS làm được nhiều việc tốt thiết thực và ý nghĩa để giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

– Thời gian thực hiện: Phong trào thi đua cao điểm diễn ra trong thời gian từ ngày phát động đến ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. Phong trào tiếp tục được duy trì trong suốt thời gian sau đó.

– Các hoạt động cụ thể của cá nhân và tập thể để tham gia phong trào: quét dọn, vệ sinh lớp học, các khu vực trong trường học như: khu vực sân chơi, khu vực nhà đa năng, khu hiệu bộ, khu vệ sinh, khu vườn trường, kê xếp bàn ghế, dùng học tập; bỏ rác đúng nơi quy định.

 – Xây dựng kế hoạch tham gia phong trào: cá nhân tự xây dựng kế hoạch của bản thân để tích cực tham gia phong trào, cả lớp thảo luận để xây dựng kế hoạch chung tham gia phong trào.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 5 GIỮ GÌN TRƯỜNG LỚP, GỌN GÀNG, SẠCH ĐẸP (SHCĐ)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những hành vi thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ

- Biết được những việc làm cụ thể để khắc phục những hành vi còn chưa ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ ở trường

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi thảo luận nhóm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của suy nghĩ về những hành vi đó , mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

Tìm hiểu về những hành vi và những thói quen giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch sẽ**.**

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ: KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS nghe hát và hỏi 1 số câu hỏi .

**3. Sản phẩm học tập:**HS có được tâm thế thải mái khi vào bài học

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho học sinh nghe bài hát “em yêu trường em” qua đây gv đặt 1 câu hỏi hs trả lời

- Em đã có những hành động nào để giữ gìn bảo vệ trường lớp của em sạch sẽ

Bài học ngày hôm nay sẽ giúp các em nhận biết đâu là những hành vi thói quen ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ để các em khắc phục những hành vi đó có hành động đẹp thói quen tốt để trường lớp của chúng mình xanh – sạch – đẹp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở trường (13 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, học sinh hiểu được những hành vi và hành động cần thiết để giữu gìn trường lớp gọn gàng sạch đẹp

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: ngăn nắp, gọn gàng là cách sống khoa học và cũng là 1 trong những cách để tiết kiệm thời gian.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ?em hãy chia sẻ những hành vi thể hiên sự ngăn nắp gọn gàng và hành vi không thể hiện sự ngăn nắp , gọn gàng của học sinh trong các hoạt động nhà trường?  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  (Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)  **- hành vi ngăn nắp , gọn gang, sạch sẽ**  - hành vi chưa ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ  - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc suy nghĩ của em về những hành vi đó ?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về truyền thống nhà trường  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  **Ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ góp phần xây dung nhà trường xanh- sạch- đẹp** | **1. Ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở trường**  - Hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ:  - Bọc sách vở cẩn thận.  - Dán nhãn vở đầy đủ.  - Sắp xếp ghế sau giờ chào cờ.  - Chủ động dọn rác xung quanh nơi mình ngồi.  - Đến sớm trực nhật lớp.  - Tích cực tham gia các hoạt động tổng vệ sinh của lớp, trường  \* Hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ:  - Để sách vở bừa bộn.  - Viết, vẽ bừa lênsách vở, bàn ghế, tường lớp học,...  - Vứt rác không đúng nơi quy định.  - Để giấy rác, vỏ chai, hộp đồ ăn,... trong ngăn bàn.  - Chỉ dọn dẹp qua loa khi được phân công trực nhật  Cảm xúc, suy nghĩ của em về những hành vi:  + Ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ: vui vẻ, hài lòng.  + Chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ: khó chịu, bực tức. |

**Hoạt động 2 : Đánh giá việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để đánh giá việc rèn luyện thói quen ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở nhà trường

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV em hãy nêu những hành vi thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường học?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Đánh giá việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở nhà trường**  - Hành vi thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường học  + sắp xếp bàn ghế ngay ngắn gọn gàng  + để đồ dùng cá nhân( cặp sách, sách vở, xe đạp..) đúng nơi qui định  + không viết , vẽ lên bàn học  + Làm trực nhật  + Bỏ rác đúng nơi qui định |

**Hoạt động 3: Cách khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp. gọn gàng, sạch sẽ

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ  - GV gợi ý cho HS:  Nhóm 1: Thảo luận cách khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường  Nhóm 2: Trao đổi cách rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức.  Ngăn nắp gọn gàng sach sẽ là những thói quen cần thiết của mỗi cá nhân, giúp các em duy trì được sức khỏe tốt và đạt hiệu quả cao trong quá trình học tậo | **3. Cách khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**  - Hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ: không bọc, dán nhãn sách vở cẩn thận.  - Nguyên nhân: do sự lười biếng của bản thân.  - Cách khắc phục:  + Cùng anh/chị/em trong nhà bóc, dán nhãn sách vở chuẩn bị cho năm học mới.  + Chọn những loại bọc, nhãn vở phù hợp với sở thích của bản thân.  b. Một số cách rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ:  - Đặt mục tiêu rèn luyện rõ ràng.  - Lên kế hoạch để thực hiện những hoạt động phù hợp để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  - Tạo thói quen ngắn nắp, gọn gàng, sạch sẽ từ những việc nhỏ nhất: sắp xếp sách vở gọn gàng sau khi hết tiết học, bỏ giấy rác vào thùng đựng của lớp,.. |

**Hoạt động 4: Hành động đẹp- thói quen tốt**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để có hành động đẹp thói quen tốt

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hỏi để có hành động đẹp- thói quen tốt chúng ta cần thường xuyên thực hiện những việc làm gì?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **4.** **Hành động đẹp- thói quen tốt**  - Thực hiện thường xuyên các vệc làm  + Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh của nhà trường  + vệ sinh lớp học  + tham gia làm sạch đẹp sân trường |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về  thực hiện giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch sẽ

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về  thực hiện giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch sẽ

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có xây dựng phong trào giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch sẽ

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:  - HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có xây dựng phong trào giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch sẽ

+ Tên bạn học sinh.

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Hoà đồng hợp tác với các bạn

- Sưu tầm một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hoà đồng với các bạn

**Rút kinh nghiệm**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**TIẾT: 6 CHƯA SẺ KINH NGHIỆM VÀ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN THÓI**

**QUEN NGĂN NẮP, GỌN GÀNG, SẠCH SẼ Ở TRƯỜNG CỦA EM (SHL)**

# I. MỤC TIÊU

# 1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS thực hiện được:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Chia sẻ kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường của em.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS**

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b) Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c) Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

**a) Mục tiêu:** Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

**b) Nội dung:** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

**c) Sản phẩm:** Nội dung chuẩn bị của GV và HS

**d) Tổ chức thực hiện**

- GVCN cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**a) Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần học mới

**b) Nội dung:** - Cán bộ lớp nhận xét

- GV nhận xét

**c) Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu:**Chia sẻ kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường của em.

**b) Nội dung:**GVCN phổ biến nội dung và chia nhóm (3 bàn/nhóm), cùng chia sẻ kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường của bản thân trong 2 tuần vừa qua.

**c) Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**d) Tổ chức thực hiện**

\* Tổ chức cho HS cùng chia sẻ kinh nghiệm của bản thân và kết quả rèn luyện của chính mình về thói quen ngắn nắp, gọn gàng trong 2 tuần học vừa qua.

- GVCN chia nhóm (3 bàn/nhóm).

- GV chuẩn bị “ Phiếu học tập” cho từng nhóm.

- GV tổ chức cho HS hoàn thành PHT và gắn bảng để cả lớp cùng được học tập hay cùng thảo luận đưa ra những biện pháp rèn luyện tốt nhất cả khi ở trường, hay ngoài cuộc sống.

\* Các em sẽ ghi vào phiếu học tập và thảo luận với lớp mình.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**a)Mục tiêu:**- Tổng kết lại những kinh nghiệmrèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng tốt .

- Ca ngợi học sinh có ý thức rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng tốt.

-Động viên khích lệ tinh thầnhọc sinh chưa có biện pháp rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng.

**b) Nội dung:** GV nhận xét và nhắc nhở công việc cần thực hiện

**c) Sản phẩm:** Công việc HS cần thực hiện trong tuần tới.

**d) Tổ chức thực hiện**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

+ Yêu cầu các em HS đảm bảo trường đẹp, lớp sạch.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 7 SÁNG TÁC VỀ CHỦ ĐỀ: NHỮNG NGƯỜI BẠN QUANH TÔI**

**(SHDC)**

I**. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sáng tác được các bài hát, thơ, vẽ tranh,.. về những người bạn.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Tổ chức trò chơi.

- Phần thưởng.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu về ý nghĩa của tên trường; về gương các thầy giáo, cô giáo, gương các HS có thành tích học tập và rèn luyện tốt của trường; các phòng chức năng.

- Mỗi khối lớp tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***Hoạt động 1: nghi lễ***

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, Tiết mục kể chuyện về Bác lớp....., GV trực tuần nên nhận xét ưu và nhược, liện đội đọc kết quả thi đua trong tuần, TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Chi đội .......kể chuyện về Bác Hồ

- GV trực tuần nhận xét thi đua.

- Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. ***Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:* Những người bạn quanh tôi**

- Sáng tác về chủ đề Những người bạn quanh tôi

+ Phát động cuộc thi sáng tác nghệ thuật với chủ đề Những người bạn quanh tôi.

+ Các hình thức lựa chọn: bài viết cảm nhận, quay một video clip hoặc chụp ảnh, làm thơ, vẽ tranh, thiết kế trang fanpage…

+ Nội dung: Về những người bạn của mình, tình cảm bạn bè...

+ Yêu cầu sản phẩm: sáng tạo, chân thực, thẩm mĩ.

+ Thời gian nộp sản phẩm: Sau 1 tuần

- Triển lãm tranh, ảnh về những khoảnh khắc đẹp của tình bạn.

+ GV phổ biến về triển lãm tranh, ảnh về chủ đề tình bạn từ tuần truocs đó để HS có thời gian chuẩn bị, ghi lại khoảnh khắc tình bạn.

+ Tổ chức triển lãm bằng cách: để giá ảnh, khu vực căng dây treo ảnh.

+ Tổ chức chấm và công bố tranh, ảnh xuất sắc được giải…

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 8 HÒA ĐỒNG VÀ HỢP TÁC VỚI CÁC BẠN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này.

- Hợp tác với các các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

Bồi dưỡng tình yêu bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

2. **Đối với học sinh**

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.

- Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các bạn trong lớp học.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Để nắm rõ hơn làm thế nào để phát triển được mối quan hệ hòa đồng với các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này, để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh, chúng ta cùng thực hiện những hoạt động trong tiết học ngày hôm nay.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Hòa đồng với các bạn**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được tình huống mà em thể hiện được sự hòa đồng với các bạn và HS nêu được biểu hiện của sự hòa đồng với các bạn.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3.** **Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi: Em hãy chia sẻ một tình huống mà em đã thể hiện sự hòa đồng với các bạn.  - GV hướng dẫn HS và gợi ý 1 tình huống mà em đã thể hiện sự hoà đồng với các bạn: bạn quên mang sách giáo khoa, em đã cho bạn xem chung để cùng nhau học bài :  -GV yêu cầu: Từng nhóm cử đại diện trình bày các tình huống.  - GV yêu cầu HS: Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận về những biểu hiện của sự hòa đồng với các bạn trong các tình huống đã chia sẻ.  - Biểu hiện của sự hoà đồng trong tình huống GV đã gợi ý: sẵn sàng cho bạn xem chung sách.  - GV yêu cầu học sinh nêu biểu hiện của các tình huống còn lại. GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Hòa đồng với các bạn**  - Sự hòa đồng với các bạn thể hiện:  + Trong giao tiếp.  + Trong học tập.  + Trong các hoạt động tập thể.  - Biểu hiện của sự hòa đồng thể hiện ở:  + Luôn cởi mở, thân thiện với bạn bè.  + Tích cực tham gia các hoạt động tập thể. |

**Hoạt động 2: Thể hiện mối quan hệ hòa đồng với các bạn**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách thể hiện sự hòa đồng với các bạn trong học tập, giao tiếp và các hoạt động chung.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu các tình huống như SGK  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS: Thảo luận về cách thể hiện sự hòa đồng với các bạn trong từng tình huống  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Tình huống 1: Thể hiện thái độ cởi mở, thân thiện, chủ động bắt chuyện và làm quen với bạn.  + Tình huống 2: Hỏi lí do sau đó tích cực vận động, thuyết phục các bạn tham gia cùng lớp.  + Tình huống 3: Khuyên các bạn nên có sự đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong công việc chung thay vì tự tách ra làm riêng lẻ.  - Thực hành thể hiện sự hòa đồng với các bạn trong học tập, giao tiếp và các hoạt động chung  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **2. Thể hiện mối quan hệ hòa đồng với các bạn.**  Mối quan hệ hòa đồng với các bạn được thể hiện ở.  + Thái độ cởi mở, thân thiện, chủ động bắt chuyện và làm quen với bạn.  + Nhường nhịn, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.  + Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong công việc. |

**Hoạt động 3: Hợp tác với các bạn**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách xác định biểu hiện hợp tác trong một số tình huống và nêu được các việc làm thể hiện sự hợp tác với các bạn.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu tình huống như SGK  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS: Tìm biểu hiện hợp tác của các bạn lớp 7C trong tình huống nêu trên.  - GV yêu cầu HS: Chia sẻ tình huống, việc làm của bản thân thể hiện sự hợp tác với các bạn  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **3. Hợp tác với các bạn.**  - Những việc làm mà em có thể thực hiện để hợp tác với bạn:  - Cùng nhau bàn bạc, trao đổi ý kiến.  - Phân công nhiệm vụ hợp lí.  - Hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau.  - Sẵn sàng làm giúp công việc của bạn khi bạn có lí do chính đáng: ốm, có việc đột xuất,... |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Nêu một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hoà đồng với các bạn

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: Nêu một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hoà đồng với các bạn

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1.Mục tiêu:**HS cùng nhau xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng.

**2.Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**3.Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà.

**4.Tổ chức thực hiện:**

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn chủ đề tiếp theo:

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 9 CHIA SẺ VỀ TÌNH BẠN (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Nêu được những người bạn, bạn thân của em; cách để xây dựng được một tình bạn đẹp.

- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu:

- Nêu được những người bạn, bạn thân của em; cách để xây dựng được một tình bạn đẹp.

- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè.

b. Nội dung: Chia sẻ được những hiểu biết của em về tình bạn của em.

c. Sản phẩm: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

\*Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS:

+ Tìm hiểu những điểm đáng yêu ở người bạn của em.

+ Viết hoặc vẽ lên một thẻ giấy những điểm đáng yêu mà em nhận thấy ở người bạn cùng lớp hay cùng bản của mình.

+ Chia sẻ với bạn về điểm đáng yêu đó và trao thẻ cho bạn mình.

\*Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS viết hoặc vẽ lên một thẻ giấy những điểm đáng yêu mà em nhận thấy ở người bạn cùng lớp hay cùng bàn của mình.

- HS thực hiện nhiệm vụ.

\*Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS chia sẻ trước lớp về sản phẩm của mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

\*Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận:

+ Ai cũng có những ưu điểm, những điểm đáng yêu. Nhận ra và trân trọng những điểm tốt của bạn, viết lời khen tặng bạn cũng là cách giúp tình bạn gắn bó hơn.

+ Trong quá trình trưởng thành, có nhiều thay đổi ở bản thân em, từ vẻ ngoài đến cảm xúc, suy nghĩ.

+ Cần xử lí những tình huống mâu thuẫn một cách tích cực để gìn giữ tình bạn và giúp chúng ta ngày càng trưởng thành hơn.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 10** **SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**- Triển lãm tranh, ảnh về những khoảnh khắc đẹp của tình bạn.**

**- Chia sẻ những câu chuyện hay về tình bạn**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.

- Ca ngợi về những khoảnh khắc đẹp, tình cảm trân trọng về tình bạn

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phát động phong trào Thi đua sáng tác về chủ đề: Những người bạn quanh tôi.

- Sơ duyệt các sản phẩm trước khi diễn ra hoạt động. Chọn các sản phẩm xuất sắc nhất để triển lãm trước toàn trường;

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về truyền thống nhà trường.

2. Đối với HS:

- Mỗi lớp đăng kí triển lãm sản phẩm thi sáng tác theo chủ đề

- Các lớp có thể sáng tạo các hình thức sáng tác khác nhau như: kể chuyện có minh hoa, lời dẫn, âm nhạc, sân khấu hoá,; tranh ảnh, video clip….

- Tổ chức tập luyện các bài hát về truyền thống nhà trường

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2.1. Nghi lễ**

a. Mục tiêu:

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, GV trực tuần nên nhận xét ưu và nhược, liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần, TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2.2. Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Biết được những bài hát truyền thống về nhà trường; ca ngợi về những khoảnh khắc đẹp, tình cảm trân trọng về tình bạn

b. Nội dung: HS tham gia thi triển lãm sản phẩm về tình bạn

c. Sản phẩm: HS tham gia hoạt động

d. Tổ chức thực hiện:

- TPT nêu câu hỏi và yêu cầu HS các lớp trả lời: Theo các em thế nào là một tình bạn đẹp? Để có thể tạo lập, duy trì một tình bạn đẹp em có cách ứng xử ra sao?...

- HS chia sẻ ý kiến với toàn trường.

- GV tổng hợp ý kiến, sau đó thông qua kết quả sơ khảo vòng tổng duyệt các sản phẩm thi sáng tác theo chủ đề : Những người bạn quanh tôi. Mời các sản phẩm xuất sắc xuất sắc lên sân khấu triển lãm và giao lưu cùng HS toàn trường.

- Các sản phẩm xuất sắc được triển lãm trên sân khấu

- GV mời HS toàn trường đặt câu hỏi giao lưu cùng các bạn HS có sản phẩm xuất sắc. Ví dụ:

+ Làm thế nào bạn có được sản phẩm tuyệt vời đó?

+ Sản phẩm đó là dấu ấn của tình bạn như thế nào?

+ Bạn có thể chia sẻ về người bạn của mình không? Làm thế nào để bạn duy trì mối quan hệ tốt đẹp đó…

- Lớp trực tuần biểu diễn văn nghệ: hát những bài hát về truyền thống nhà trường.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 11 HÒA ĐỒNG VÀ HỢP TÁC VỚI CÁC BẠN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này.

- Hợp tác với các các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

+ Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**- Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**: Bồi dưỡng tình yêu bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Giấy nhớ các màu khác nhau.

**2. Đối với học sinh**

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.

- Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3 Phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các bạn trong lớp học.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Để nắm rõ hơn làm thế nào để phát triển được mối quan hệ hòa đồng với các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này, để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh, chúng ta cùng thực hiện những hoạt động trong tiết học ngày hôm nay – **Nội dung 1: Hòa đồng với các bạn.**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 4: Cách thức hợp tác với bạn trong thực hiện nhiệm vụ chung**

**1.Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách hợp tác với bạn để thực hiện nhiệm vụ chung

**2.Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm: Lựa chọn một nhiệm vụ chung và đề xuất cách thức hợp tác để thực hiện nhiệm vụ  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Nhiệm vụ: Bài tập nhóm.  - Cách thức hợp tác:  +Trao đổi về yêu cầu học tập và thống nhất cách thức làm việc.  +Phân công nhiệm vụ phù hợp cho từng thành viên.  +Chia sẻ thông tin, tài liệu với các bạn.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **4. Cách thức hợp tác với bạn trong thực hiện nhiệm vụ chung**  - Cách thức để hợp tác với bạn:  + Cùng nhau bàn bạc, trao đổi ý kiến.  + Phân công nhiệm vụ hợp lí.  + Hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau... |

**Hoạt động 5: Hợp tác để giải quyết vấn đề.**

**1.Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách hợp tác với bạn để giải quyết vấn đề.

**2.Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3.Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: Thảo luận, đóng vai xử lí tình huống SGK  -GV yêu cầu HS: Lựa chọn một vấn đề nảy sinh trong quá trình hợp tác với các bạn và thảo luận cách giải quyết.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Xử lý tình huống: Nếu là thành viên trong nhóm, em sẽ bình tĩnh nói chuyện với Hải và giải thích cho bạn hiểu sự cần thiết phải hợp tác với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Sau đó thuyết phục các bạn còn lại nghe Hải chia sẻ quan điểm và có những phản hồi tích cực nếu ý kiến của bạn có giá trị.  -Vấn đề nảy sinh trong quá trình hợp tác với các bạn: Một bạn trong nhóm không hoàn thành nhiệm vụ được giao khiến tiến độ của nhóm bị chậm, làm các bạn khác cảm thấy khó chịu.  -Cách giải quyết:  +Tìm hiểu nguyên nhân khiến bạn không hoàn thành nhiệm vụ được giao.  +Cùng nhau lên kế hoạch và phân chia lại công việc để hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn.  +Thường xuyên nhắc nhở, hỗ trợ lần nhau để không xảy ra trường hợp tương tự.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **5. Hợp tác để giải quyết vấn đề.**  Các bước hợp tác để giải quyết vấn đề:  Bước 1: Phân tích tình huống, xác định mâu thuẫn.  Bước 2: Cùng nhau đưa ra phương án giải quyết.  Bước 3: Lựa chọn phương án, cùng nhau thực hiện.  Bước 4: Đánh giá kết quả hợp tác để giải quyết vấn đề. |

**Hoạt động 6. Sổ tay niềm vui tình bạn.**

1.**Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách làm cho bản thân một cuốn sổ tay niềm vui tình bạn.

2**.Nội dung:**GV hướng dẫn. HS thực hành.

3**.Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân và sản phẩm là cuốn sổ tay niềm vui tình bạn.

4**.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: Thiết kế sổ tay niềm vui tình bạn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Ghi lại những niềm vui, cảm xúc tích cực của em khi giao tiếp, hợp tác với các bạn trong học tập, trong các hoạt động tập thể.  - Bổ sung những câu chuyện tình bạn của HS vào cuốn sổ và giữ gìn kỉ vật về tình bạn của cả lớp.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện chia sẻ sản phẩm cá nhân  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét | **6. Sổ tay niềm vui tình bạn.**  Thông điệp:  -Tình bạn là điều không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi con người  -Hợp tác với bạn sẽ giúp các em phát triển mối quan hệ bạn bè hòa đồng và thực hiện những nhệm vụ chung hiệu quả. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Nêu một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hoà đồng với các bạn

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: Nêu một số tình huống mà em đã thể hiện về sự hoà đồng với các bạn

- GV nhận xét, đánh giá.

**D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1.Mục tiêu:**HS cùng nhau xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng.

**2.Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**3.Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà.

**4.Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

+ Suy nghĩ về những điều em và các bạn trong lớp cần thực hiện để lớp học của mình trở thành “Lớp học hạnh phúc”.

+ Thảo luận và thống nhất với các bạn trong nhóm về nội quy nhằm xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.

- GV yêu cầu HS: Hãy chia sẻ những điều đã học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

- GV tổng kết: Lớp học là nơi hằng ngày mỗi chúng ta gặp nhau, cùng nhau học tập và rèn luyện. Xây dựng được lớp học thân thiện, luôn có sự hòa đồng giữa các bạn HS với nhau và giữa HS với thầy cô giáo là điều ai cũng mong muốn. Vì vậy,  mỗi chúng ta hãy luôn thực hiện những điều đã tiếp thu được về các hợp tác, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh để cùng nhau xây dựng “Lớp học hạnh phúc” theo các tiêu chí sau:

+ Yêu thương: HS yêu thương, động viên, quan tâm, hỗ trợ lẫn nhau, đặc biệt là giúp đỡ các bạn HS có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật về trí tuệ, thể lực,...; thành lập và duy trì các nhóm đôi bạn cùng tiến, giúp nhau tiến bộ trong học tập.

+ Chia sẻ: Thầy cô và HS cùng nhau chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn; chia sẻ khó khăn, tâm tư, tình cảm với thầy cô, các bạn; lớp có hộp thư “Điều em muốn nói”; tích cực tham gia các hoạt động để thấu hiểu được, yêu thương và chia sẻ cùng nhau.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn chủ đề tiếp theo:

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 12 KỂ NHỮNG CÂU CHUYỆN THỂ HIỆN SỰ HOÀ ĐỒNG**

**HỢP TÁC CỦA EM VỚI CÁC BẠN**

**CHIA SẺ Ý NGHĨA VỀ SỰ HÒA ĐỒNG HỢP TÁC (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- HS chia sẻ về ý nghĩa của sự hòa đồng hợp tác với bạn bè, thầy cô.

- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với trường lớp.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:** HS chia sẻ về ý nghĩa của sự hòa đồng hợp tác với bạn bè, thầy cô

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS suy nghĩ, chia sẻ kinh nghiệm và kết quả của sự hòa đồng hợp tác với bạn bè, thầy cô

**c. Sản phẩm:**HS chia sẻ về ý nghĩa của sự hòa đồng hợp tác với bạn bè, thầy cô

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV ổn định lớp, tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp đôi về kinh nghiệm và kết quả của sự hòa đồng hợp tác với bạn bè, thầy cô?

+ Vì sao cần phải hòa đồng hợp tác với thầy cô và bạn bè?

+ Em cần làm gì để hòa đồng hợp tác với thầy cô, bạn bè?

+ Những cảm nhận của em sau khi hòa đồng, hợp tác với thầy cô bạn bè?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp

- GV định hướng cho HS cách hòa đồng, hợp tác với thầy cô, bạn bè.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, kết luận.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 2: EM ĐANG TRƯỞNG THÀNH**

**TIẾT: 13 TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TÌM KIẾM TÀI NĂNG**

**TRONG TRƯỜNG (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.

- HS có điều kiện thể hiện khả năng trên nhiều lĩnh vực và khuyến khích phát triển tiềm năng của các em.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động. + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phát động phong trào Thi đua sáng tác về chủ đề: Những người bạn quanh tôi.

- Sơ duyệt các sản phẩm trước khi diễn ra hoạt động. Chọn các sản phẩm xuất sắc nhất để triển lãm trước toàn trường;

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về truyền thống nhà trường.

2. Đối với HS:

- Mỗi lớp đăng kí triển lãm sản phẩm thi sáng tác theo chủ đề

- Các lớp có thể sáng tạo các hình thức sáng tác khác nhau như: kể chuyện có minh hoa, lời dẫn, âm nhạc, sân khấu hoá,; tranh ảnh, video clip….

- Tổ chức tập luyện các bài hát về truyền thống nhà trường

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***Hoạt động 1: Nghi lễ***

a. Mục tiêu:

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, GV trực tuần nên nhận xét ưu và nhược, liện đội đọc kết quả thi đua trong tuần, TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. ***Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề***

a. Mục tiêu: Biết được những cuộc thi tìm kiếm tài năng trong trường. HS có điều kiện thể hiện khả năng trên nhiều lĩnh vực và khuyến khích phát triển tiềm năng của các em.

b. Nội dung: HS tham gia những cuộc thi tìm kiếm tài năng trong trường

c. Sản phẩm: HS tham gia hoạt động

d. Tổ chức thực hiện:

- TPT nêu kế hoạch tổ chức các cuộc thi tìm kiếm tài năng trong trường trên các lĩnh vực như: Âm nhạc, thể thao, văn học, hội hoạ

- Phát động các chi đội tham gia các hoạt động thi tìm kiếm tài năng để HS có điều kiện thể hiện khả năng trên nhiều lĩnh vực và khuyến khích phát triển tiềm năng của các em.

- Các chi đội tổ chức các nhóm, thi tài với nhau để lựa chọn tài năng nổi bật tham gia hội thi cấp trường.

- TPT phổ biến cơ cấu giải thưởng các cuộc thi.

- Lớp trực tuần biểu diễn văn nghệ: hát những bài hát về mái trường.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 2: EM ĐANG TRƯỞNG THÀNH**

**TIẾT: 14 KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Biết được cách để rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Biết cách rèn luyện đức tính chăm chỉ, kiên trì trong công việc.

- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi nhìn nhận ưu-khuyết của mình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tư liệu về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên, về phương pháp học tập, phong cách học tập, về tôn trọng sự khác biệt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KT SS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ: KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi Tiếp sức.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên những tấm gương vượt khó thành công trong học tập và cuộc sống mà em biết trong sách hoặc ngoài đời.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân; chia sẻ một cách trung thực; lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để học tập tốt hơn.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS trình bày, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: Trong suốt những năm học tiểu học, các em cũng đã có những hiểu biết nhất định về điểm mạnh, điểm hạn chế của mình trong học tập,….  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Hãy xác định các môn học mà em có điểm mạnh và những môn học em còn gặp khó khăn.  ? Trao đổi với bạn về cách học những môn mà em học có hiệu quả..  ? Em lựa chọn được lời khuyên phù hợp nào của các bạn để thực hiện tốt những môn học mà em gặp khó khăn.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  a. Hãy xác định các môn học mà em có điểm mạnh và những môn học em còn gặp khó khăn.  Gợi ý:  - Những môn học em có điểm mạnh:  + Em cảm thấy hứng thú khi học  + Em có thể tập trung học  - Những môn học em còn gặp khó khăn:  + Em thấy khó khăn trong tiếp nhận kiến thức môn học  + Em khó tập trung, mệt mỏi khi học  b. Trao đổi với bạn về cách học những môn mà em học có hiệu quả.  c. Lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để học tốt những môn học mà em gặp khó khăn.  c. Một số lời khuyên để học tốt những môn học mà em gặp khó khăn:  - Học ở nơi thoải mái, yên tĩnh.  - Sắp xếp thời gian học tập phù hợp: phân bổ thời gian hợp lí, không học quá sớm hoặc quá muộn,...  - Nắm vững lý thuyết môn học.  - Học nhóm để giúp đỡ nhau giải quyết các vấn đề của bài học…  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1.Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập**  - Những môn học tốt, những môn học yếu hơn.  - Kinh nghiệm trong học tập  - Chỉ ra được nguyên nhân  - Cách khắc phục |

**Hoạt động 2: Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong cuộc sống**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong cuộc sống; chia sẻ một cách trung thực; lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để thành công hơn trong cuộc sống.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: Hã liệt kê những điểm mạnh, điểm hạn chế của em theo gợi ý SGK/19.  a. Hãy liệt kê những điểm mạnh, điểm hạn chế của em theo gợi ý dưới đây:  - Điểm mạnh:  + Những việc nào em thường làm tốt nhất?  + Những kết quả đạt được mà em cảm thấy hài lòng nhất.  + Người khác nhận xét em có điểm mạnh gì?  - Điểm hạn chế:  + Em thường thấy khó khăn khi làm những việc gì?  + Những kiến thức, kĩ năng nào em còn hạn chế?  + Người khác đánh giá điểm hạn chế của em là gì?  b. Chia sẻ với bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.  - HS thực hiện cá nhân.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV gợi ý cho HS:  - Điểm mạnh:  +Những việc em thường làm tốt nhất: khả năng thuyết trình, nói trước đám đông.  + Những kết quả đạt được mà em cảm thấy hài lòng nhất: nhận được sự khen ngợi, tán dương, công nhận từ thầy cô giáo và bạn bè.  + Người khác nhận xét em có điểm mạnh: hoà đồng, hoạt bát.  - Điểm hạn chế:  + Em thường thấy khó khăn khi: học các môn tự nhiên như toán, lý, hoá,...  + Những kiến thức, kĩ năng em còn hạn chế: khả năng tư duy, hệ thống kiến thức của bài học, kĩ năng tính toán nhanh,...  + Người khác đánh giá điểm hạn chế của em: chưa mạnh dạn giơ tay phát biểu trong giờ học, thiếu cẩn thận.  - Chia sẻ với bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân:  + Điểm mạnh của mình là có năng khiếu nghệ thuật. Mình vừa biết đánh đàn piano, vừa biết thổi sáo. Ngoài ra còn có thể nhảy và vẽ tranh khá đẹp.  + Tuy nhiên mình rất nhút nhát, rụt rè. Mình không dám đứng trước đám đông để thể hiện những khả năng của bản thân và chính điều này đã khiến mình mất đi một vài cơ hội để phát triển năng khiếu. | **2. Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong cuộc sống**  - Điểm mạnh  - Điểm hạn chế |

**Hoạt động 3: Rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS tìm ra được cách khắc phục những điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống, dự kiến những việc làm để rèn luyện bản thân và thực hiện để thành công hơn trong học tập và cuộc sống.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **3. Rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: Lập kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống theo gợi ý SGK/20.  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/1_1556.png?itok=teCTCSWT  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện cá nhân  - HS thảo luận nhóm, trao đổi với bạn.  - Nhóm trưởng tập hợp ý kiến của các cá nhân trong tổ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời nhóm trưởng tổng hợp kết quả thảo luận của nhóm và trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  **Trả lời:**  a. Gợi ý kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Các điểm hạn chế | Cách khắc phục | Dự kiến việc sẽ làm | Kết quả mong đợi | | Tiếng anh nói lắp bắp, không trôi chảy | Tích cực luyện tập nhiều hơn | - Học thuộc 5 từ mới mỗi ngày.  - Nghe các bài hát tiếng Anh yêu thích.  - Đọc truyện tranh song ngữ Anh – Việt. | Nói lưu loát tiếng Anh | | Thường xuyên có cảm xúc tiêu cực | Thả lỏng và suy nghĩ tích cực hơn | - Chủ động bắt chuyện với mọi người.  - Mỉm cười vào buổi sáng với chính mình.  - Tích cực đọc những câu chuyện vui. | Trở thành một con người lạc quan, vui vẻ |   - HS về nhà tiếp tục trao đổi với người thân và hoàn thiện bản kế hoạch trên. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Trình bày những vấn đề , những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày những vấn đề , những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

+ Về cuộc sống…

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm: Xây dựng kịch bản tiểu phẩm : thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên tiểu phẩm.

+ Nội dung trọng tâm cần trình bày.

+ Thông điệp muốn gưi gắm qua tiểu phẩm.

- GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Tiếp tục tìm hiểu các nội dung còn lại.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 15 TRAO ĐỔI VỀ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP HIỆU QUẢ (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Nêu được những phương pháp học tập tốt, hiệu quả để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, giúp nhau có phương pháp học tập tốt.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ, học tập với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu:

- Nêu được những phương pháp học tập tốt, hiệu quả để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, giúp nhau có phương pháp học tập tốt.

b. Nội dung: - Nêu được những phương pháp học tập tốt, hiệu quả để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

c. Sản phẩm: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

\*Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS:

+ Nêu những phương pháp học tập tốt mà em đã áp dụng và chia sẻ với các bạn.

+ Ý nghĩa của các phương pháp học tập tốt.

+ Chia sẻ với bạn về những kết quả mà em đã áp dụng khi thực hiện phương pháp học tập tốt.

\*Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS: +Nêu những phương pháp học tập tốt mà em đã áp dụng và chia sẻ với các bạn.

+ Ý nghĩa của các phương pháp học tập tốt.

- HS thực hiện nhiệm vụ.

\*Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS chia sẻ trước lớp về sản phẩm của mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

\*Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Phương pháp học tập tốt sẽ giúp chúng ta có kết quả học tập hiệu quả và nhẹ nhàng.

Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 16 GIỚI THIỆU NHỮNG TẤM GƯƠNG KIÊN TRÌ RÈN LUYỆN**

**BẢN THÂN (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.

- Tự ý thức được trách nhiệm của bản thân, tự giác cố gắng phấn đấu, rèn luyện, điều chỉnh bản thân để đạt kê quả cao trong học tập

**2. Năng lực**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng tự học, phối hợp trong công việc, tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động

- Mời những tấm gương HS kiên trì rèn luyện bản thân

- Văn nghệ chào mừng

**2. Đối với HS**

- Chuẩn bị trang phục, các tiết mục văn nghệ

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế nghiêm túc và làm quen với các hoạt động giờ chào cờ.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***\* Hoạt động 1: Nghi lễ***

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, TPT nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

***\* Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề “Giới thiệu những tấm gương kiên trì rèn luyện bản thân”***

a. Mục tiêu: Tích cực tham gia giao lưu, học hỏi những tấm gương học tập tốt, rèn luyện tốt của các anh chị và các bạn trong trường.

b. Nội dung:Giao lưu với các tấm gương kiên trì rèn luyện bản thân

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trả lời: Hãy kể tên các bạn có thành tích học tập, rènluyện xuất sắc trong trường mình mà em biết.

- HS chia sẻ ý kiến với toàn trường.

- GV tổng hợp ý kiến, sau đó mời các gương điển hình xuất sắc lên sân khấu giao lưu cùng HS toàn trường.

- Các HS xuất sắc được mời lên tự giới thiệu về bản thân: Tên, lớp, thành tích đã đạt được.

- GV mời HS toàn trường đặt câu hỏi giao lưu cùng các bạn HS xuất sắc. Ví dụ:

+ Làm thế nào bạn đạt được thành tích đó?

+ Bạn đã lập kế hoạch cho bản thân như thế nào?

+ Ngoài học tập, bạn có thích hoạt động thể thao không?

***\* Hoạt động 3:* *Văn nghệ***

a. Mục tiêu: HS vui vẻ, hứng thú tham gia hoạt động văn nghệ do nhà trường tổ chức

b. Nội dung: Biểu diễn văn nghệ

c. Sản phẩm: Tiết mục văn nghệ của lớp.

d. Tổ chức thực hiện:

- Biểu diễn các tiết mục văn nghệ đã chuẩn bị

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 17 KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Biết được cách để rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Biết cách rèn luyện đức tính chăm chỉ, kiên trì trong công việc.

- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi nhìn nhận ưu-khuyết của mình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tư liệu về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên, về phương pháp học tập, phong cách học tập, về tôn trọng sự khác biệt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KT SS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ: KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi Tiếp sức.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên những tấm gương vượt khó thành công trong học tập và cuộc sống mà em biết trong sách hoặc ngoài đời.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân; chia sẻ một cách trung thực; lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để học tập tốt hơn.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS trình bày, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

**Hoạt động 4: Rèn luyện tính kiên trì và chăm chỉ trong công việc ( phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS kể được những câu chuyện về những tấm gương kiên trì và chăm chỉ. Nêu được những biểu hiện của tính kiên trì và chăm chỉ. Tìm ra cách phù hợp để rè luyện tính kiên trì và chăm chỉ trong công việc hàng ngày.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS thực hiện, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu:  + Chia sẻ những câu chuyện về tấm gương kiên trì, chăm chỉ mà em biết.  + Nêu những biểu hiện của tính kiên trì và chăm chỉ  - HS thực hiện cá nhân.  - GV nhận xét, đưa ra ví dụ tham khảo  a. Gợi ý:  Nguyễn Ngọc Ký sinh ngày 28/6/1947 tại xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, Nam Định. Khi lên bốn, một cơn bạo bệnh bất ngờ đã cướp đi cả hai bàn tay của ông, khiến chúng bị liệt và mãi mãi không cầm được bút nữa. Tuy nhiên, Nguyễn Ngọc Ký quyết không đầu hàng số phận và đã luyện viết bằng bàn chân của chính mình. Đây là một chuyện rất khó khăn, vất vả vì không cầm vững được cây viết đã muốn buông xuôi. Dần dần bình tâm lại, ông đã viết được chữ O, chữ A, sau đó còn vẽ được thước, xoay được compa, làm được lồng chim và những thứ đồ chơi để chơi. Sau này, Nguyễn Ngọc Ký xuất sắc tốt nghiệp ngành Ngữ văn của Đại học Tổng hợp Hà Nội, rồi trở về quê nhà làm thầy giáo.  b. Một số biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ:  - Luôn cần cù, chăm chỉ, nỗ lực, chịu khó, quyết tâm hoàn thành công việc đã đặt ra.  - Trong học tập: chăm chỉ học bài, làm bài tập về nhà và chú ý lắng nghe cô giáo giảng bài.  - Tự giác, chủ động thực hiện công việc.  - Không bỏ cuộc khi gặp khó khăn, trở ngại.  - Không trông chờ, ỷ lại vào người khác  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi: Nêu cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.   |  |  | | --- | --- | | Nội dung cần rèn luyện | Cách rèn luyện | | Kiềm chế sự nóng giận, vội vàng | - Học cách hít sâu, thở đều.  - Điều chỉnh suy nghĩ và tự kiểm tra lại ý kiến của bản thân về sự việc khiến mình tức giận.  - Nghỉ ngơi, thư giãn bằng cách nghe nhạc nhẹ, đọc sách.  - Tìm kiếm sự giúp đỡ từ những người xung quanh. | | Tự giác | - Xác định rõ điều mình muốn và cần đạt được.  - Lập kế hoạch chi tiết về những việc cần làm.  - Đặt báo thức hoặc nhờ mọi người xung quanh nhắc nhở. |  * HS : Chia sẻ và thực hiện việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ hằng ngày. | **4. Rèn luyện tính kiên trì và chăm chỉ trong công việc**  - những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ: Siêng năng thể hiện sự cần cù, tự giác, miệt mài trong công việc, làm việc một cách thường xuyên, đều dặn, không tiếc công sức. Kiên trì là quyết tâm làm đến cùng, không bỏ dở giữa chừng mặc dù có khó khăn, gian khổ hoặc trở ngại. |

**Hoạt động 5: Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được các biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và thể hiện sự tôn trọng với mọi người.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS thực hiện, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |
| --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu:  - HS thảo luận nhóm:  a. Nêu biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và thể hiện sự tôn trọng với mọi người.  b. Trao đổi về cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt.  Trao đổi về cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  a. Biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và thể hiện sự tôn trọng với mọi người:  - Đối xử tử tế, lễ độ với mọi người.  - Luôn lịch sự với tất cả những người từng gặp và tiếp xúc.  - Tập trung và lắng nghe người khác khi giao tiếp một cách tích cực.  - Hiểu và tôn trọng thói quen, sở thích của mỗi người.  - Tiếp thu ý kiến người khác dành cho mình.  - Luôn giữ thái độ bình tĩnh, kiềm chế sự tức giận...  b. Cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt:  - Không áp đặt suy nghĩ của mình lên người khác.  - Luôn quan tâm và lắng nghe để biết họ đang gặp vấn đề gì.  - Đặt bản thân mình vào hoàn cảnh của người khác để hiểu tại sao họ lại chọn hướng đi và hành động như vậy.  - Biết cách chia sẻ và đồng cảm với người khác. |

**Hoạt động 6 : Hành động vì sự khác biệt**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS thực hiện được các sản phẩm thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS thực hiện, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |
| --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: HS thực hiện được các sản phẩm thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.  + HS thực hiện cá nhân : Vẽ tranh, áp phích  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu một số sản phẩm sưu tầm được. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Trình bày những vấn đề , những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày những vấn đề , những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

+ Về cuộc sống…

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm: Xây dựng kịch bản tiểu phẩm : thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên tiểu phẩm.

+ Nội dung trọng tâm cần trình bày.

+ Thông điệp muốn gưi gắm qua tiểu phẩm.

- GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Hoàn thành các nhiệm vụ:

+ Lập kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

+ Hoàn thiện bức thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

+ Xây dựng và thực hiện kịch bản cùng đội nhóm.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi đã thực hiện được sau mỗi tuần học.

- Chuẩn bị bài sau: Nhận biết cảm xúc của bản thân, khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, rèn cách kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong một số tình huống cụ thể.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày sooạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 18 TRAO ĐỔI VỀ Ý NGHĨA CỦA TÍNH KIÊN TRÌ,**

**SỰ CHĂM CHỈ TRONG CÔNG VIỆC (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- HS xác định được những biểu hiệ của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc hằng ngày.

- HS nêu được tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả của công việc

- HS kể được một số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ.

- HS xác định được những việc cần làm để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ, học tập với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu:

- HS xác định được những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc hằng ngày.

- HS nêu được tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả của công việc

- HS kể được một số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ.

- HS xác định được những việc cần làm để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

b. Nội dung:

- HS xác định được những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc hằng ngày.

- HS nêu được tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả của công việc

- HS kể được một số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ.

- HS xác định được những việc cần làm để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

c. Sản phẩm: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

\*Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS:

+ Những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong các công việc thường ngày.

+ Những tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả làm việc.

+ Ví dụ về một số người mà em biết nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ đã thành công trong cuộc sống.

+ Cách thức để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

\*Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS: +Nêu những phương pháp học tập tốt mà em đã áp dụng và chia sẻ với các bạn.

+ Ý nghĩa của các phương pháp học tập tốt.

- HS thực hiện nhiệm vụ.

\*Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS chia sẻ trước lớp về sản phẩm của mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

\*Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Kiên trì, chăm chỉ trong công việc giúp hoàn thành công việc tốt, hiệu quả; hình thành thói quen tốt.

Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 19 TRAO ĐỔI VỀ VAI TRÒ CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG GIA**

**ĐÌNH VÀ XÃ HỘI NHÂN KỶ NIỆM NGÀY PNVN 20/10 (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng được kế hoạch tuần học mới

- Kể được những việc làm đáng tự hào về bản thân

- Biết quan tâm, thể hiện tình cảm với cô giáo và các bạn nữ.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thực hiện kế hoạch cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt mục tiêu

+ Hát các bài ca ngợi người phụ nữ .

3. Phẩm chất: Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chuẩn bị

a. Mục tiêu: Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận sôi động hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: Nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

Hoạt động 2: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: Sưu tầm được nhiều bài hát theo chủ đề ca ngợi người phụ nữ .

b. Nội dung: HS chia sẻ những bài hát cụ thể.

c. Sản phẩm: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

- Từng nhóm trao đổi về những bài hát của nhóm

- Các nhóm trao đổi những bài hát ca ngợi người phụ nữ

- Cá nhân, tập thể hát các bài hát ca ngợi người phụ nữ

- GV tổng kết và chốt lại.

Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ về sự hy sinh, công lao của người phụ nữ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo : Làm quà tặng mẹ. tặng cha.

+ Những điều em học hỏi được sau khi tham gia triển lãm tranh, ảnh về chủ đề “Người phụ nữ yêu thương”.

+ Những hành động, lời nói em đã thực hiện để động viên, chăm sóc mẹ, bà trong gia đình.

+ Cảm xúc của em và mọi người trong gia đình khi thực hiện và nhận được sự động viên, chăm sóc.

- Đại diện các tổ trình bày kết quả thảo luận của tổ mình. GV lưu ý HS chỉ nêu những điều khác với các điều tổ trước đã trình bày.

- Lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.

- GV cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành hành động, lời nói chuẩn mực của HS đối với những người phụ nữ trong gia đình và các bạn nữ trong lớp.

- Tổ chức cho HS hát về mẹ, về người phụ nữ giữa các tổ trong lớp.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 20 NHẬN BIẾT KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT CẢM XÚC**

**CỦA BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận biết cảm xúc của bản thân trong các tình huống cụ thể

- Khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân

- Biết cách rèn luyện kiểm soát cảm xúc.

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân trong ccas tình huống cụ thể - Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Sưu tầm những câu ca dao tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống.

- Sưu tầm tranh ảnh về các biểu hiện cảm xúc của con người

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống;tranh ảnh về các biểu hiện cảm xúc của con người.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- HS trình bày:**

+ Bức thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

+ Trình bày kịch bản chi tiết cùng đội nhóm xây dựng về sự đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS xem hình ảnh và chỉ ra cách biểu lộ cảm xúc qua hình ảnh đó?

**3. Sản phẩm học tập:**HS thực hiện.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS xem hình ảnh và trả lời câu hỏi.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ .

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhận biết cảm xúc của bản thân**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận biết được cảm xúc của bản thân trong các tình huống cụ thể.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS trình bày, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt:  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Mô tả các tình huống làm nảy sinh các cảm xúc của bản thân mà em nhận biết được.  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0527/anh-7_1.png  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  **\* Chia sẻ về các tình huống làm nảy sinh cảm xúc của em.**  **Phương pháp giải:**  + Tình huống xảy ra ở đâu, khi nào?  + Nhân vật gồm những ai?  + Em nảy sinh cảm xúc gì khi xảy ra tình huống đó?  **Lời giải chi tiết:**       Kì thi học sinh giỏi môn Toán vừa qua em đạt giải Nhất toàn tỉnh. Cô giáo và các bạn ai cũng chúc mừng và ngưỡng mộ em. Điều này khiến em cảm thấy vô cùng hãnh diện và tự hào vì mình đã xuất sắc đạt được thành tích cao. Đặc biệt, khi về đến nhà em còn được bố mẹ tổ chức một bữa liên hoan lớn và một món quà bất ngờ. Em cảm thấy vô cùng sung sướng, hạnh phúc và tự nhắc mình phải cố gắng hơn nữa trong các kì thi tiếp theo.   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Các cảm xúc** | **Mức độ xuất hiện** | **Mô tả tình huống mà em có cảm xúc** | | | | **Trong học tập** | **Trong mối quan hệ với các bạn** | **Trong mối quan hệ với bố mẹ, thầy cô** | | 1 | Bất ngờ | Thỉnh thoảng | Em tự mình giải được một bài toán khó | Em được Hà tặng món quà làm quen | Được bố mẹ tặng quà sinh nhật | | 2 | Hào hứng | Thỉnh thoảng | Em được kết nạp Đoàn | Em có cơ hội được làm quen với người bạn mới |  | | 3 | Buồn | Thỉnh thoảng | Em bị điểm kém môn Toán | Em và bạn giận nhau | Em bị bố mẹ trách phạt |   GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. |

**Hoạt động 2: Nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, thấy mình cần rèn luyện những gì để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\* Hãy xác định mức độ kiểm soát cảm xúc của bản thân.**  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0527/anh-8_1.png  **Phương pháp giải:**  + Em tự thấy mình có mức độ kiểm soát cảm xúc như nào?  + Em đã nhận biết đúng cảm xúc của bản thân hay chưa?  + Trong các tình huống thực tế em đã biết kiềm chế cảm xúc của mình?   * HS thực hiện cá nhân trả lời * GV nhận xét, đánh giá.   **Lời giải chi tiết:**       Em thấy mình là người có khả năng kiểm soát cảm xúc trung bình vì em có thể nhận biết đúng cảm xúc của bản thân trong mỗi tình huống khác nhau nhưng đôi khi chưa kiềm chế được cảm xúc của mình, thậm chí nhiều khi còn có những hành động nóng vội, hay chưa quyết đoán.   * **GV nêu yêu cầu** * **HS thực hiện cá nhân**   **\* Đánh giá mức độ kiểm soát cảm xúc của em trong tình huống sau:**  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0527/anh-9.png  **Phương pháp giải:**  + Trong tình huống như vật, em có thể kiểm soát cảm xúc tốt không?  + Nếu trò đùa vui thì em có cảm xúc gì?  + Nếu là trò đùa nguy hiểm, em có cách ứng xử như nào?  **Lời giải chi tiết:**  Trong tình huống như vậy, em có thể kiểm soát cảm xúc tốt. Nếu trò đùa của Bình  là đùa vui thì em sẽ vui vẻ, trò chuyện lại với bạn. Nếu trò đùa của Bình có chút nguy hiểm, thay vì tỏ ra khó chịu, tức giận, em sẽ góp ý với bạn để lần sau bạn không trêu đùa như vậy nữa.  **- GV nêu yêu cầu**  **- HS thảo luận nhóm**  **- Đại diện nhóm tập hợp ý kiến và báo cáo**  **\* Chia sẻ điều em thấy mình cần rèn luyện để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn.**  **Phương pháp giải:**  + Khi gặp khó khăn em cần rèn luyện điều gì để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn?  + Trước đám đông em có trạng thái như nào?   * **GV nhận xét, đánh giá, bổ sung.**   **Lời giải chi tiết:**  Điều em thấy mình cần rèn luyện để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn:  + Lạc quan khi gặp khó khăn, loại bỏ những suy nghĩ tiêu cực  + Tự tin trước đám đông, không rụt rè, e sợ  + Kiềm chế bản thân khi nóng giận…. | **2. Nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.**  - Những điều em cần rèn luyện để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn:  1. Làm việc nhiều hơn nói. ...  2. Chỉ hướng đến mục tiêu cuối cùng. ...  3. Không hề nóng giận vô cớ ...  4. Liên tục kiểm điểm bản thân. ...  5. Luôn chủ động giữ liên lạc trong các mối quan hệ ...  6. Lắng nghe cơ thể mình. ...  7. Điều chỉnh mọi hành động của cơ thể ...  8. Rèn luyện sự tư duy. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi :

- Kỹ năng kiểm soát cảm xúc là gì?

- Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, caa chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Kỹ năng kiểm soát cảm xúc là gì?

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá, cung cấp kiến thức nếu cần.

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta luôn phải đối mặt với nhiều loại cảm xúc, từ nhưng cảm xúc yêu thương cho đến khó chịu, thậm chí là những cảm xúc đáng sợ. Theo Tiến sĩ Lê Thẩm Dương “cảm xúc là những rung cảm của mỗi người trước sự việc, sự vật hay con người” . Khi bạn không quản lý được cảm xúc của mình sẽ tạo nên những thói quen tiêu cực như việc bạn hay than vãn về cuộc sống, bạn thường cảm thấy bất lực về một vấn đề gì đó,..

Kỹ năng kiểm soát cảm xúc không có nghĩa là bạn phải tìm mọi cách để loại bỏ, khống chế hay kìm hãm cảm xúc của bản thân. Mà đó là việc bạn học cách kiểm soát cảm xúc để làm chủ cảm xúc của bản thân trong mọi tình huống giao tiếp cho dù hoàn cảnh thực tế có tiêu cực như thế nào đi nữa.

Có một điểm chung ở những người thành công đó là họ có khả  năng kiểm soát cảm xúc bản thân rất tốt. Họ hiểu rằng “cảm xúc là kẻ thù lớn nhất của thành công” và do đó họ học cách kiểm soát cảm xúc của bản thân một cách có chủ đích.

Cho nên ngay từ bây giờ, bạn hãy học cách kiểm soát cảm xúc và học cách giữ cho cảm xúc của mình luôn ở thế tích cực để có thể thành công trong tương lai.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm: **Học cách kiểm soát cảm xúc** chưa bao giờ là dễ dàng, nhất là đối với những bạn trẻ. Tuy nhiên nếu cố gắng rèn luyện và điều chỉnh cảm xúc từng ngày, chắc chắn bạn sẽ thành công trong việc làm chủ cảm xúc cá nhân của mình. Hãy nêu bài học về **kỹ năng kiểm soát cảm xúc**hữu hiệu mà em sưu tầm được?

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn.

**\* Học cách kiểm soát cảm xúc của bản thân bằng việc điều chỉnh các hành động của cơ thể.**

Khi gặp phải các tình huống khiến cảm xúc của bạn trở lên tiêu cực thì bạn phải học cách kiểm soát nó. Kỹ năng kiểm soát cảm xúc để khiến cảm xúc trở lại trạng thái cân bằng đó chính là thông qua việc điều chỉnh cơ thể bằng cách làm một vài động tác đơn giản như:

- Thả lỏng người

- Hít thở sâu: động tác này sẽ làm tâm trạng dịu đi.

- Thay đổi tư thế ngồi, tư thế đứng sao cho bản thân thoải mái hơn.

Hãy luôn nhớ rằng các hành động, động tác sẽ có tác dụng rất lớn trong việc kiểm soát cảm xúc của bạn.

**\* Học cách kiểm soát cảm xúc bằng trí tuệ**

Tiến sĩ Lê Thẩm Dương nhấn mạnh: “Con người cần có trí tuệ cảm xúc”, nghĩa là phải có khả năng điều chỉnh cảm xúc của mình bằng trí tuệ. Trí tuệ cảm xúc là sự suy nghĩ chín chắn trước một tình huống từ đó **điều chỉnh và quản lý cảm xúc** một cách có hiệu quả.

Hãy luôn luôn nhìn người khác bằng thái độ tích cực và nhân ái, bạn sẽ tránh được những cảm xúc tiêu cực nảy sinh trong tâm hồn, tránh để cảm xúc ấy điều khiển hành vi của mình. Hãy cố gắng tìm những điểm tốt, những điều đáng để học tập của người đối diện, biết đâu điều đó giúp bạn có thêm nhiều kinh nghiệm cho cuộc sống của mình.

Một ví dụ đơn giản như thế này, bạn vừa bị sếp la mắng và bắt làm lại báo cáo mà mình đã rất tốn công để hoàn thành. Chắc chắn cảm xúc chi phối bạn lúc này đó là bực bội, uất ức, khó chịu…Thế nhưng nếu suy nghĩ một cách tích cực hơn, đó có thể là cơ hội để bạn có thêm thời gian rà soát, điều chỉnh lại bản báo cáo của mình. Nhờ đó mà bản báo cáo sẽ trở nên hoàn thiện hơn, cấp trên của bạn cũng từ đó đánh giá bạn cao hơn!

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Hoàn thành các nhiệm vụ:

+ Sưu tầm tư liệu nói về việc kiểm soát cảm xúc

+ Ghi ra những việc mình đã gặp, đã làm liên quan đến cảm xúc trong nững ngày ở tuần tới.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 21 CHIA SẺ VỀ KỈ NIỆM HẠNH PHÚC CỦA EM**

**NHỮNG NĂM HỌC QUA (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Chia sẻ kỉ niệm hạnh phúc của em trong những năm học đã qua.

- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với trường lớp.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: HS nhớ lại những sự kiện, câu chuyện về những thành công, những điều làm bản thân vui vẻ, hạnh phúc trong thời gian đi học.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS nhớ lại những sự kiện, câu chuyện về những thành công, những điều làm bản thân vui vẻ, hạnh phúc trong thời gian đi học.

c. Sản phẩm: HS nhớ lại những sự kiện, câu chuyện về những thành công, những điều làm bản thân vui vẻ, hạnh phúc trong thời gian đi học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV ổn định lớp, tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp đôi về các kỉ niệm đáng nhớ của mình.

+ Em có những kỉ niệm đáng nhớ nào trong suốt thời gian đi học?

+ Các kỉ niệm đó có ý nghĩa gì với em?

+ Làm gì để có những kỉ niệm đáng nhớ?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp

- GV định hướng cho HS cách chia sẻ và nhớ lại các kỉ niệm đáng nhớ và tạo ra những kỉ niệm đáng nhớ trong tương lai.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, kết luận.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 22 TUYÊN TRUYỀN VỀ TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

**1. Kiến thức**

- HS thực hiện và lan toả được những giá trị của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá để tôn trọng sự khác biệt của người khác trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.

- HS hình thành ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng văn hoá tôn trọng sự khác biệt.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Có sự phát triển năng lực về ngôn ngữ

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác với các bạn qua hoạt động nhóm.

***\* Năng lực riêng:***

- Có năng lực tự chủ trong giải quyết tình huống.

***-*** Có khả năng hợp tác giải quyết với các bạn để giải quyết những vấn đề trong học tập.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người, biết tôn trọng sự khác biệt.

- Trung thực: HS dám nhìn nhận những lúc bản thân thiếu tôn trọng sự khác biệt của người khác.

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân trong việc tôn trọng sự khác biệt.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với GVCN**

- Tivi (máy chiếu), máy tính.

- GVCN chuẩn bị nội dung buổi chào cờ.

- Chuẩn bị 2 trò chơi khởi động.

**2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về nội dung chủ đề.

***-*** Đảm bảo những yêu cầu GV nhắc chuẩn bị từ tiết trước.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**1. Chào cờ, phổ biến nhiệm vụ tuần mới.**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề : TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT**

**a. Mục tiêu**

- Hiểu được ý nghĩa việc xây dựng văn hóa tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- Biết được thế nào là tôn trọng sự khác biệt.

**b. Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GVCN nêu nội dung, ý nghĩa, kế hoạch của buổi sinh hoạt dưới cờ tuyên truyền về chủ đề “Tôn trọng sự khác biệt”.

- Yêu cầu HS ngồi đúng vị trí, giữ trật tự, nghiêm túc lắng nghe các nội dung của buổi tuyên truyền.

***\* Phần 1: Trò chơi khởi động.***

***Trò chơi 1: Soi gương.***

- GVCN mời 7 HS bất kì lên sân khấu.

- GVCN phổ biến luật chơi: Hai HS trên sân khấu, 1 HS sẽ đóng vai là chiếc gương, người kia đóng vai là người soi gương. Khi người soi gương thực hiện hành động, thái độ cử chỉ gì thì người làm chiếc gương phải bắt chước động tác y hệt như vậy.

- 6 HS sẽ chia thành 3 cặp và thực hiện các yêu cầu của trò chơi.

- HS cả lớp vỗ tay cổ vũ cho các đội chơi.

- Cặp nào thực hiện giống nhất giữa gương và người sẽ giành chiến thắng và nhận được một phần quà.

***Trò chơi 2: Đổi dép.***

- GVCN mời 4 HS bất kì lên sân khấu (chú ý chọn các HS có sự khác nhau nhiều về giới tính, ngoại hình).

- GVCN phổ biến luật chơi: 4 HS này sẽ trao đổi những đôi dép của mình cho nhau. 4 HS sẽ xỏ những đôi dép không phải của mình và diễu hành trên sân khấu.

- GVCN phỏng vấn các HS:

+ Khi mang đôi dép không phải của mình, em cảm thấy thế nào?

+ Em có thấy những bước đi của mình tự tin hay không?

- HS trả lời.

- GVCN mời các HS về chỗ, cảm ơn các em đã tham gia trò chơi.

- GVCN: Các em thân mến! Mỗi người chúng ta là một cá thể riêng biệt, có những điểm mạnh, điểm yếu, đặc điểm, cá tính khác nhau. Và người khác cũng vậy. Chúng ta luôn có nhu cầu được thừa nhận, được tôn trọng thì chúng ta cũng nên đối với người khác như vậy. Việc chúng ta phải làm theo người khác như trò chơi soi gương, hay là đi đôi dép không phải của mình như trò chơi đổi dép, sẽ khiến cho chúng ta không tự tin, không làm tốt và không còn là chính mình. Vậy, sự khác biệt của mỗi người cần phải được tôn trọng.

+Tôn trọng sự khác biệt chính là tôn trọng sự tự do cá nhân của mỗi người. Đó là yếu tố căn bản và cần thiết để làm nên cuộc sống đa dạng, phong phú và chúng ta phải biết dung hòa, chấp nhận khác biệt.Biết chấp nhận sự khác biệt, tức là chúng ta đang hướng đến một cách sống bao dung, độ lượng, vị tha, biết chấp nhận cuộc sống như nó vốn có. Điều đó giúp chúng ta chan hòa với mọi người.

Một xã hội văn minh, tốt đẹp là con người biết tôn trọng lẫn nhau, tôn trọng sự khác biệt…

+ Mỗi cá nhân đều có những đặc điểm tuyệt vời riêng. Đà điểu rất giỏi chạy nhanh còn đại bàng thì có khả năng bay cao. Không ai đánh giá cao đà điểu ở khả năng bay hay huấn luyện đại bàng để chạy nhanh cả. Vì vậy, bạn cần biết rõ các giá trị của mình và chọn các công việc phù hợp để giá trị đó được tỏa sáng. Thực tế đã chứng minh, chỉ những người nào nắm vững kỹ năng và yêu thích công việc mình đang làm mới có khả năng trở thành người giỏi trong lĩnh vực đó.

+ Nếu khe hở hình vuông, thế giới cũng hiện ra vuông vức. Nếu khe hở hình tròn, thế giới cũng trở nên tròn đầy. Một người nghệ sĩ nhìn thấy quang cảnh buổi sớm đoàn thuyền khí thế ra khơi và thấy thật đẹp. Nhưng đối với người dân chài, nó bắt đầu mọt hành trình gian nan và nguy hiểm. Cuộc sống vốn là một thế giới đa dạng, nhiều chiều, mà mỗi con người không thể nào nhìn thấy hết các phương diện từ cuộc sống được. Vì vậy mỗi người có những suy nghĩ khác biệt, cách nhìn khác biệt. Và chúng ta cần tôn trọng điều đó.

- GVCNyêu cầu các HS chia sẻ suy nghĩ của mình theo các câu hỏi gợi ý sau. HS trả lời bằng hình thức giơ tay hoặc được mời trả lời.

*+ Em có nhận ra điểm khác biệt của bản thân mình hay không?*

*+ Em đã từng làm hành động gì không thể hiện tôn trọng sự khác biệt của ai đó chưa?*

*+ Khi em được tôn trọng những sự khác biệt của bản thân, em cảm thấy như thế nào?*

***\* Phần 2: Một số tình huống thể hiện sự khác biệt ở lứa tuổi HS THCS.***

***-*** GVCN chia sẻ một số tình huống sau:

**TH1:** Năm học mới, lớp An có một bạn HS mới chuyển đến. An được xếp ngồi cùng bàn với Mai. An chỉ viết tay trái khiến cho khi viết, tay của hai bạn chạm vào nhau khiến Mai khó chịu. Mai xin cô đổi chỗ. Sau đó, Mai để ý trong các hoạt động, An chỉ sử dụng tay trái. Sau này Mai mới biết, tay phải của An, lúc nhỏ vì bị bệnh nên đã không thể cử động được. Mai cảm thấy vô cùng có lỗi, Mai quan tâm An, các bạn trong lớp cũng giúp đỡ An nhiều hơn. An cảm thấy rất vui.

**TH2:** Lớp em có một số bạn là người DTTS. Giọng nói của các bạn không chuẩn, hay bị ngọng và khó nghe. Các bạn trong lớp không cười nhạo mà luôn tôn trọng điều đó.

**TH3:**Ngày Tết, Hưng cùng bố mẹ và anh trai sang nhà bác Thúy chúc Tết. Ngày Tết mà nhà bác Thúy cũng không khác gì ngày thường vì không có hoa và đồ trang trí. Bác Thúy mời cả nhà ăn món chè lam nhưng Hưng nhất quyết từ chối rồi quay sang nói với anh trai: “Sao đồ như thế này mà bác ấy cũng mời khách trong ngày Tết nhỉ!”. Lúc về, anh trai đã nhắc nhở Hưng, hoàn cảnh gia đình và văn hóa ẩm thực của mỗi gia đình mỗi khác, em nên tôn trọng điều đó. Hưng cần thay đổi thái độ khi nhận xét về món ăn, bất cứ thứ gì được mời chúng ta cùng cần trân trọng.

***\* Phần 3: Những điều nên làm để tôn trọng sự khác biệt của mọi người.***

- Thể hiện sự tử tế và nhã nhặn, cư xử phải phép.

- Không phân biệt đối xử

- Tôn trọng không gian riêng và môi trường sống của mọi người

**-** Biết đặt mình vào địa vị của người khác để hiểu và cảm thông với họ

- Tôn trọng sự khác biệt chính là tôn trọng sự tự do cá nhân của mỗi người.

- Chấp nhận sự khác biệt là hướng đến một cách sống bao dung, độ lượng, vị tha, biết chấp nhận cuộc sống như nó vốn có.

**c. Tổng kết, đánh giá hoạt động, dặn dò**

- GVCN tổng kết: Một xã hội văn minh, tốt đẹp là một xã hội con người biết tôn trọng lẫn nhau, biết tôn trọng tự do cá nhân của nhau, biết chấp nhận sự khác biệt từ người khác. Chúng ta hãy sống chân thành với thái độ tôn trọng mọi người, rồi cuộc sống sẽ mỉm cười với chúng ta.

- Dặn HS chuẩn bị cho nội dung tuần sau: Tìm hiểu và chia sẻ về giá trị sống.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 23 NHẬN BIẾT KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT CẢM XÚC**

**CỦA BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận biết cảm xúc của bản thân trong các tình huống cụ thể

- Khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân

- Biết cách rèn luyện kiểm soát cảm xúc.

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân trong ccas tình huống cụ thể - Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Sưu tầm những câu ca dao tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống.

- Sưu tầm tranh ảnh về các biểu hiện cảm xúc của con người

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, câu chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống;tranh ảnh về các biểu hiện cảm xúc của con người.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- HS trình bày:**

+ Bức thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

+ Trình bày kịch bản chi tiết cùng đội nhóm xây dựng về sự đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS xem hình ảnh và chỉ ra cách biểu lộ cảm xúc qua hình ảnh đó?

**3. Sản phẩm học tập:**HS thực hiện.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS xem hình ảnh và trả lời câu hỏi.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ .

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 3: Luyện tập kiểm soát cảm xúc ( phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS được luyện tập xử lí các tình huống cụ thể, sẽ tìm cách để kiểm soát được cảm xúc tiêu cực .

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

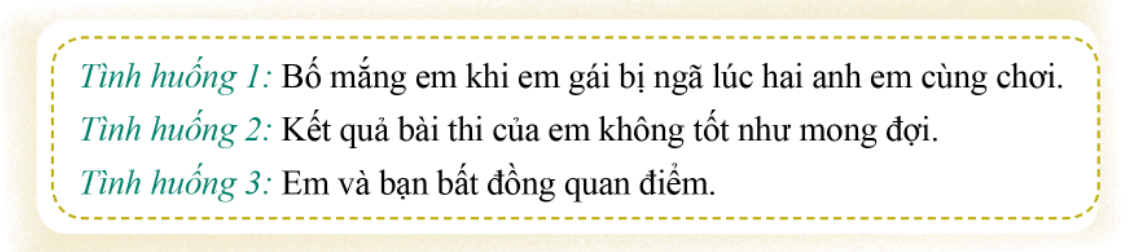
**- HS thảo luận nhóm**

**+ Nhóm 1: Tình huống 1**

**+ Nhóm 2: Tình huống 2**

**+ Nhóm 3: Tình huống 3**

**\* Luyện tập kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong các tình huống sau:**



 - **GV hướng dẫn phương pháp giải:**

+ Phân tích tình huống:

- Câu chuyện xảy ra như nào?

- Tìm hiểu nguyên nhân câu chuyện đó

- Đối với mỗi tình huống em có cách ứng xử và kiểm soát cảm xúc tiêu cực như thế nào?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện cá nhân

- HS thảo luận nhóm, trao đổi với bạn.

- Nhóm trưởng tập hợp ý kiến của các cá nhân trong tổ.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời nhóm trưởng tổng hợp kết quả thảo luận của nhóm và trình bày.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS

GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.

GV chốt kiến thức.

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi :

- Kỹ năng kiểm soát cảm xúc là gì?

- Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn, caa chuyện về kiểm soát cảm xúc của con người trong cuộc sống.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Kỹ năng kiểm soát cảm xúc là gì?

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá, cung cấp kiến thức nếu cần.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm: **Học cách kiểm soát cảm xúc.**

**\* Cách điều khiển cảm xúc bằng sử dụng ngôn từ.**

Khi bạn suốt ngày than vãn về hoàn cảnh xung quanh tức là bạn đang tạo nên một cảm xúc tiêu cực cho chính bản thân mình. Ngưng than vãn và thay vào đó hãy dùng những từ ngữ mang tính khích lệ, động viên tinh thần. Đó là cách điều khiển cảm xúc giúp bạn nhìn nhận cuộc sống một cách tích cực hơn, nhờ vậy mà cảm xúc của bạn cũng trở nên tốt hơn.

Sử dụng ngôn từ để điều khiển cảm xúc không chỉ hữu ích với bạn mà còn giúp bạn kiểm soát cảm xúc của cả những người trong cuộc giao tiếp. Ví dụ khi bạn và đồng nghiệp đang có một cuộc tranh luận “nảy lửa” do hai bên bất đồng ý kiến. Bạn cảm thấy ý kiến của đồng nghiệp đó không phù hợp, không khả thi. Thay vì thẳng thừng chê bai ý kiến của đồng nghiệp đó là “quá tồi, quá tệ hại, chẳng có gì sáng tạo…” sẽ dẫn đến những cảm xúc tiêu cực cho đối phương. Thì tốt hơn cả bạn nên thay thế bằng cách nói dễ nghe hơn như “ý kiến của bạn không tệ chút nào” hoặc “mình thích điểm này ở ý tưởng của bạn nhưng có những điểm này chưa phù hợp lắm thì phải”…

Có câu: “Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”. Vì thế thay vì phát ra những câu từ khó nghe, làm tổn thương đến người khác thì tốt nhất bạn nên chọn cách diễn đạt dễ chịu hơn, hòa nhã hơn.

Quản lý cảm xúc trong giao tiếp bằng ngôn từ là [**kỹ năng giao tiếp**](https://camnanggiaoduc.org/ky-nang/ky-nang-giao-tiep/) không thể thiếu. Việc điều chỉnh ngôn từ cần được áp dụng ngay từ những tình huống giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày. Bởi mối quan hệ của chúng ta được tạo ra từ những tình huống giao tiếp mà chúng ta trải qua cùng đối phương.

**\* Kiểm soát cảm xúc bằng cách rèn luyện sự tự tin**

Thoạt nghe nhiều người sẽ thắc mắc rằng, vì sao tự tin lại ảnh hưởng đến **kiểm soát cảm xúc?** Sự thực cảm xúc là một bản năng, nhưng kiểm soát cảm xúc lại là một sự lựa chọn. Bạn dùng lý trí để lựa chọn bạn nên tức giận, hay nên buồn bã, hay nên vui vẻ,… Nếu không đủ tự tin bạn sẽ rất hoài nghi về sự lựa chọn của mình.

Bên cạnh đó, nhiều người bị rơi vào cảm xúc tiêu cực cũng bởi vì thiếu tự tin. Bạn thấy mình không bằng người ta, bạn sẽ bi quan và nhiều lúc tức giận vô cớ; kém tự tin làm bạn cảm thấy sợ hãi, mọi chuyện khó khăn…. Do vậy lấy lại tự tin là yếu tố rất quan trọng giúp bạn kiểm soát được cảm xúc của bản thân.

Thầy Lê Thẩm Dương từng khẳng định rằng: “ Một trong những nhân tố giết chết sự tự tin của mỗi người đó là xã hội”. Đúng vậy, xã hội mà chúng ta đang sống rất giỏi vùi dập sự tự tin vốn có của bất cứ ai trong chúng ta. Những lời dè bỉu, chê bai, khinh thường của bạn bè, hàng xóm, đồng nghiệp, người lạ thậm chí người thân dễ dàng “tước đoạt” đi sự tự tin quý giá của mỗi người.

Vì thế, việc bạn có được sự tự tin trong mọi tình huống giao tiếp chính là **cách kiểm soát cảm xúc bản thân**. Để có được tự tin, bạn cần phải rèn luyện những kỹ năng mang tính bắt buộc đối với bản thân sau:

- Thứ nhất, hãy tập cách không lảng tránh ánh mắt của người đối diện, hãy can đảm nhìn trực diện vào mắt người đối diện khi trò chuyện, đừng ngó lơ cũng đừng lảng tránh.

- Thứ hai, biến nỗi sợ hãi thành hành động, hãy vượt qua sự sợ hãi và đứng lên hành động, từ lần này qua lần khác chắc chắn rồi bạn sẽ thành công.

- Thứ ba, dấn thân, hãy can đảm thử sức mình ở mọi lĩnh vực, ở mọi môi trường và mọi tình huống, hãy tự tin khám phá bản thân mình thay vì lo sợ những điều mới lạ.

- Thứ tư, hãy chọn những mục tiêu có tính khả thi, đừng chọn những mục tiêu có tính viễn vông, điều này sẽ khiến bạn phải thường xuyên đối mặt với sự thất vọng.

Bill Gates có lẽ chính là một trong những ví dụ điển hình nhất cho sự tự tin. Chính sự tự tin vào năng lực của bản thân mà vị tỷ phú này đã dám bỏ ngang việc học hành ở trường Đại học danh tiếng Havard để theo đuổi ước mơ sáng chế phần mềm máy tính đầu tiên trên thế giới của mình. Rõ ràng tự tin chính là chiếc chìa khóa giúp chúng ta đứng dậy sau khi vấp ngã hay gặp thất bại trong cuộc sống.

**\* Kiểm soát cảm xúc tiêu cực**

Kiểm soát cảm xúc chính là việc chúng ta lựa chọn được những cảm xúc tích cực và kiểm soát cảm xúc tiêu cực. Cảm xúc tiêu cực chính là kẻ thù số một của việc **kiểm soát cảm xúc**. Đó là lý do lý giải vì sao để kiểm soát cảm xúc hiệu quả hơn, cần phải loại bỏ cảm xúc tiêu cực.

Để loại bỏ những cảm xúc tiêu cực, theo tiến sĩ Lê Thẩm Dương bạn cần phải:

- Loại bỏ văn hóa đổ lỗi.

- Tuyệt đối không bào chữa, hãy tự tin và can đảm nhận sai lầm.

- Không so đo thiệt hơn.

- Và cuối cùng, bạn có thể gia tăng cảm xúc tích cực bằng cách vứt ngay những lời phàn nàn, bỏ ngay những lời chỉ trích và gia tăng lời khen.Bạn càng khen người khác như nào thì chắc chắn cảm xúc của bạn cũng sẽ trở nên tích cực như thế.

**Kết luận**

Rèn luyện **kỹ năng kiểm soát cảm xúc** là một công việc khó. Hãy rèn luyện bản thân từng ngày một theo 5 bài học ở trên. Bởi bạn chỉ có thể thành công khi bạn học được cách kiểm soát cảm xúc. Hơn thế nữa, bạn sẽ nhận thấy rằng cuộc sống này luôn tồn tại những điều tích cực khi bạn kiểm soát được cảm xúc của chính mình, và chính những điều tích cực đó sẽ giúp bạn có được một cuộc sống hạnh phúc hơn.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

+ Sưu tầm tư liệu nói về việc kiểm soát cảm xúc

+ Ghi ra những việc mình đã gặp, đã làm liên quan đến cảm xúc trong nững ngày ở tuần tới.

- Chuẩn bị bài sau: Chủ đề 3: Thầy cô- người bạn đồng hành.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 24 CHIA SẺ VỀ CÁCH KIỂM SOÁT CẢM XÚC (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Chia sẻ cách kiểm soát cảm xúc của em.

- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với trường lớp.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: HS nhớ lại những cách kiểm soát cảm xúc của em.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS nhớ lại những cách kiểm soát cảm xúc của bản thân.

c. Sản phẩm: HS kể lại được những cách kiểm soát cảm xúc.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

\* GV yêu cầu HS trao đổi, thảo luận, chia sẻ theo tổ về khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. Cách rèn luyện kiểm soát cảm xúc.

- HS chia sẻ.

+ Nhận biết cảm xúc của bản thân

+ Xác định mức độ kiểm soát cảm xúc của bản thân.

? Em tự thấy mình có mức độ kiểm soát cảm xúc như nào?

? Em đã nhận biết đúng cảm xúc của bản thân hay chưa?

? Trong các tình huống thực tế em đã biết kiềm chế cảm xúc của mình không?

+ Những điều cần rèn luyện để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn.

? Khi gặp khó khăn em cần rèn luyện điều gì để có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn?

? Trước đám đông em có trạng thái như nào?

Gợi ý:

+ Lạc quan khi gặp khó khăn, loại bỏ những suy nghĩ tiêu cực

+ Tự tin trước đám đông, không rụt rè, e sợ

+ Kiềm chế bản thân khi nóng giận….

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp

- GV định hướng cho HS cách kiểm soát cảm xúc để có kết quả tốt trong công việc và cuộc sống.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, kết luận.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2**

**- Kế hoạch đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.  - Các tình huống thực tế trong cuộc sống |  |

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ: 3 THẦY CÔ - NGƯỜI BẠN ĐỒNG HÀNH**

**TIẾT: 25 GIỚI THIỆU NHỮNG KỈ VẬT CỦA TÌNH THẦY TRÒ (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Hiểu và trình bày ý nghĩa về những kỉ vật của tình thầy trò.

**2. Về năng lực**

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**3. Về phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương, gìn giữ kỉ vật

- Trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phát động phong trào thi đua sáng tác về chủ đề: Những người bạn quanh tôi.

- Sơ duyệt các sản phẩm trước khi diễn ra hoạt động. Chọn các sản phẩm xuất sắc nhất để triển lãm trước toàn trường;

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về truyền thống nhà trường.

**2. Đối với HS:**

- Mỗi lớp đăng kí triển lãm sản phẩm thi sáng tác theo chủ đề

- Các lớp có thể sáng tạo các hình thức sáng tác khác nhau như: kể chuyện có minh hoa, lời dẫn, âm nhạc, sân khấu hoá,; tranh ảnh, video clip….

- Tổ chức tập luyện các bài hát về truyền thống nhà trường

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu**: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung**: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm**: Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện**:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

***Hoạt động 1: Nghi lễ***

**a. Mục tiêu:**

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung**: HS hát quốc ca, GV trực tuần nên nhận xét ưu và nhược, liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần, TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm**: Kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. ***Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề (***Giới thiệu những kỉ vật của tình thầy trò**)**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này nhằm khơi dậy những tình cảm tốt đẹp về quan hệ thầy trò.

**b. Nội dung:**Giới thiệu những kỉ vật của tình thầy trò

**c. Sản phẩm**: HS tham gia hoạt động.

**d. Tổ chức thực hiện**:

- TPT nêu kế hoạch tổ chức Giới thiệu những kỉ vật của tình thầy trò.

- Mời một vài thầy côGiới thiệu những kỉ vật của tình thầy trò mà mình còn lưu giữ.

- Các thầy cô được mờigiới thiệu trước toàn trường.

- TPT kết luận hoạt động.

- Lớp trực tuần biểu diễn văn nghệ: hát những bài hát về thầy cô, thầy trò.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 26** **PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ VỚI THẦY CÔ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên .

- Xây dựng được các nhóm học tập như đôi bạn cùng tiến. hoa điểm 10. Cùng nhau vượt khó ..

**\* Năng lực riêng:** Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm hoạc trong các hội lớp hội nhóm một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS sưu tầm những tình huống thể hiện các ứng sử của hs với thầy cô mà em thấy đồng tình và chưa đồng tình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt, vươn lên trong mọi mặt của đời sống và giao tiếp xã hội, có kỹ năng sống tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về truyền thống nhà trường, ca dao , danh ngôn câu chuyện về mối quan hệ thầy trò

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động cùng thực hiện của thầy cô và học sinh thông tin về hợp tác với thày cô.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi); Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật của nhà trường, của các thầy cô trong các hoạt động dạy và học, văn nghệ, thể dục - thể thao trên website của nhà trường, ở phòng truyền thống, qua trao đổi với thầy cô.

- Tìm hiểu về các tấm gương thầy cô, học sinh có kết quả nổi bật trong hoạt động dạy học, văn nghệ, thể dục – thể thao....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô giáo(môn dạy)

trong trường và các bạn trong lớp học.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô giáo trong trường(môn giảng dạy) hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em thân mến, vậy là tháng 11 lại về tháng 11 luôn đọng lại trong các em biết bao kỷ niệm đẹp về thầy những người lái đò thầm lặng. Bên cạnh niềm tự hào, háo hức xen lẫn những hồi hộp, băn khoăn…, chắc hẳn trong mỗi chúng ta cũng đã có những suy nghĩ, cảm nhận, tự hào về nhà trường cũng như nắm được những nét nổi bật và truyền thống của nhà trường về thầy cô, bạn bè . Để nắm rõ hơn về những nét truyền thống, nổi bật của nhà trường, cũng như biết được những thầy cô đã, đang và sẽ dìu dắt chúng ta chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay : **PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ VỚI THẦY CÔ**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| - GV dẫn dắt: GV đưa ra các tình huống và yêu cầu học sinh chỉ ra cách ứng sử đúng mực và chưa đúng mực của học sinh với thầy cô.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Hãy nêu những lời nói, hành vi nên và không nên trong ứng xử với thầy cô.  ? Chia sẻ về cách ứng xử đúng mực với thầy cô của em và các bạn.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  **\* Phát triển MQH với thầy cô**  GV đưa ra câu hỏi:  Câu hỏi 1: Chỉ ra những việc em thường thực hiện để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.  +Chủ động bày tỏ các ý kiến của bản thân với thầy cô.  +Ứng xử lễ phép với thầy cô.  +Tích cực tham gia hoạt động.  +Hoàn thành bài tập, nhiệm vụ được giao.  +Thể hiện sự biết ơn với thầy cô.  Câu hỏi 2. Giải thích tại sao những việc đó có thể giúp phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.  Những việc đó có thể giúp phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô vì:  +Giúp tạo ấn tượng tốt với thầy cô.  +Cho thầy cô thấy được những khả năng, điểm mạnh của bản thân.  +Chứng minh sự nỗ lực, cố gắng, có trách nhiệm đối với những công việc được giao.  Câu hỏi 3. Thực hiện những việc em có thể làm để tiếp tục phát triển và duy trì mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.  HS tự thực hiện. | **1. Tìm hiểu cách ứng xử với thầy cô.**  **-** Tìm hiểu cách ứng xử với thầy cô.  **2. Phát triển mối quan hệ với thầy cô** |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- GV giao nhiêm vụ cho Hs

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí đánh giá | Mức độ | | |
| Rất đúng | Gần đúng | Chưa đúng |
| 1 | Kể được tên ca dao nói về tình thầy trò.............................................................. |  |  |  |
| 2 | Kể được tên tục ngữ nói về tình thầy trò.............................................................. |  |  |  |
| 3 | Kể được câu chuyện nói về tình thầy trò................................................................ |  |  |  |
| 4 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác trong tình thầy trò....................................... |  |  |  |
| 5 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác của bản thân em với thầy cô mà em tâm đắc nhất............................................................. |  |  |  |

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tiếp nối truyền thống quê hương

+Giới thiệu được các truyền thống tự hào của địa phương mình.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 27** **KIỂM TRA GIỮA HKI, ĐỀ CHUNG CẢ KHỐI**

**TỔ CM ĐÃ DUYỆT**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 28 TỌA ĐÀM THẦY TRÒ QUA CÁC THẾ HỆ (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Trình bày ý kiến về tình thầy trò qua các thế hệ

**2. Về năng lực**

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên .

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm hoạc trong các hội lớp hội nhóm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Về phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phát động và tổ chức thi đua chào mừng 20/11

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về thầy cô và mái trường

2. Đối với HS:

- Các lơp, cá nhân tham gia đăng kí theo phát động của thầy cô TPT

- Tổ chức tập luyện các bài hát về thầy cô

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1 khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**2 Hoạt động 2 Hình thành kiến thức**

***Hoạt động 1: Nghi lễ***

a. Mục tiêu:

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, GV trực tuần nên nhận xét ưu và nhược, liện đội đọc kết quả thi đua trong tuần, TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. ***Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề***

a. Mục tiêu:

- Tọa đàm với chủ đề *“Thầy trò qua các thế hệ”* để tôn vinh giá trị tôn sư trọng đạo và tình nghĩa thầy trò

- Phát triển môi quan hệ hòa đồng với thầy cô và hài lòng về mối quan hệ này

b. Nội dung: Tổ chức buổi tạo đàm có sự tham gia của cá thầy cooddax về hưu, các học sinh đã tốt nghiệp .... các khách mời chia sẻ những kỉ niệm cảm nhận về thời gian đã từng giảng dạy, học tập tại trường.

c. Sản phẩm: khách mời chia sẻ những kỉ niệm cảm nhận về thời gian đã từng giảng dạy, học tập tại trường

d. Tổ chức thực hiện:

- TPT tổ chức giúp hs chia xẻ những tình cảm tốt đẹp về quan hệ thầy trò hoặc giáo viên có thể giới thiệu và kể câu chuyện có liên quan đến kỉ niệm của học sinh mà bản thân thầy cô còn lưu giữ để tôn vinh giá trị tôn sư trọng đạo và tình nghĩa thầy trò

- Đại biểu, thầy cô và học sinh cùng hưởng ứng nhiệt tình tạo nên không khí vui tươi chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam

- Thưởng thức một số tiết mục văn nghệ hát về thây cô và mái trường.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 29** **PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ VỚI THẦY CÔ (tiếp)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên .

- Xây dựng được các nhóm học tập như đôi bạn cùng tiến. hoa điểm 10. Cùng nhau vượt khó ..

**\* Năng lực riêng:** Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm hoạc trong các hội lớp hội nhóm một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS sưu tầm những tình huống thể hiện các ứng sử của hs với thầy cô mà em thấy đồng tình và chưa đồng tình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt, vươn lên trong mọi mặt của đời sống và giao tiếp xã hội, có kỹ năng sống tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về truyền thống nhà trường, ca dao, danh ngôn câu chuyện về mối quan hệ thầy trò

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động cùng thực hiện của thầy cô và học sinh thông tin về hợp tác với thày cô.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi); Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật của nhà trường, của các thầy cô trong các hoạt động dạy và học, văn nghệ, thể dục - thể thao trên website của nhà trường, ở phòng truyền thống, qua trao đổi với thầy cô.

- Tìm hiểu về các tấm gương thầy cô, học sinh có kết quả nổi bật trong hoạt động dạy học, văn nghệ, thể dục – thể thao....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:** HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô giáo(môn dạy)

trong trường và các bạn trong lớp học.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô giáo trong trường(môn giảng dạy) hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động:

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| \* **Rèn cách phát triển mqh với thầy cô**  **Gv:** Em hãy đề xuất cách ứng sử phù hợp:  +Thầy cô giao nhiệm vụ học tập thấy khó , chưa biết cách làm.  Hs Thưa thầy bài tập này em chưa hiểu thầy có thể hướng dẫn thêm được không?  + Thầy cô hiểu nhầm và trách phạt em.  HS Chấp nhận để thầy cô trách và tìm điều kiện hợp lý để trao đổi lại cho thầy cô biết.  + Cô Mai là cô giáo em rất yêu quý và thân thiết, cô còn trẻ em cảm thấy cô như chị gái mình , vì vậy đôi khi em lỡ nói trống không với cô.  Hs Do sự thân thiết quá mức nên em không còn dữ khoảng cách . nhưng lần sau e sẽ chú ý hơn.  \***Suy nghĩ tích cực về mqh với thầy cô.**  GV: Viết một là thư Điều em muốn nói để gửi vào hộp thư chung của lớp: Điều làm em thấy hài lòng trong mối quan hệ với thầy cô. Điều em mong muốn được cải thiện trong mối quan hệ với thầy cô.  HS thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GVnhận xét, đánh giá quá trình HS tham gia hoạt động, chuyển sang nội dung mới.  - GV gọi HS chia sẻ các cảm xúc về thầy cô mà em yêu thích và ấn tượng nhất  + Chỉ ra những việc em thường thực hiện để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô  + Thực hiện những việc em có thể làm để duy trì mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.  -HS   * Chủ động bày tỏ các ý kiến của mình với thầy cô. * ứng sử lễ phép * Tích cực tham gia các hoạt động * Thể hiện sự biết ơn với thầy cô. | **3. Rèn luyện cách phát triển quan hệ tích cực với thầy cô.**  **4.** **Suy nghĩ tích cực về mối quan hệ với thầy cô**  HS cần có thái độ tích cực, đúng mực trong ứng xử với thầy cô.  Về các tấm gương dạy tốt-học tốt  - Cảm xúc: yêu quý, tự hào trân trọng thầy cô. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- GV giao nhiêm vụ cho Hs

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí đánh giá | Mức độ | | |
| Rất đúng | Gần đúng | Chưa đúng |
| 1 | Kể được tên ca dao nói về tình thầy trò.............................................................. |  |  |  |
| 2 | Kể được tên tục ngữ nói về tình thầy trò.............................................................. |  |  |  |
| 3 | Kể được câu chuyện nói về tình thầy trò................................................................ |  |  |  |
| 4 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác trong tình thầy trò....................................... |  |  |  |
| 5 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác của bản thân em với thầy cô mà em tâm đắc nhất............................................................. |  |  |  |

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tiếp nối truyền thống quê hương

+Giới thiệu được các truyền thống tự hào của địa phương mình.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 30 TRANH LUẬN- NÊN HAY KHÔNG NÊN**

**BÀY TỎ Ý KIẾN CỦA MÌNH VỚI THẦY CÔ (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Sơ kết tuần và xây dựng được kế hoạch tuần học mới

- Cách thực hiện tốt nội quy lớp học

- Đưa ra được ý kiến: nên hay không nên bày tỏ ý kiến của mình với thầy cô.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: HS nhớ lại những cách kiểm soát cảm xúc của em.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tranh luận nên hay không nên bày tỏ cảm xúc với thầy cô.

c. Sản phẩm: HS đưa ra được ý kiến của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

\*Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi lắng nghe chuyên gia gợi ý cách xử lí các tình huống khó khăn trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô theo cách sau: HS sử dụng sơ đồ 3 H để viết về các nội dung thu hoạch được: Trí óc (Head) - Trái tim (Heart) – Bàn tay (Hand).

+ Thẻ “Trí óc”; Điều em thấy cần lưu ý về cách ứng xử, trò chuyện với thầy cô giáo.

+ Thẻ “Trái tim”; Điều em cảm nhận sau khi được nghe chia sẻ của nhóm chuyên gia,

+ Thẻ “Bàn tay”. Những việc em sẽ thực hiện để có thể tự tin trò chuyện với các thầy cô.

- GV chia các cột trên bảng. Mỗi cột ứng với 1 biểu tượng như ví dụ trong SGK. HS dán các thẻ giấy lên bảng theo các cột.

- Yêu cầu 3 HS giới thiệu, phân tích những nội dung của mỗi cột.

\*Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi lắng nghe chuyên gia gợi ý cách xử lí các tình huống khó khăn trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô theo sơ đồ 3 H.

- GV quan sát và hỗ trợ HS khi đưa ra và cách giải quyết tình huống.

\*Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS chia sẻ cảm nhận của bản thân

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

\*Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: + Thầy cô đều mong muốn các em học tập tốt, trưởng thành và luôn sẵn sàng hỗ trợ các em.

+ Hãy mạnh dạn trao đổi, chia sẻ mong muốn của mình để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 31 BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ TÔN VINH TÌNH THẦY TRÒ (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

· Thể hiện được sự tri ân công ơn dạy dỗ với thầy cô.

· Hợp tác được với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

· Tham gia hoạt động giáo dục theo nội dung

**2. Về năng lực**

**- Năng lực chung:**

· Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

· Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

- Năng lực riêng: Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về truyền thống nhà trường, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp. Có trách nhiệm giữ gìn, bồi đắp tình cảm yêi mến bạn bè, kính trọng thầy cô yêu quý trường lớp.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.

- Hình ảnh, bài hát video clip liên quan đến hoạt động.

- Giấy nhớ các màu khác nhau.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.

- Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Chào cờ**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Biểu diễn văn nghệ tôn vinh thầy trò**

**a. Mục tiêu:** HS thể hiện lòng biết ơn tới thầy cô.

**b. Nội dung:** HS các lớp biểu diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề ngày 20-11,tiết mục nói về thầy, cô, biết ơn thầy cô.

**c. Sản phẩm:**Các tiết mục văn nghệ.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11.

- GV nhắc HS thể hiện sự nghiêm túc, văn minh khi tham gia hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, lắng nghe và động viên, cổ vũ cho các tiết mục văn nghệ bằng cách vỗ tay tán thưởng.

- GV tổng kết hoạt động.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 32**  **HỢP TÁC VỚI THẦY CÔ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi nhìn nhận ưu-khuyết của mình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tư liệu về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên.

- Tài liệu về phương pháp học tập, phong cách học tập.

- Thông tin về tôn trọng sự khác biệt.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi), Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên, về phương pháp học tập, phong cách học tập, về tôn trọng sự khác biệt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên những tấm gương vượt khó thành công trong học tập và cuộc sống mà em biết trong sách hoặc ngoài đời.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Mục tiêu: .**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để phát huy tính cởi mở tinh thần hợp tác và ý nghĩa của việc hợp tác.

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  - GV gợi ý cho HS:Thảo luận về tình huống trên:  + Chỉ ra các biểu hiện cho thấy các tổ hợp tác hay không hợp tác với thầy cô.  + Nêu ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.  - HS thảo luận và đưa ra câu trả lời  Các biểu hiện cho thấy các tổ hợp tác với thầy cô:  + Nhóm 1: tích cực trao đổi với cô giáo để hoàn thành nhiệm vụ được giao.  + Nhóm 4: chủ động xin ý kiến cô giáo để đổi phương án khác vì không có máy tính.  +Nhóm 3: xin phép thầy dạy Tin học được sử dụng máy tính trong phòng Tin học để làm bài.  Các biểu hiện cho thấy các tổ không hợp tác với thầy cô: Nhóm 2 không có máy tính nên quyết định không thực hiện nhiệm vụ nữa.  Ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô:  + Giúp hoàn thành công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả.  + Đem lại kết quả tốt cho nhiệm vụ được giao.  + Rèn luyện khả năng giao tiếp, trao đổi và hoạt động nhóm.  Câu hỏi 2. Chia sẻ về sự hợp tác với thầy cô của bản thân và các bạn.  HS trả lời  -Em luôn cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ thầy cô giáo giao cho đúng hạn. Khi gặp vấn đề khó giải quyết, em sẽ tìm thầy cô giáo để xin ý kiến và thảo luận để tìm ra phương pháp tốt nhất.  **\* Hiểu và chia sẻ mong đợi của thầy cô đối với học sinh trong học tập.**  - GV: Đóng vai giáo viên và học sinh trao đổi với nhau.  - HS: Học sinh lần lượt đóng vai và trao đổi với nhau.  Câu hỏi 2. Chia sẻ điều em rút ra được từ cuộc trao đổi.  HS trả lời  Những điều em rút ra được từ cuộc trao đổi:  + Dù là giáo viên hay học sinh, chúng ta đều nên thẳng thắn thể hiện mong muốn của mình trong học tập để đạt được hiệu quả dạy và học cao hơn.  + Có sự giải thích lí do dẫn đến những mong muốn đó để thấu hiểu và hợp tác tốt hơn.  + Sự trao đổi liên tục giữa giáo viên và học sinh là rất quan trọng.  **\* Hoàn thành nhiệm vụ được thầy cô giao**  Câu hỏi: Tự đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được thầy cô giao trong thời gian vừa qua.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các nhiệm vụ | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | 1 | Thực hiện dự án học tập | ? | ? | | 2 | Sưu tầm tranh ảnh | ? | ? | | 3 | ? | ? | ? | | 4 | ? | ? | ? |   - HS: Chia sẻ kết quả đánh giá của mình   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các nhiệm vụ | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | 1 | Thực hiện dự án học tập |  | X | | 2 | Sưu tầm tranh ảnh | X |  | | 3 | Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm | X |  | | 4 | Làm tập san giới thiệu về một danh lam thắng cảnh |  | X |   Câu hỏi 2. Chia sẻ kết quả đánh giá của mình.  HS tự chia sẻ kết quả đánh giá.  **\*** GV đưa ra câu hỏi và gợi ý: Lựa chọn và thực hành những cách phù hợp để hợp tác với thầy cô.  HS trao đổi lắng nghe và trả lời  Trả lời  - Những cách phù hợp để hợp tác với thầy cô:  - Chú ý lắng nghe: tập trung nghe rõ, đầy đủ yêu cầu của thầy cô và ghi chép lại.  - Chủ động trao đổi:  + Hỏi lại thầy cô để nắm bắt chính xác nhiệm vụ được giao.  + Nhờ thầy cô cho ý kiến để giải quyết khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.  - Sẵn sàng chia sẻ mong muốn, nguyện vọng học tập của bản thân với thầy cô.  - Đảm bảo hoàn thành đầy đù, đúng hạn những nhiệm vụ được thầy cô giáo giao cho.  - Xin ý kiến của thầy cô để hoàn thiện phương án đưa ra, nhờ thầy cô hỗ trợ tài liệu, định hướng,... để cùng giải quyết vấn đề.  Câu hỏi 2. Bổ sung các cách khác mà em thường thực hiện để hợp tác với thầy cô.  Trả lời  Gợi ý một số cách khác mà em thường thực hiện để hợp tác với thầy cô:  - Sẵn sàng nhận sai khi mắc lỗi và tích cực tiếp nhận ý kiến góp ý của thầy cô.  - Không ngại nhờ thầy cô chỉ dẫn khi bản thân có chỗ chưa hiểu hoặc không biết phải bắt đầu như thế nào. | **1. Hợp tác với các thầy cô trong các hoạt động.**  **2. Hiểu và chia sẻ mong đợi của thầy cô đối với học sinh trong học tập.**  **3. Hoàn thành nhiệm vụ được thầy cô giao.** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

A Chia sẻ một hoạt động mà em ấn tượng nhất về việc hợp tác với thầy cô và các bạn trong lớp học.

B Thảo luận và thống nhất tiêu chí xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương thầy cô có kết quả nổi bật trong trường về sự nhiệt tình xôi nổi luôn phát huy tinh thần đoàn kết trong các hoạt động của nhà trường.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên thầy cô giáo.

+ Kết quả nổi bật của thầy cô về giảng dạy, các phong trào VN, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ thầy cô của mình.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- GV giao nhiêm vụ cho HS

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí đánh giá | Mức độ | | |
| Rất đúng | Gần đúng | Chưa đúng |
| 1 | Kể được tên ca dao nói về tình thầy trò.............................................................. |  |  |  |
| 2 | Kể được tên tục ngữ nói về tình thầy trò.............................................................. |  |  |  |
| 3 | Kể được câu chuyện nói về tình thầy trò................................................................ |  |  |  |
| 4 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác trong tình thầy trò....................................... |  |  |  |
| 5 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác của bản thân em với thầy cô mà em tâm đắc nhất............................................................. |  |  |  |

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 33 LẬP KẾ HOẠCH CÁC HOẠT ĐỘNG TRI ÂN CÁC THẦY CÔ**

**NHÂN DỊP KỈ NIỆM 20/11 (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Biết cách cư xử và cách phát triển mối quan hệ với thầy cô.

- Lập được kế hoạch các hoạt động tri ân các thầy cô nhân dịp kỉ niệm 20/11.

**2. Năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên .

- Xây dựng được các nhóm học tập như đôi bạn cùng tiến. hoa điểm 10. Cùng nhau vượt khó ..

\* Năng lực riêng: Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm hoạc trong các hội lớp hội nhóm một cách triệt để, hài hòa.

3. Về phẩm chất

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS sưu tầm những tình huống thể hiện các ứng sử của hs với thầy cô mà em thấy đồng tình và chưa đồng tình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt, vươn lên trong mọi mặt của đời sống và giao tiếp xã hội, có kỹ năng sống tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Lập được kế hoạch các hoạt động tri ân các thầy cô nhân dịp kỉ niệm 20/11

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS:

- Lập được kế hoạch các hoạt động tri ân các thầy cô nhân dịp kỉ niệm 20/11

c. Sản phẩm: Kế hoạch của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV ổn định lớp, tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp đôi về các hoạt động tri ân thầy cô trong ngày 20/11:

+ Cần làm gì để lập được kế hoạch?

+ Cần làm gì để tổ chức các hoạt động?

+ Các em sẽ tổ chức hoạt động nào?

+ Cần học tập như thế nào để thể hiện biết ơn thầy cô?

+ Khi tổ chức các hoạt động đó sẽ có ý nghĩa gì??

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS suy nghĩ trong vòng 5 – 7 phút

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp

- GV định hướng cho HS tổ chức các hoạt động để thể hiện sự tri ân với các thầy cô trong ngày 20/11

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, kết luận.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 34** **TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU SẢN PHẨM THỂ HIỆN**

**LÒNG BIẾT ƠN THẦY CÔ (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Hiểu được ý nghĩa các hoạt động tri ân thầy cô

**2. Về năng lực**

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên .

**3. Về phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

Trách nhiệm: hoàn thành nhiệm vụ được giao trong hoạt động

Chăm chỉ: Tích cực tạo sản phẩm trưng bày cho hoạt động

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phân công các lớp chuẩn bị giá đỡ tr]ng bày sản phẩm.

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về thầy cô và mái trường

2. Đối với HS:

- Các lơp, cá nhân tham gia đăng kí theo phát động của thầy cô TPT

- Tổ chức tập luyện các bài hát về thầy cô

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1 khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**2 Hoạt động 2 Hình thành kiến thức**

***Hoạt động 1: Nghi lễ***

a. Mục tiêu:

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, GV trực tuần nên nhận xét ưu và nhược, liện đội đọc kết quả thi đua trong tuần, TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. ***Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề***

a. Mục tiêu:

- Tôn vinh giá trị tôn sư trọng đạo và tình nghĩa thầy trò

- Phát triển môi quan hệ hòa đồng với thầy cô và hài lòng về mối quan hệ này

b. Nội dung: Tổ chức thi báo tường và giới thiệu, trưng bày các sản phẩm thể hện lòng biết ơn.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của hs và TPT

d. Tổ chức thực hiện:

- TPT tổ chức giúp hs các lớp trưng bày các sản phẩm báo tường của các lớp.

- Đại biểu, thầy cô và học sinh cùng hưởng ứng nhiệt tình tạo nên không khí vui tươi chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam

- Thưởng thức một số tiết mục văn nghệ hát về thây cô và mái trường.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 35**  **HỢP TÁC VỚI THẦY CÔ (TIẾP)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi nhìn nhận ưu-khuyết của mình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tư liệu về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên.

- Tài liệu về phương pháp học tập, phong cách học tập.

- Thông tin về tôn trọng sự khác biệt.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên, về phương pháp học tập, phong cách học tập, về tôn trọng sự khác biệt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên những tấm gương vượt khó thành công trong học tập và cuộc sống mà em biết trong sách hoặc ngoài đời.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Mục tiêu: .**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để phát huy tính cởi mở tinh thần hợp tác và ý nghĩa của việc hợp tác.

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  **Câu hỏi 1. Cách thức hợp tác với thầy cô**  - GV gợi ý cho HS:Thảo luận về tình huống trên:  + Chỉ ra các biểu hiện cho thấy các tổ hợp tác hay không hợp tác với thầy cô.  + Nêu ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.  - HS thảo luận và đưa ra câu trả lời  Các biểu hiện cho thấy các tổ hợp tác với thầy cô:  + Nhóm 1: tích cực trao đổi với cô giáo để hoàn thành nhiệm vụ được giao.  + Nhóm 4: chủ động xin ý kiến cô giáo để đổi phương án khác vì không có máy tính.  +Nhóm 3: xin phép thầy dạy Tin học được sử dụng máy tính trong phòng Tin học để làm bài.  Các biểu hiện cho thấy các tổ không hợp tác với thầy cô: Nhóm 2 không có máy tính nên quyết định không thực hiện nhiệm vụ nữa.  Ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô:  + Giúp hoàn thành công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả.  + Đem lại kết quả tốt cho nhiệm vụ được giao.  + Rèn luyện khả năng giao tiếp, trao đổi và hoạt động nhóm.  Câu hỏi 2.  **Cách thức hợp tác với thầy cô.**  HS trả lời  -Em luôn cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ thầy cô giáo giao cho đúng hạn. Khi gặp vấn đề khó giải quyết, em sẽ tìm thầy cô giáo để xin ý kiến và thảo luận để tìm ra phương pháp tốt nhất.  **\* Hợp tác với thầy cô để giải quyết các vấn đề nảy sinh**  - GV: Đóng vai giáo viên và học sinh trao đổi với nhau.  - HS: Học sinh lần lượt đóng vai và trao đổi với nhau.  Câu hỏi 2. Chia sẻ điều em rút ra được từ cuộc trao đổi.  HS trả lời  Những điều em rút ra được từ cuộc trao đổi:  + Dù là giáo viên hay học sinh, chúng ta đều nên thẳng thắn thể hiện mong muốn của mình trong học tập để đạt được hiệu quả dạy và học cao hơn.  + Có sự giải thích lí do dẫn đến những mong muốn đó để thấu hiểu và hợp tác tốt hơn.  + Sự trao đổi liên tục giữa giáo viên và học sinh là rất quan trọng.  Câu hỏi: Tự đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được thầy cô giao trong thời gian vừa qua.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các nhiệm vụ | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | 1 | Thực hiện dự án học tập | ? | ? | | 2 | Sưu tầm tranh ảnh | ? | ? | | 3 | ? | ? | ? | | 4 | ? | ? | ? |   - HS: Chia sẻ kết quả đánh giá của mình   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các nhiệm vụ | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | 1 | Thực hiện dự án học tập |  | X | | 2 | Sưu tầm tranh ảnh | X |  | | 3 | Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm | X |  | | 4 | Làm tập san giới thiệu về một danh lam thắng cảnh |  | X |   Câu hỏi 2. Chia sẻ kết quả đánh giá của mình.  HS tự chia sẻ kết quả đánh giá.  **\* Luyện tập hợp tác với thầy cô.**  GV đưa ra câu hỏi và gợi ý: Lựa chọn và thực hành những cách phù hợp để hợp tác với thầy cô.  HS trao đổi lắng nghe và trả lời  Trả lời  - Những cách phù hợp để hợp tác với thầy cô:  - Chú ý lắng nghe: tập trung nghe rõ, đầy đủ yêu cầu của thầy cô và ghi chép lại.  - Chủ động trao đổi:  + Hỏi lại thầy cô để nắm bắt chính xác nhiệm vụ được giao.  + Nhờ thầy cô cho ý kiến để giải quyết khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.  - Sẵn sàng chia sẻ mong muốn, nguyện vọng học tập của bản thân với thầy cô.  - Đảm bảo hoàn thành đầy đù, đúng hạn những nhiệm vụ được thầy cô giáo giao cho.  - Xin ý kiến của thầy cô để hoàn thiện phương án đưa ra, nhờ thầy cô hỗ trợ tài liệu, định hướng,... để cùng giải quyết vấn đề.  Câu hỏi 2. Bổ sung các cách khác mà em thường thực hiện để hợp tác với thầy cô.  Trả lời  Gợi ý một số cách khác mà em thường thực hiện để hợp tác với thầy cô:  - Sẵn sàng nhận sai khi mắc lỗi và tích cực tiếp nhận ý kiến góp ý của thầy cô.  - Không ngại nhờ thầy cô chỉ dẫn khi bản thân có chỗ chưa hiểu hoặc không biết phải bắt đầu như thế nào.  Gv đưa ra câu hỏi thảo luận và gợi ý  HS trao đổi thảo luận cùng tìm phương án giải quyết  Câu hỏi 1. Thảo luận và đề xuất phương án hợp tác với thầy cô để giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình huống sau:  Huy là một bạn học khá trong lớp. Gần đây, Huy hay mất tập trung nên kết quả học tập sa sút. Nhưng Huy không chia sẻ nguyên nhân với ai và dần trở nên khép kín, buồn bã.  Lời giải:  Giải quyết vấn đề:  - Thầy cô sẽ trao đổi với bố mẹ Huy xem gia đình cho chuyện gì ảnh hưởng đến tinh thần của bạn hay không.  - Các bạn trong lớp sẽ chủ động động viên Huy cùng tham gia các hoạt động chung.  - Những bạn được phân công sẽ hỗ trợ Huy học tập: học nhóm để bổ sung kiến thức, giảng lại bài cho bạn,...  Câu hỏi 2. Nhận diện một vấn đề nảy sinh trong lớp và cùng thầy cô giải quyết theo các bước gợi ý trên.  Lời giải:  Gợi ý：  - Vấn đề nảy sinh trong lớp: Hai bạn A và B tranh cãi gay gắt với trong giờ học, không ai chịu nhường ai, khiến tiết học của lớp bị ảnh hưởng.  - Cách giải quyết vấn đề:  + Giáo viên yêu cầu hai bạn dừng cuộc tranh luận lại để tiếp tục bài học.  + Sau khi hết giờ, thầy/cô gọi hai bạn đến để lắng nghe ý kiến của từng người, phân tích cho các bạn hiểu điểm đúng, điểm sai trong từng ý kiến.  + Các bạn trong lớp rủ A và B chơi chung để giải toả căng thẳng giữa hai bạn.  **\* Luyện tập hợp tác với thầy cô**  Câu hỏi. Vận dụng các cách hợp tác với thầy cô và các bước giải quyết vấn đề nảy sinh để xử lí các tình huống sau:  -Tình huống 1: Trong lớp em có một nhóm bạn thường tụ tập, cười cợt, trêu các bạn khác.  - Tình huống 2: Giờ ra chơi, một số bạn lớp em chơi đá cầu ở sân trường và xảy ra xích mích với một nhóm bạn khác.  - Tình huống 3: Nhà trường chuẩn bị tổ chức hội trại.  Lời giải:  Xử lí tình huống:  - Tình huống 1:  + Thầy cô sẽ lần lượt nói chuyện với từng người trong nhóm bạn đó để tìm hiểu nguyên nhân các bạn tụ tập, đùa cợt, trêu các bạn khác.  + Sau đó, cán bộ lớp sẽ cùng các bạn đi xin lỗi những người từng bị trêu đùa.  - Tình huống 2:  + Thầy cô sẽ lần lượt nói chuyện với các bạn ở cả hai lớp để tìm hiểu nguyên nhân xảy ra xích mích.  + Sau khi phân định đúng sai, các bạn mắc lỗi sẽ xin lỗi thầy cô giáo, xin lỗi lẫn nhau và cam kết không tái phạm.  - Tình huống 3:  + Thầy cô giáo sẽ chia nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm trong lớp để chuẩn bị tổ chức hội trại.  + Các bạn trong nhóm sẽ tự phân công nhiệm vụ cho nhau, trao đổi lại với thầy cô nếu có thắc mắc và cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề Phát huy tính hợp tác  + Ý nghĩa của việc phát huy tính hợp tác:là một trong những nội dung đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện toàn diện, nhân cách, phẩm chất của học sinh, khơi dậy tình thầy trò, tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc trong thế hệ trẻ.  + Cách thức phát huy tính hợp tác:  1 Hợp tác với các thầy cô trong các hoạt động  + Thi viết báo bảng với chủ đề “Người thầy”, tổ chức cuộc thi ảnh và video “Thầy cô người lái đò thầm lặng”, phong trào “Uống nước nhớ nguồn”.  2.Hiểu và chia sẻ mong đợi của thầy cô đối với học sinh trong học tập.  Đóng vai giáo viên và học sinh để trao đổi với nhau. Chia sẻ điều em rút ra từ cuộc trao đổi. chia sẻ về sự hợp tác với thầy cô của bản thân  - Cách thức hợp tác với thầy cô  + Lắng nghe  +Trao đổi  + Cùng giải quyết vấn đề  - Hợp tác với thầy cô để giải quyết vấn đề nảy sinh  Tình huống : Huy là một hs khá gần đây Huy hay mất tập trung nên kết quả xa sút nhưng Huy không chia sẻ nguyên nhân với ai và dần trở nên khép kín, buồn bã.  Gv hướng dẫn hs nhận diện vấn đề nảy sinh trong lớp và cùng thầy cô giải quyết.  Như trong tình huống trên thì mạnh dạn báo cáo với thầy cô người phụ trách lớp. tìm hiểu nguyên nhân. Cùng thầy cô trao đổi với phụ huynh của Huy chủ động tiếp cận động viên và phân công nhóm hỗ trợ huy trong học tập . | **1. Cách thức hợp tác với thầy cô.**  **2**.**Hợp tác với thầy cô để giải quyết các vấn đề nảy sinh**  **3.Luyện tập hợp tác với thầy cô.**  + Kết quả học tập và rèn luyện mà các em đạt được góp phần phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo phối hợp nhịp nhàng.  + Hợp tác với thầy cô giúp bản thân mình được tốt hơn, có thái độ đúng mực trong ứng sử với thầy cô.  + Hợp tác với thầy cô góp phần tạo ra môi trường tích cực, thân thiện cho sự phát triển mỗi học sinh.  + Xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp giữa học sinh và thầy cô giúp cho việc dạy và học đạt kết quả cao. |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  **Câu hỏi 1. Cách thức hợp tác với thầy cô**  - GV gợi ý cho HS:Thảo luận về tình huống trên:  + Chỉ ra các biểu hiện cho thấy các tổ hợp tác hay không hợp tác với thầy cô.  + Nêu ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.  - HS thảo luận và đưa ra câu trả lời  Các biểu hiện cho thấy các tổ hợp tác với thầy cô:  + Nhóm 1: tích cực trao đổi với cô giáo để hoàn thành nhiệm vụ được giao.  + Nhóm 4: chủ động xin ý kiến cô giáo để đổi phương án khác vì không có máy tính.  +Nhóm 3: xin phép thầy dạy Tin học được sử dụng máy tính trong phòng Tin học để làm bài.  Các biểu hiện cho thấy các tổ không hợp tác với thầy cô: Nhóm 2 không có máy tính nên quyết định không thực hiện nhiệm vụ nữa.  Ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô:  + Giúp hoàn thành công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả.  + Đem lại kết quả tốt cho nhiệm vụ được giao.  + Rèn luyện khả năng giao tiếp, trao đổi và hoạt động nhóm.  Câu hỏi 2.  **Cách thức hợp tác với thầy cô.**  HS trả lời  -Em luôn cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ thầy cô giáo giao cho đúng hạn. Khi gặp vấn đề khó giải quyết, em sẽ tìm thầy cô giáo để xin ý kiến và thảo luận để tìm ra phương pháp tốt nhất.  **\* Hợp tác với thầy cô để giải quyết các vấn đề nảy sinh**  - GV: Đóng vai giáo viên và học sinh trao đổi với nhau.  - HS: Học sinh lần lượt đóng vai và trao đổi với nhau.  Câu hỏi 2. Chia sẻ điều em rút ra được từ cuộc trao đổi.  HS trả lời  Những điều em rút ra được từ cuộc trao đổi:  + Dù là giáo viên hay học sinh, chúng ta đều nên thẳng thắn thể hiện mong muốn của mình trong học tập để đạt được hiệu quả dạy và học cao hơn.  + Có sự giải thích lí do dẫn đến những mong muốn đó để thấu hiểu và hợp tác tốt hơn.  + Sự trao đổi liên tục giữa giáo viên và học sinh là rất quan trọng.  Câu hỏi: Tự đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được thầy cô giao trong thời gian vừa qua.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các nhiệm vụ | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | 1 | Thực hiện dự án học tập | ? | ? | | 2 | Sưu tầm tranh ảnh | ? | ? | | 3 | ? | ? | ? | | 4 | ? | ? | ? |   - HS: Chia sẻ kết quả đánh giá của mình   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Các nhiệm vụ | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | 1 | Thực hiện dự án học tập |  | X | | 2 | Sưu tầm tranh ảnh | X |  | | 3 | Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm | X |  | | 4 | Làm tập san giới thiệu về một danh lam thắng cảnh |  | X |   Câu hỏi 2. Chia sẻ kết quả đánh giá của mình.  HS tự chia sẻ kết quả đánh giá.  **\* Luyện tập hợp tác với thầy cô.**  GV đưa ra câu hỏi và gợi ý: Lựa chọn và thực hành những cách phù hợp để hợp tác với thầy cô.  HS trao đổi lắng nghe và trả lời  Trả lời  - Những cách phù hợp để hợp tác với thầy cô:  - Chú ý lắng nghe: tập trung nghe rõ, đầy đủ yêu cầu của thầy cô và ghi chép lại.  - Chủ động trao đổi:  + Hỏi lại thầy cô để nắm bắt chính xác nhiệm vụ được giao.  + Nhờ thầy cô cho ý kiến để giải quyết khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.  - Sẵn sàng chia sẻ mong muốn, nguyện vọng học tập của bản thân với thầy cô.  - Đảm bảo hoàn thành đầy đù, đúng hạn những nhiệm vụ được thầy cô giáo giao cho.  - Xin ý kiến của thầy cô để hoàn thiện phương án đưa ra, nhờ thầy cô hỗ trợ tài liệu, định hướng,... để cùng giải quyết vấn đề.  Câu hỏi 2. Bổ sung các cách khác mà em thường thực hiện để hợp tác với thầy cô.  Trả lời  Gợi ý một số cách khác mà em thường thực hiện để hợp tác với thầy cô:  - Sẵn sàng nhận sai khi mắc lỗi và tích cực tiếp nhận ý kiến góp ý của thầy cô.  - Không ngại nhờ thầy cô chỉ dẫn khi bản thân có chỗ chưa hiểu hoặc không biết phải bắt đầu như thế nào.  Gv đưa ra câu hỏi thảo luận và gợi ý  HS trao đổi thảo luận cùng tìm phương án giải quyết  Câu hỏi 1. Thảo luận và đề xuất phương án hợp tác với thầy cô để giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình huống sau:  Huy là một bạn học khá trong lớp. Gần đây, Huy hay mất tập trung nên kết quả học tập sa sút. Nhưng Huy không chia sẻ nguyên nhân với ai và dần trở nên khép kín, buồn bã.  Lời giải:  Giải quyết vấn đề:  - Thầy cô sẽ trao đổi với bố mẹ Huy xem gia đình cho chuyện gì ảnh hưởng đến tinh thần của bạn hay không.  - Các bạn trong lớp sẽ chủ động động viên Huy cùng tham gia các hoạt động chung.  - Những bạn được phân công sẽ hỗ trợ Huy học tập: học nhóm để bổ sung kiến thức, giảng lại bài cho bạn,...  Câu hỏi 2. Nhận diện một vấn đề nảy sinh trong lớp và cùng thầy cô giải quyết theo các bước gợi ý trên.  Lời giải:  Gợi ý：  - Vấn đề nảy sinh trong lớp: Hai bạn A và B tranh cãi gay gắt với trong giờ học, không ai chịu nhường ai, khiến tiết học của lớp bị ảnh hưởng.  - Cách giải quyết vấn đề:  + Giáo viên yêu cầu hai bạn dừng cuộc tranh luận lại để tiếp tục bài học.  + Sau khi hết giờ, thầy/cô gọi hai bạn đến để lắng nghe ý kiến của từng người, phân tích cho các bạn hiểu điểm đúng, điểm sai trong từng ý kiến.  + Các bạn trong lớp rủ A và B chơi chung để giải toả căng thẳng giữa hai bạn. | **1.Cách thức hợp tác với thầy cô.**  **2. Hợp tác với thầy cô để giải quyết các vấn đề nảy sinh**  **3. Luyện tập hợp tác với thầy cô.**  + Kết quả học tập và rèn luyện mà các em đạt được góp phần phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo phối hợp nhịp nhàng. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

A Chia sẻ một hoạt động mà em ấn tượng nhất về việc hợp tác với thầy cô và các bạn trong lớp học.

B Thảo luận và thống nhất tiêu chí xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương thầy cô có kết quả nổi bật trong trường về sự nhiệt tình xôi nổi luôn phát huy tinh thần đoàn kết trong các hđ của nhà trường.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên thầy cô giáo.

+ Kết quả nổi bật của thầy cô về giảng dạy, các phong trào văn nghệ, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ thầy cô của mình.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:** HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- GV giao nhiêm vụ cho HS

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí đánh giá | Mức độ | | |
| Rất đúng | Gần đúng | Chưa đúng |
| 1 | Kể được tên ca dao nói về tình thầy trò.............................................................. |  |  |  |
| 2 | Kể được tên tục ngữ nói về tình thầy trò.............................................................. |  |  |  |
| 3 | Kể được câu chuyện nói về tình thầy trò................................................................ |  |  |  |
| 4 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác trong tình thầy trò....................................... |  |  |  |
| 5 | Kể được câu chuyện nói về sự hợp tác của bản thân em với thầy cô mà em tâm đắc nhất............................................................. |  |  |  |

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tiếp nối truyền thống quê hương

+Giới thiệu được các truyền thống tự hào của địa phương mình.

**Rút kinh nghiệm:**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 36** **CHIA SẺ Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỢP TÁC VỚI THẦY CÔ (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Sơ kết tuần và xây dựng được kế hoạch tuần học mới

- Biết hợp tác với thầy cô trong các hoạt động.

- Chia sẻ được ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS chia sẻ được ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô

c. Sản phẩm: HS đưa ra được ý kiến của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

\*Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chia sẻ ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô

- HS thực hiện nhiệm vụ

\*Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chia sẻ cảm nhận của bản thân về ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô.

- GV quan sát và hỗ trợ HS khi đưa ra và cách giải quyết tình huống.

\*Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS chia sẻ cảm nhận của bản thân

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

\*Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: + Thầy cô đều mong muốn các em học tập tốt, trưởng thành và luôn sẵn sàng hỗ trợ các em.

+ Hãy mạnh dạn trao đổi, chia sẻ mong muốn của mình để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 4 TIẾP NỐI TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**TIẾT: 37 PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN,**

**NHÂN ĐẠO GẮN VỚI TRUYỀN THỐNG UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**

**(SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

– Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia vào các việc làm cụ thể và ý nghĩa

+ Thắp hương tưởng niệm và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ

+ Quyên ghóp gây quỹ đền ơn đáp nghĩa

+ Thăm hỏi gia đình các thương binh, liệt sĩ, anh hùng có công với cách mạng..

– Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.

+ Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao trong nhóm; có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện các hoạt động tập thể, hoạt động thiện nguyện phục vụ cộng đồng.

- Chăm chỉ: Nỗ lực hoàn thành kế hoạch hoạt động thiện nguyện của nhóm, của lớp

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phát động tuần lễ hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống “uống nước nhớ nguồn” đến các học sinh trong toàn trường với các việc làm cụ thể và ý nghĩa như :

+ Thắp hương tưởng niệm và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ

+ Quyên ghóp gây quỹ đền ơn đáp nghĩa

+ Thăm hỏi gia đình các thương binh, liệt sĩ, anh hùng có công với cách mạng..

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về “*Lòng biết ơn các thế hệ đi trước”*

2. Đối với HS:

- Các lớp, cá nhân tham gia đăng kí theo phát động của thầy cô TPT với các việc làm cụ thể và ý nghĩa như : Thắp hương tưởng niệm và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ; Quyên ghóp gây quỹ đền ơn đáp nghĩa; Thăm hỏi gia đình các thương binh, liệt sĩ, anh hùng có công với cách mạng..

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1 khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**2 Hoạt động 2 Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Chào cờ**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Phát động phong trào** **hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nước nhớ nguồn.**

**a. Mục tiêu:**

- Biết được phong trào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**,** ủng hộ những người gặp khó khăn là một truyềnthống tốt đẹp của dân tộc ta là truyền thống uống nước nhớ nguồn;

- Biết đồng cảm với những người có hoàn cảnh khó khăn;

- Tích cực hưởng ứng tham gia phong trào “hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nước nhớ nguồn”.

**b. Nội dung:** HS phát biểu tham luận về chủ đề“hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nước nhớ nguồn”.

**c. Sản phẩm:** bài phát biểu của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS được phân công lên phát biểu tham luận về chủ đề “hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nước nhớ nguồn”.

- HS các khối lớp kể về những gì đã chuẩn bị cho lễ phát động hoặc cảm nghĩ của bản thân khi tham gia phong trào ““hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nước nhớ nguồn”.

-GV phụ trách tổng kết lại hoạt động: *Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” tốt đẹp của dân tộc, trong những năm qua Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn dành sự tri ân đặc biệt đối với các thế hệ cha, ông đã ngã xuống hoặc hy sinh một phần thân thể cho độc lập, tự do của Tổ quốc bằng những việc làm nghĩa tình sâu nặng. Chúng ta luôn luôn khắc ghi công lao và sự hy sinh to lớn của các liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, các mẹ Việt Nam Anh hùng và những người có công với cách mạng.*

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 38 THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN, NHÂN ĐẠO**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết giúp đỡ người khác trong các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó

- Trách nhiệm: Ghi lại những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo mà em đã tham gia

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học tập tham gia nhiệt tình các hoạt động nhân đạo.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo ở lớp, trường mà mình đã tham gia.

- Tìm hiểu về các tấm gương thầy cô, học sinh có tám lòng nhân đạo

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo mà em biết và đã tham gia.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em thân mến, như vậy đây là các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo mà các con biết và đã từng tham gia. Để hiểu rõ hơn ý nghĩa và mục đích của các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo hoạt động như thế nào chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay – **Tham gia hoạt độngthiện nguyện, nhân đạo**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Giới thiệu hoạt động thiện nguyện nhân đạo**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được ý nghĩa của các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. Kế hoạch tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. Cách thức vận động người thân và các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: Trong suốt một năm học lớp 6, các em cũng đã tham gia các hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo nào mà nhà trường đã tổ chức  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Thế nào là thiện nguyện nhân đạo  ? Hãy nêu những hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo.  ? Chia sẻ những hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo với bạn bè  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: những hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo.(Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)  **- Tìm hiểu thiện nguyện, nhân đạo:**  **Thiện nguyện, nhân đạo** là một hành động trợ giúp người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống mà tự họ không thể thay đổi được. Hoạt động thiện nguyện, nhân đạo có thể thông qua hình thức [quyên góp](https://vi.wikipedia.org/wiki/Quy%C3%AAn_g%C3%B3p), hiến tặng bằng tiền, vật phẩm,... đến các tổ chức từ thiện nhằm mục đích cứu trợ nhân đạo, xóa đói giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe,... Những hành động như trợ giúp tinh thần an ủi người gặp nạn, dành thời gian, công sức làm việc cho các tổ chức từ thiện cũng được xem là hành động thiện nguyện nhân đạo. Thiện nguyện nhân đạo nên được xuất phát từ tấm lòng, theo khả năng của người muốn làm từ thiện và không bị bắt buộc bởi bất kỳ một người hay tổ chức nào  + Tên hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  + Em đã làm những việc gì trong hoạt động này:  + Ý nghĩa và mục đích của các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo  + Vận động người thân và các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  + Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó  + Kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **- Về giáo dục:**  + Đối với các thầy cô giáo: Phát động phong trào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nuớc nhớ nguồn.  + Đối với HS: Biểu diễn văn nghệ, tiểu phẩm về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  **- Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện: Mua tăm ủng hộ người mù, chương trình “ Xuân chia sẻ, Tết yêu thương” do hội đồng đội huyện Nam Trực phát động nhân dịp Tết Nguyên Đán, ủng hộ người khuyết tật tỉnh Nam Định về biểu diễn văn nghệ tại trường  + Hoạt động ngoại khóa: Có mời các đoàn tình nguyện, nhân đạo về trường để tuyên truyền và đàm thoại cùng các thầy cô giáo và học sinh  + Hoạt động văn nghệ xây dựng tiểu phẩm về các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  **- Tấm gương thầy cô, học sinh:**  + Trong hoạt động dạy và học: tấm gương về thầy, cô tham gia các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo.  + Tấm gương thầy cô, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn cố gắng giúp đỡ người khác trong các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - GV yêu cầu HS Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình thiện nguyện và nhân đạo.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  + Tên hoạt động; “Cặp sách đến trường”  + Thời gian tổ chức hoạt động; 1 tháng phát động từ 1 tháng 12 đến 30 tháng 12  + Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động;  Phát động đến toàn thể các thầy cô giáo và các bạn học sinh trong toàn trường. Giao cho ban cán sự lớp bình chọn những bạn có hoàn cảnh khó khăn và gây quỹ ủng hộ của lớp mình chuyển về ban tổ chức  + Ý nghĩa của hoạt động.  Giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn có những chiếc cặp sách mới giống như các bạn cùng trang lứa đến trường.  **- Về giáo dục:**  + Giáo dục học sinh tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nuớc nhớ nguồn.  + Biết chia sẻ, yêu thương nhữ bạn học sinh và mọi người có hoàn cảnh tật nguyền, khó khăn  **- Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện, tham gia các phong trào và chương trình ủng hộ trong trường, tham gia vào các phong trào gây quỹ từ thiện ở lớp và trường mình  + Hoạt động ngoại khóa: Vận động mọi người trong gia đình tham gia ủng hộ vật chất và tinh thần các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  + Hoạt động văn nghệ, tiểu phẩm có nội dung liên quan đến hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  GV cung cấp file trên máy tính có thể làm thành video để học sinh vừa nghe vừa quan sát  - GV gọi HS chia sẻ các cảm xúc sau khi tìm các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - Để lan tỏa những tấm lòng nhân đạo:  + Tuyên truyền giới thiệu với bạn bè, người thân về các hoạt động thiện nguyện nhân đạo.  + Thường xuyên rèn luyện, phấn đấu để trở thành con ngoan, trò giỏi. | **1. Giới thiệu hoạt động thiện nguyện nhân đạo**  - Những xúc cảm của em khi tham gia các hoạt động thiện nguyện nhân đạo:  + Đóng góp 1 phần nhỏ bé của mình vào các hoạt động xã hội  + Giúp đỡ những con người có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống  + Mang lại những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng, đồng thời làm cho cuộc sống của chúng ta trở nên ý nghĩa hơn |

**Hoạt động 2: Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo phù hợp mà nhóm em dự định tham gia (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể về một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo phù hợp mà nhóm em dự định tham gia  Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương.  Gợi ý:   * Tên hoạt động * Thời gian tổ chức hoạt động * Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động * Ý nghĩa của hoạt động   **Trả lời:**  1. Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo:   * Tên hoạt động: Ủng hộ nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam. * Thời gian tổ chức hoạt động: Buổi sinh hoạt dưới cờ thứ hai (tháng 12/2022) * Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động: Ủng hộ hiện vật (tiền mặt), tối thiểu là một bữa ăn sáng. * Ý nghĩa của hoạt động: giúp đỡ, động viên các nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam để họ vượt lên hoàn cảnh, cải thiện cuộc sống.   2. Lập kế hoạch và thực hiện hoạt động thiện nguyên, nhân đạo  a. Phân tích kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo "Cuốn sách yêu thương" của lớp 7A:   * Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và đối tượng hướng tới. * Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. * Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo. * Thành phần tham gia. * Phân công công việc. * Dự kiến thời gian thực hiện.   b. Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện nhân đạo phù hợp mà nhóm em dự định tham gia.  c. Thực hiện kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **Trả lời:**  a. Phân tích kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo "Cuốn sách yêu thương" của lớp 7A:   * Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Cuốn sách yêu thương. * Đối tượng hướng tới: các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn. * Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Trao sách - Trao yêu thương. * Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo: gửi tặng sách cho các em nhỏ trong trại trẻ mồ côi. * Thành phần tham gia: học sinh lớp 7A. * Phân công công việc: Mỗi bạn cần làm:   + Lựa chọn một hoặc nhiều quyển sách hay và ý nghĩa.   + Viết lời nhắn yêu thương, đính vào trang đầu tiên của quyển sách.   + Tập hợp sách và đóng gói, lên kế hoạch gửi tặng sách đến các em nhỏ trong trại trẻ mồ côi. * Dự kiến thời gian thực hiện: 1 tháng.   b. Gợi ý kế hoạch cho hoạt động thiện nguyện: Áo ấm trao tay.   * Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Áo ấm trao tay. * Đối tượng hướng tới: các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số. * Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Một manh áo sưởi ấm một trái tim. * Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo: gửi tặng áo ấm cho các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số ở tỉnh Lào Cai. * Thành phần tham gia: học sinh lớp 7A. * Phân công công việc: Mỗi bạn cần làm:   - Lựa chọn quần áo theo tiêu chí: còn mới, không rách, bẩn, đủ để giữ ấm và được giặt sạch sẽ.  - Viết lời nhắn yêu thương và giao cho lớp trưởng tổng hợp.  - Tập hợp quân áo, đóng gói và lên kế hoạch gửi tặng đến các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số.   * Dự kiến thời gian thực hiện: 1 tháng.   c. HS tự thực hiện.  3. Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  a. Thảo luận cách thức vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  b. Chia sẻ kết quả thảo luận.  c. Thực hiện vận động người thân, các bạn cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **Trả lời:**  a + b. Cách thức vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo:   * Xác định đối tượng vận động: bố mẹ, anh chị em, người thân, bạn bè,... * Xây dựng nội dung vận động: cùng tham gia các hoạt động quyên góp, chia sẻ, động viên các hoàn cảnh khó khăn,... * Lựa chọn hình thức vận động:   + Vận động trực tiếp: trò chuyện, chia sẻ, toạ đàm.   + Vận động gián tiếp: tuyên truyền qua thư, tranh cổ động, bài viết, video,...   c. HS tự thực hiện.  4. Chia sẻ hoạt động thiện nguyện, nhân đạo em đã tham gia.  **Trả lời:**  Gợi ý:  Em đã tham gia hoạt động thiện nguyện "Vì miền Trung ruột thịt" vào đầu tháng này để ủng hộ sách vở, quần áo, đồ dùng học tập,... cho đồng bào miền Trung đang hứng chịu thiên tai. Nghe cô giáo phổ biến, các thành viên trong lớp của em đều hưởng ứng rất nhiệt tình. Hôm sau, em và các bạn đều mang đầy đủ những món đồ mà mình đã chuẩn bị đến nộp. Cô giáo đã giao cho bạn lớp trưởng và lớp phó kiểm tra lại, thống kê các món đồ thu được. Lớp em đã đóng góp được mười bộ sách giáo khoa, hai mươi bộ quần áo vẫn còn rất mới và hơn một triệu đồng tiền mặt. Cuối buổi chiều, các bạn nam phụ trách mang những món quà của lớp đem nộp cho cô tổng phụ trách. | **2. Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**  + Mỗi hoạt động thiện nguyện nhân đạo đều mang ý nghĩa nhân văn cao đẹp của con người Việt Nam.  + Kết quả học tập và rèn luyện mà các em đạt được làsau khi hoạt động từ thiện kết thúc, lớp em đã được tuyên dương trước toàn trường. Em cảm thấy đây là một hoạt động rất ý nghĩa, và vui vẻ khi làm được một việc tốt. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một hoạt đông thiện nguyện nhân đạo.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

-Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện nhân đạo mà lớp, nhà trường và các cấp phát động.

-Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về thiện nguyện nhân đạo.

+ Về vã tranh, tiểu phẩm về các hoạt động thiện nguyện nhân đạo,….

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh tham gia tích cực các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở trường mình.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn trong các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo..

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương

+ Hành vi giao tiếp, úng xử có văn hoá trong hoạt động cộng đồng

+ Chỉ ra hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp và chưa phù hợp trong các hoạt động cộng đồng

- Sưu tầm một số hình ảnh liên quan đến hành vi ứng xử có văn hoá trong cộng đồng.

- Chia sẻ một hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 39 CHIA SẺ NHỮNG CÂU CHUYỆN VỀ**

**HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới

- Sơ kết tuần và xây dựng được kế hoạch tuần học mới

- Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: HS chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó.

b. Nội dung: GV hướng dẫnHSchia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó.

c. Sản phẩm: HS đưa ra được câu chuyện và bày tỏ được cảm xúc của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS chia sẻ theo từng cặp đôi (hoặc theo nhóm) về những câu chuyện mà mình đã sưu tầm được.

- Yêu cầu một số em nêu cảm nhận của mình về các câu chuyện ý nghĩa đó và liên hệ với thực tiễn của bản thân.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS chia sẻ cảm nhận ý thức giữ gìn truyền thống nhân ái

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS chia sẻ ý thức giữ gìn truyền thống nhân ái trước lớp.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận:

+ Tương thân tương ái là một truyền thống quý báu của con người Việt Nam, được thể hiện một cách sâu sắc qua nhiều câu ca dao, tục ngữ mà các thế hệ trước đã để lại.

+ Thế hệ trẻ chúng ta cần có trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống đó.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 40 BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ VỀ LÒNG BIẾT ƠN ĐỐI VỚI**

**CÁC THẾ HỆ ĐI TRƯỚC (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

- Nhận thức được trách nhiệm và lòng biết ơn đối với các thế hệ đi trước

- Tự tin, hào hứng tham gia văn nghệ múa hát về chủ đề lòng biết ơn đối với các thế hệ đi trước

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.

+ Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phát động tuần lễ hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống “uống nước nhớ nguồn” đến các học sinh trong toàn trường với các việc làm cụ thể và ý nghĩa như :

+ Thắp hương tưởng niệm và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ

+ Quyên ghóp gây quỹ đền ơn đáp nghĩa

+ Thăm hỏi gia đình các thương binh, liệt sĩ, anh hùng có công với cách mạng..

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về “*Lòng biết ơn các thế hệ đi trước”*

2. Đối với HS:

- Các lớp, cá nhân tham gia đăng kí theo phát động của thầy cô TPT

+ Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ: hát múa, nhạc kịch, ...phù hợp với chủ đề “*Lòng biết ơn các thế hệ đi trước”*

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1 khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**2 Hoạt động 2 Hình thành kiến thức**

***Hoạt động 1: Nghi lễ (Chào cờ)***

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**c. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới

**Hoạt động 2:** Sinh hoạt theo chủ đề

**a. Mục tiêu:**

- Nhận thức được trách nhiệm và lòng biết ơn đối với các thế hệ đi trước

- Tự tin, hào hứng tham gia văn nghệ múa hát về chủ đề lòng biết ơn đối với các thế hệ đi trước.

**b. Tổ chức thực hiện:**

HS dẫn chương trình:

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu danh sách các tiết mục văn nghệ.

- Tiến hành lần lượt từng đội viên.

c. Sản phẩm: Việc làm cụ thể của học sinh

d. Tổ chức thực hiện:

**Hoạt động 3: Tổng kết**

**a. Mục tiêu:**

- Tự hào về những thành quả đạt được khi tham gia.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV nhận xét chung về hoạt động giao lưu.

- Trao quà lưu niệm: trân trọng, vui vẻ, kịp thời để động viên.

+ Mời tất cảHS tham gia lên sân khấu để trao quà.

+ Mời TPT, Bí thư Chi đoàn trao quà lưu niệm nhóm văn nghệ.

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi: Qua buổi giao lưu hôm nay, em rút ra bài học gì cho bản thân? Em có hướng phấn đấu thế nào trong thời gian tới?

- HS chia sẻ ý kiến/ thu hoạch của bản thân sau khi tham gia hoạt động.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 41: THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN, NHÂN ĐẠO**

**I. MỤC TIÊU**

**1 Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết giúp đỡ người khác trong các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó

- Trách nhiệm: Ghi lại những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo mà em đã tham gia

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học tập tham gia nhiệt tình các hoạt động nhân đạo.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo ở lớp, trường mà mình đã tham gia.

- Tìm hiểu về các tấm gương thầy cô, học sinh có tám lòng nhân đạo

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo mà em biết và đã tham gia.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em thân mến, như vậy đây là các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo mà các con biết và đã từng tham gia. Để hiểu rõ hơn ý nghĩa và mục đích của các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo hoạt động như thế nào chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay – **Tham gia hoạt độngthiện nguyện, nhân đạo**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: 1. Vận động người thân bạn bè tham gia HĐ thiện nguyện nhân đạo.**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được ý nghĩa của các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. Kế hoạch tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. Cách thức vận động người thân và các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: Trong cuộc sống, các em cũng đã tham gia các hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo nào mà nhà trường đã tổ chức  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Chia sẻ những hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo với bạn bè  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: những hoạt hoạt động thiện nguyên nhân đạo.(Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)  + Tên hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  + Em đã làm những việc gì trong hoạt động này:  + Ý nghĩa và mục đích của các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo  + Vận động người thân và các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  + Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó  + Kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  + Đối với các thầy cô giáo: Phát động phong trào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nuớc nhớ nguồn.  + Đối với HS: Biểu diễn văn nghệ, tiểu phẩm về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  **- Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện: Mua tăm ủng hộ người mù, chương trình “ Xuân chia sẻ, Tết yêu thương” do hội đồng đội huyện Nam Trực phát động nhân dịp Tết Nguyên Đán, ủng hộ người khuyết tật tỉnh Nam Định về biểu diễn văn nghệ tại trường  + Hoạt động ngoại khóa: Có mời các đoàn tình nguyện, nhân đạo về trường để tuyên truyền và đàm thoại cùng các thầy cô giáo và học sinh  + Hoạt động văn nghệ xây dựng tiểu phẩm về các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  + Trong hoạt động dạy và học: tấm gương về thầy, cô tham gia các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo.  + Tấm gương thầy cô, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn cố gắng giúp đỡ người khác trong các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - GV yêu cầu HS Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình thiện nguyện và nhân đạo.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  + Tên hoạt động; “Cặp sách đến trường”  + Thời gian tổ chức hoạt động; 1 tháng phát động từ 1 tháng 12 đến 30 tháng 12  + Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động;  Phát động đến toàn thể các thầy cô giáo và các bạn học sinh trong toàn trường. Giao cho ban cán sự lớp bình chọn những bạn có hoàn cảnh khó khăn và gây quỹ ủng hộ của lớp mình chuyển về ban tổ chức  + Ý nghĩa của hoạt động.  Giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn có những chiếc cặp sách mới giống như các bạn cùng trang lứa đến trường.  **- Về giáo dục:**  + Giáo dục học sinh tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nuớc nhớ nguồn.  + Biết chia sẻ, yêu thương nhữ bạn học sinh và mọi người có hoàn cảnh tật nguyền, khó khăn  **- Về hoạt động xã hội:**  **+** Hoạt động tình nguyện, tham gia các phong trào và chương trình ủng hộ trong trường, tham gia vào các phong trào gây quỹ từ thiện ở lớp và trường mình  + Hoạt động ngoại khóa: Vận động mọi người trong gia đình tham gia ủng hộ vật chất và tinh thần các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  + Hoạt động văn nghệ, tiểu phẩm có nội dung liên quan đến hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  GV cung cấp file trên máy tính có thể làm thành video để học sinh vừa nghe vừa quan sát  - GV gọi HS chia sẻ các cảm xúc sau khi tìm các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - Để lan tỏa những tấm lòng nhân đạo:  + Tuyên truyền giới thiệu với bạn bè, người thân về các hoạt động thiện nguyện nhân đạo.  + Thường xuyên rèn luyện, phấn đấu để trở thành con ngoan, trò giỏi. | **1. Vận động người thân bạn bè tham gia HĐ thiện nguyện nhân đạo.**  - Những xúc cảm của em khi tham gia các hoạt động thiện nguyện nhân đạo:  + Đóng góp 1 phần nhỏ bé của mình vào các hoạt động xã hội  + Giúp đỡ những con người có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống  + Mang lại những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng, đồng thời làm cho cuộc sống của chúng ta trở nên ý nghĩa hơn |

**Hoạt động 2:  Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện nhân đạo** **(10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể về một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện, nhân đạo phù hợp mà nhóm em dự định tham gia  Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo được tổ chức tại trường hoặc địa phương.  Gợi ý:  - Tên hoạt động  - Thời gian tổ chức hoạt động  - Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động  - Ý nghĩa của hoạt động  **Trả lời:**  1. Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo:  - Tên hoạt động: Ủng hộ nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam.  - Thời gian tổ chức hoạt động: Buổi sinh hoạt dưới cờ thứ hai (tháng 12/2022)  - Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động: Ủng hộ hiện vật (tiền mặt), tối thiểu là một bữa ăn sáng.  - Ý nghĩa của hoạt động: giúp đỡ, động viên các nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam để họ vượt lên hoàn cảnh, cải thiện cuộc sống.  2. Lập kế hoạch và thực hiện hoạt động thiện nguyên, nhân đạo  a. Phân tích kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo "Cuốn sách yêu thương" của lớp 7A:  - Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và đối tượng hướng tới.  - Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo.  - Thành phần tham gia.  - Phân công công việc.  - Dự kiến thời gian thực hiện.  b. Lập kế hoạch cho một hoạt động thiện nguyện nhân đạo phù hợp mà nhóm em dự định tham gia.  c. Thực hiện kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **Trả lời:**  a. Phân tích kế hoạch hoạt động thiện nguyện, nhân đạo "Cuốn sách yêu thương" của lớp 7A:  - Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Cuốn sách yêu thương.  - Đối tượng hướng tới: các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn.  - Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Trao sách - Trao yêu thương.  - Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo: gửi tặng sách cho các em nhỏ trong trại trẻ mồ côi.  - Thành phần tham gia: học sinh lớp 7A.  - Phân công công việc: Mỗi bạn cần làm:  + Lựa chọn một hoặc nhiều quyển sách hay và ý nghĩa.  + Viết lời nhắn yêu thương, đính vào trang đầu tiên của quyển sách.  + Tập hợp sách và đóng gói, lên kế hoạch gửi tặng sách đến các em nhỏ trong trại trẻ mồ côi.  + Dự kiến thời gian thực hiện: 1 tháng.  b. Gợi ý kế hoạch cho hoạt động thiện nguyện: Áo ấm trao tay.  - Tên của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Áo ấm trao tay.  - Đối tượng hướng tới: các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số.  - Thông điệp của hoạt động thiện nguyện, nhân đạo: Một manh áo sưởi ấm một trái tim.  - Mục đích của hoạt động thiện nguyện nhân đạo: gửi tặng áo ấm cho các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số ở tỉnh Lào Cai.  - Thành phần tham gia: học sinh lớp 7…  - Phân công công việc: Mỗi bạn cần làm:  + Lựa chọn quần áo theo tiêu chí: còn mới, không rách, bẩn, đủ để giữ ấm và được giặt sạch sẽ.  + Viết lời nhắn yêu thương và giao cho lớp trưởng tổng hợp.  + Tập hợp quân áo, đóng gói và lên kế hoạch gửi tặng đến các em nhỏ vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số.  - Dự kiến thời gian thực hiện: 1 tháng.  c. HS tự thực hiện.  3. Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  a. Thảo luận cách thức vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  b. Chia sẻ kết quả thảo luận.  c. Thực hiện vận động người thân, các bạn cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **Trả lời:**  a + b. Cách thức vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo:  - Xác định đối tượng vận động: bố mẹ, anh chị em, người thân, bạn bè,...  - Xây dựng nội dung vận động: cùng tham gia các hoạt động quyên góp, chia sẻ, động viên các hoàn cảnh khó khăn,...  - Lựa chọn hình thức vận động:  + Vận động trực tiếp: trò chuyện, chia sẻ, toạ đàm.  + Vận động gián tiếp: tuyên truyền qua thư, tranh cổ động, bài viết, video,...  c. HS tự thực hiện.  4. Chia sẻ hoạt động thiện nguyện, nhân đạo em đã tham gia.  **Trả lời:**  Gợi ý:  Em đã tham gia hoạt động thiện nguyện "Vì miền Trung ruột thịt" vào đầu tháng này để ủng hộ sách vở, quần áo, đồ dùng học tập,... cho đồng bào miền Trung đang hứng chịu thiên tai. Nghe cô giáo phổ biến, các thành viên trong lớp của em đều hưởng ứng rất nhiệt tình. Hôm sau, em và các bạn đều mang đầy đủ những món đồ mà mình đã chuẩn bị đến nộp. Cô giáo đã giao cho bạn lớp trưởng và lớp phó kiểm tra lại, thống kê các món đồ thu được. Lớp em đã đóng góp được mười bộ sách giáo khoa, hai mươi bộ quần áo vẫn còn rất mới và hơn một triệu đồng tiền mặt. Cuối buổi chiều, các bạn nam phụ trách mang những món quà của lớp đem nộp cho cô tổng phụ trách. | **2. Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện nhân đạo**  Mỗi hoạt động thiện nguyện nhân đạo đều mang ý nghĩa nhân văn cao đẹp của con người Việt Nam.  Kết quả học tập và rèn luyện mà các em đạt được làsau khi hoạt động từ thiện kết thúc, lớp em đã được tuyên dương trước toàn trường. Em cảm thấy đây là một hoạt động rất ý nghĩa, và vui vẻ khi làm được một việc tốt. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một hoạt đông thiện nguyện nhân đạo.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện nhân đạo mà lớp, nhà trường và các cấp phát động.

Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về thiện nguyện nhân đạo.

+ Về vẽ tranh, tiểu phẩm về các hoạt động thiện nguyện nhân đạo,….

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh tham gia tích cực các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở trường mình.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn trong các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo..

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương

+ Hành vi giao tiếp, úng xử có văn hoá trong hoạt động cộng đồng

+ Chỉ ra hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp và chưa phù hợp trong các hoạt động cộng đồng

- Sưu tầm một số hình ảnh liên quan đến hành vi ứng xử có văn hoá trong cộng đồng.

- Chia sẻ một hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 42 KỂ LẠI MỘT KỈ NIỆM KHI THAM GIA**

**HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ kỉ niệm của bản thân khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và chia sẻ cảm xúc khi tham gia.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: HS chia sẻ những câu chuyện, kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện.

b. Nội dung: GV hướng dẫnHSchia sẻ những câu chuyện ý nghĩa khi tham gia hoạt động nguyện, nhân đạo và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được kỉ niệm và bày tỏ được cảm xúc của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS chia sẻ theo từng cặp đôi (hoặc theo nhóm) về một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

- Yêu cầu một số em nêu cảm nhận của mình về các câu chuyện ý nghĩa đó và liên hệ với thực tiễn của bản thân.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS chia sẻ một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS chia sẻ ý thức tham gia thiện nguyện, nhân đạoở địa phương và trong nhà trường của bản thân.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận:

+ Tương thân tương ái là một truyền thống quý báu của con người Việt Nam, lá lành đùm lá rách.

+ Thế hệ trẻ chúng ta cần có trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống đó.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 43 GIỚI THIỆU VÀ TUYÊN TRUYỀN VỀ Ý NGHĨA CỦA CÁC**

**HOẠT ĐỘNG TRONG CỘNG ĐỒNG Ở ĐỊA PHƯƠNG (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự tự tin, năng động và sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động tập thể..

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: trung thực trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô, trong học tập và lao động

- Trách nhiệm: HS có ý thức trách nhiệm với những người xung quanh

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt, chăm chỉ dọn dẹp vệ sinh giữ gìn lớp học sạch đẹp

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

**2. Đối với học sinh**

- Tìm, gìn giữ kỉ vật của thầy cô

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

1. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

2. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện.

3. Sản phẩm học tập: HS tham gia trò chơi.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động:

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Chào cờ**

1. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nắm được cách thức và tầm quan trọng của nghi thức chào cờ. Từ đó bồi dưỡng lòng tự hào, tự tôn dân tộc

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe thực hiện.

3. Sản phẩm học tập: hoạt động của hs

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV dẫn dắt:

- GV tổ chức cho HS chào cờ, hát quốc ca, đội ca

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chỉnh đốn hàng ngũ

Thực hiện nghi thức chào cờ và hát quốc ca, đội ca

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện của HS

GV kl, chuyển sang nội dung mới:

Giới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng ở địa phương em

**Hoạt động 2:Giới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng ở địa phương em**

1. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS rèn được sự tự tin, mạnh rạn, kiên trì trong học tập và các hoạt động khác.

2. Nội dung: GV hướng dẫn, tổ chức cho HS thực hiện

3. Sản phẩm học tập: Nội dung phát động.

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Gv: Giới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng ở địa phương em

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HSGiới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng ở địa phương em- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS trình bày sản phẩm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

**Hoạt động 3: tổng kết hoạt động**

1. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

2. Nội dung: HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Em hãy chia sẻ những việc làm của bản thân thể hiện lòng biết ơn đối với các thế hệ đi trước?.*

3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 44 VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG**

**I.MỤC TIÊU**

**1. Năng lực** :

**+** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**2.Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Đối với GV:**

- Máy tính, máy chiếu;

- Các hình ảnh/ video/ tình huống về hành vi văn hoá nơi công cộng.

**2. Đối với HS:**

- Chuẩn bị một số tình huống tích cực và tiêu cực mà HS gặp khi tham gia sinh hoạt nơi công cộng;

- Suy nghĩ về các cách cần ứng xử trong những tình huống đã chuẩn bị.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**Nội dung:**GV tổ chức hoạt động

**Sản phẩm:**kết quả thực hiện của HS

**Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem video hoặc các hình ảnh về các hành vi ứng xử nơi công cộng (có cả hành vi đúng và hành vi sai).

- Sau khi HS xem xong, GV nêu câu hỏi: Em đồng tình với hành vi nào? Không đồng tình với hành vi nào? Vì sao?

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**1. Mục tiêu:** Xác định được những hành vi có văn hoá ở nơi công cộng.

**2. Nội dung:**

**3. Sản phẩm:**

**4.** **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS suy nghĩ để kể về những việc nhà em đã chủ động, tự giác thực hiện  theo các gợi ý sau:  + Em đã chủ động, tự giác thực hiện những việc làm nào?  + Em cảm thấy như thế nào khi chủ động, tự giác làm việc vì cộng đồng?  - Yêu cầu HS ghi các ý kiến cá nhân vào vở.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   + GV đánh giá, nhận  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS suy nghĩ để kể về những việc nhà em đã chủ động, tự giác thực hiện  theo các gợi ý sau:  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   + GV đánh giá, nhận | **1. Những hoạt động trong cộng đồng**  - Mỗi chúng ta đều cần làm những việc phù hợp với lứa tuổi để góp phần nhỏ bé công sức của mình vì cộng đồng.  Những việc làm thể hiện hoạt động trong cộng đồng:  - Bảo vệ môi trường công cộng: Không vứt rác bừa bãi, trồng và chăm sóc cây xanh, hiến máu nhân đạo, Các hoạt động thiện nguyện vì chất lượng cộng đồng.  - Chủ động, tự giác làm việc nhà không chỉ giúp chúng ta rèn luyện đức tính chăm chỉ lao động mà còn là trách nhiệm, là cách để chúng ta thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ và yêu thương cha mẹ.  **2.** **Hành vi giao tiếp , ứng xử có văn hóa khi tham gia hoạt động cộng đồng:**  - Nói lời hay làm việc tốt giúp đỡ chia sẻ với những hoàn cảnh, những mãnh đời bất hạnh  - Không nói tục, đi nhẹ nói khẽ cười duyên khi đi trong bệnh viện, trường học, khi lên xuống cầu thang...  **3.** **Rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia hoạt động trong cộng đồng** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả những văn hóa ứng xử cộng đồng mà em biết và đã thực hiện.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tuyên truyền văn hóa ứng xử cộng đồng mà em sẽ thực hiện

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả những văn hóa ứng xử cộng đồng mà em biết và đã thực hiện.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có nhiều hoạt động ứng xử văn hóa cộng đồng

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn trong các hoạt độngứng xử có văn hóa..

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương

+ Hành vi giao tiếp, úng xử có văn hoá trong hoạt động cộng đồng

+ Chỉ ra hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp và chưa phù hợp trong các hoạt động cộng đồng

- Sưu tầm một số hình ảnh liên quan đến hành vi ứng xử có văn hoá trong cộng đồng.

- Chia sẻ một hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 45 TRAO ĐỔI Ý NGHĨA CỦA HÀNH ĐỘNG THIỆN NGUYỆN (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ ý nghĩa của hành động thiện nguyện.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được ý nghĩa của hành động thiện nguyện động thiện nguyện.

b. Nội dung: GV hướng dẫnHSchia sẻ ý nghĩa của hành động thiện nguyện.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được ý nghĩa.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS chia sẻ theo từng cặp đôi (hoặc theo nhóm) về ý nghĩa của hành động thiện nguyện

- Yêu cầu một số em nêu ý nghĩa của hành động trước lớp.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS chia sẻ ý nghĩa của hành động thiện nguyện, nhân đạo

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS chia sẻ ý nghĩa của hành động thiện nguyện, nhân đạo nói chung,ở địa phương và trong nhà trường của bản thân.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận:

+ Tương thân tương ái là một truyền thống quý báu của con người Việt Nam, lá lành đùm lá rách.

+ Thế hệ trẻ chúng ta cần có trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống đó.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 46** **TỔ CHỨC TRÒ CHƠI THỬ TÀI HIỂU BIẾT VỀ CÁC SỰ KIỆN,**

**NHÂN VẬT, DI TÍCH LỊCH SỬ, LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG**

**Ở ĐỊA PHƯƠNG (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự tự tin, năng động và sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động tập thể..

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: trung thực trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô, trong học tập và lao động

- Trách nhiệm: HS có ý thức trách nhiệm với những người xung quanh

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt, chăm chỉ dọn dẹp vệ sinh giữ gìn lớp học sạch đẹp

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

**2. Đối với học sinh**

- Tìm, gìn giữ kỉ vật của thầy cô

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

1. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

2. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện.

3. Sản phẩm học tập: HS tham gia trò chơi.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động:

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Chào cờ**

1. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nắm được cách thức và tầm quan trọng của nghi thức chào cờ. Từ đó bồi dưỡng lòng tự hào, tự tôn dân tộc

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe thực hiện.

3. Sản phẩm học tập: hoạt động của hs

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV dẫn dắt:

- GV tổ chức cho HS chào cờ, hát quốc ca, đội ca

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chỉnh đốn hàng ngũ

Thực hiện nghi thức chào cờ và hát quốc ca, đội ca

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện của HS

GV kl, chuyển sang nội dung mới.

**Hoạt động 2:Tổ chức trò chơi thử tài hiểu biết về các di tích, sự kiện và nhân vật lịch sử ở địa phương em**

1. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS rèn được sự tự tin, mạnh rạn, kiên trì trong học tập và các hoạt động khác.

2. Nội dung: GV hướng dẫn, tổ chức cho HS thực hiện

3. Sản phẩm học tập: Nội dung phát động.

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Gv: Tổ chức trò chơi thử tài hiểu biết về các di tích, sự kiện và nhân vật lịch sử ở địa phương em

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HSTổ chức trò chơi thử tài hiểu biết về các di tích, sự kiện và nhân vật lịch sử ở địa phương em- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS trình bày sản phẩm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

**Hoạt động 3; Tổng kết hoạt động**

1. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

2. Nội dung: HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.*Kể tenn các di tích lịch sử ở địa phương em?*

3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 47 TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Năng lực:**

**- Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

**- Năng lực riêng:** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**2 .Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**Đối với GV:**

- Máy tính, máy chiếu;

- Các hình ảnh/ video/ tình huống về hành vi văn hoá nơi công cộng.

**Đối với HS:**

- Chuẩn bị một số tình huống tích cực và tiêu cực mà HS gặp khi tham gia sinh hoạt nơi công cộng;

- Suy nghĩ về các cách cần ứng xử trong những tình huống đã chuẩn bị.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**Nội dung:**GV tổ chức hoạt động

**Sản phẩm:**kết quả thực hiện của HS

**Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem video hoặc các hình ảnh về các hành vi ứng xử nơi công cộng (có cả hành vi đúng và hành vi sai).

- Sau khi HS xem xong, GV nêu câu hỏi: Em đồng tình với hành vi nào? Không đồng tình với hành vi nào? Vì sao?

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Mục tiêu:** Xác định được những hành vi có văn hoá ở nơi công cộng.

**Nội dung:**

**Sản phẩm:**

**Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu từng HS làm việc nhóm để chia sẻ với các bạn trong nhóm theo các câu hỏi:  + Địa phương em có những truyền thống nào? (gợi ý: lễ hội, phong tục,...)  + Em đã tham gia hoạt động truyền thống nào? Nêu cảm nhận của em khi tham gia hoạt động truyền thống đó.  + Em đã góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương như thế nào?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ để kể về những việc nhà em đã chủ động, tự giác thực hiện  theo các gợi ý sau:  + Em đã chủ động, tự giác thực hiện những việc làm nào?  + Em cảm thấy như thế nào khi chủ động, tự giác làm việc nhà?  - Yêu cầu HS ghi các ý kiến cá nhân vào vở.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. | **1. Giới thiệu về truyền thống địa phương**.  - Quê hương chúng ta có nhiều truyễn thống tốt đẹp (GV nêu tên một số truyền thống của địa phương). Mỗi địa phương thường có nhiễu truyên thống khác nhau như: lễ hội truyền thống, các phong tục tốt đẹp, tạo nên bản sắc văn hoá riêng cho quê hương.  **2. Giữ gìn và phát huy truyền thống địa phương**  Mỗi chúng ta hãy tích cực tìm hiểu để biết được các truyền thống tốt đẹp của quê hương mình và tự hào về những truyền thống đó.  + Tích cực tham gia các hoạt động giao lưu, chia sẻ về truyền thống ở địa phương  + Tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân… cùng tham gia gìn giữ, phát huy truyền thống đó.  + Quảng bá truyền thống địa phương qua website, fanpage, áp phích… |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả những văn hóa ứng xử cộng đồng mà em biết và đã thực hiện.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tuyên truyền văn hóa ứng xử cộng đồng mà em sẽ thực hiện

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả những văn hóa ứng xử cộng đồng mà em biết và đã thực hiện.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có nhiều hoạt động ứng xử văn hóa cộng đồng

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn trong các hoạt độngứng xử có văn hóa..

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương

+ Hành vi giao tiếp, úng xử có văn hoá trong hoạt động cộng đồng

+ Chỉ ra hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp và chưa phù hợp trong các hoạt động cộng đồng

- Sưu tầm một số hình ảnh liên quan đến hành vi ứng xử có văn hoá trong cộng đồng.

- Chia sẻ một hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 5 VẺ ĐẸP ĐẤT NƯỚC**

**TIẾT 49: GIỚI THIỆU CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN EM TỪNG ĐẾN THĂM**

**(SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức:

- Trình bày được một số hiểu biết cơ bản về cảnh quan thiên nhiên của đất nước

- Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm cúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên

2. Năng lực:

- Tự chủ và tự học: Tích cực học hỏi, tìm hiểu về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước

- Giao tiếp và hợp tác:

+ Vận động được bạn bè, người thân cũng thực hiện những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất và thực hiện được những việc làm đề bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Tham gia các hoạt động nhóm theo sự phân công.

3. Phẩm chất:

- Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động khám phá và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của đất nước

- Chăm chỉ: Nỗ lực tìm hiểu thông tin về cảnh quan thiên nhiên

-Trách nhiệm: Có ý thức bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

- Trung thực: Nhất quán giữa lời nói và việc làm trong việc thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV

- Tranh ảnh, tư liệu về quê hương, đất nước

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, ti vi

2. Đối với HS:

- SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7, vở ghi

- Ghi lại thông tin, hình ảnh về những cảnh quan thiên nhiên mà các em đã từng đến thăm ( bài thuyết trình, video, bài viết, tranh vẽ…. )

- Sưu tầm, chụp ảnh, tranh vẽ về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước

- Tiết mục văn nghệ với chủ đề về vẻ đẹp quê hương, đất nước

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ, kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1 : Nghi lễ chào cờ**

a. Mục tiêu:

- HS hát to, rõ ràng, say mê, thể hiện lòng tự hào yêu nước.

- HS nghiêm túc khi chào cờ.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, đội ca. Giáo viên nhận xét.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GVCN triển khai các nội dung sinh hoạt chủ đề tiếp theo.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**\* Hoạt động 1**: Văn nghệ mở đầu

a. Mục tiêu:

- HS được khởi động bằng tiết mục văn nghệ với chủ đề về vẻ đẹp quê hương đất nước

b. Nội dung: GV tổ chức cho học sinhhát bài : Em yêu màu xanh quê em

c. Sản phẩm: Bài hát tốp ca của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện: Học sinh lên thực hiện.

**\* Hoạt động 2:** Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên em từng đến thăm

a. Mục tiêu:

Tìm hiểu về địa điểm cảnh quan thiên nhiên mà các em đã được đến thăm

b. Nội dung: giới thiệu về địa điểm mà các em được đến thămthông qua cá hình thức khác nhau ( bài thuyết trình, video, bài viết, tranh vẽ….)

c. Sản phẩm: Bài thuyết trình ,video….của học sinh

d. Tổ chức thực hiện:

Đại diện nhóm lên trình bày về địa điểm mà các em đã được đến thăm

**\* Hoạt động 3:** Giưới thiệu về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước

a. Mục tiêu:

- Học sinh được tìm hiểu thêm về một cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước

b. Nội dung: giới thiệu giới thiệu về một cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước

c. Sản phẩm: Hình ảnh, video, tranh vẽ của học sinh

d. Tổ chức thực hiện:

Đại diện nhóm lên trình bày các hình ảnh, video, tranh vẽ mà các em sưu tầm, tìm hiểu được

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a,Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức

**b,Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi: Kể tên một số cảnh quan thiên của quê hương, đất nước

**c,Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:Kể tên được một số cảnh quan thiên của quê hương, đất nước

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a,Mục tiêu:**HS vận dụng những hiểu biết của mình vào giải quyết tình huống khi tham quan thiên nhiên

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện hoạt động sau:

+ Em đã thực hiện được những hành vi, việc làm nào bảo vệ cảnh quan thiên của quê hương, đất nước

- GV yêu cầu HS: Hãy chia sẻ những điều đã học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

- GV tổng hợp, nhận xét, đánh giá.

Ngày soạn

Ngày dạy

**TIẾT: 48 TRÌNH BÀY Ý TƯỞNG XÂY DỰNG CÂU LẠC BỘ**

**PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Lên ý tưởng thành lập câu lạc bộ phát huy truyền thống tại địa phương để từ đó:

+ Nêu được những truyền thống tốt đẹp của quê hương

+ Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương

+ Có ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống của địa phương

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: HS lên được ý tưởng thành lập câu lạc bộ phát huy truyền thống tại địa phương

b. Nội dung: GV hướng dẫnHSlên ý tưởng thành lập câu lạc bộ phát huy truyền thống tại địa phương

c. Sản phẩm: HS thực hiện.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS chia sẻ theo theo nhóm về ý tưởng thành lập CLB phát huy truyền thống tại địa phương.

- Yêu cầu các nhóm lên kế hoạch và trình bày kế hoạch.

- Tổ chức cho HS thảo luận về vai trò chủ động, tích cực của HS và thanh thiếu niên nói chung đối với việc bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương.

- Gợi ý một số câu hỏi thảo luận:

+ Theo em, vì sao cần có sự quan tâm, góp sức của thế hệ trẻ trong việc bảo tồn và phát huy các truyền thống?

+ HS chúng ta có thể đóng góp gì cho việc giữ gìn các truyền thống tốt đẹp của đất nước nói chung và của địa phương mình nói riêng? Nêu một số việc làm cụ thể và liên hệ với cộng đồng nơi em đang sống.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS HS thảo luận về vai trò chủ động, tích cực của HS và thanh thiếu niên nói chung đối với việc bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương.

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS chia sẻ trước lớp.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Tất cả mọi người, trong đó có HS chúng ta, đều có trách nhiệm trong việc giữ gìn truyền thống quý báu của quê hương. Đặc biệt, thế hệ trẻ hôm nay cũng sẽ là những chủ nhân sau này của đất nước, nên trách nhiệm tiếp nối các truyền thống đó lại càng quan trọng, có ý nghĩa.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 50 ẤN TƯỢNG VỀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề, thoả thuận, thuyết phục được các bạn trong nhóm để được hỗ trợ, chia sẻ nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trách nhiệm với bản thân: có tinh thần tự học hỏi và rèn luyện bản thân

- Trách nhiệm với gia đình, cộng đồng: biết trân trọng, bảo vệ những danh lam thắng cảnh thiên nhiên của đất nước

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về các cảnh quan thiên nhiên

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về một cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh của quê hương, đất nước mà em yêu thích.

- Vẽ tranh hoặc sưu tầm tranh ảnh về cảnh quan thiên nhiên mà em đã tìm thông tin.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (3 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các danh lam thắng cảnh của đất nước ta mà em biết.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Mỗi vùng miền trên Tổ quốc thân yêu của chúng ta đều có những danh lam thắng cảnh, những cảnh quan thiên nhiên nổi tiếng. Có những bạn đã được đi đến tận nơi để chiêm ngưỡng những vẻ đẹp đó, nhưng cũng có những bạn chưa có điều kiện đi thăm đây đó. Vậy nay cô trò mình sẽ đi du lịch thăm các cảnh quan thiên nhiên trên các miền đất nước qua màn ảnh nhỏ và qua bài học ngày hôm nay – Ấn tượng về cảnh quan thiên nhiên

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS viết được bài thuyết minh, chia sẻ hiểu biết về một cảnh quan thiên nhiên

**2. Nội dung:**GV hướng dẫn; HS lắng nghe, làm việc nhóm và thiết kế được sản phẩm.

**3. Sản phẩm học tập:**Sản phẩm của các nhóm.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV dẫn dắt: Ở tiết học trước, cô đã giao nhiệm vụ cho các em về nhà tìm hiểu thông tin, ghi lại cảm xúc…khi đến thăm hoặc một cảnh quan thiên nhiên mà em biết. Cô sẽ hướng dẫn các em thiết kế một sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên từ những thông tin mà các em đã chuẩn bị.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  1. Lập kế hoạch thiết kế sản phẩm giới thiệu về một cảnh quan thông qua các gợi ý.  + Xác định cảnh quan thiên nhiên mình muốn giới thiệu  + Lựa chọn hình thức sản phẩm: có thể là bài viết ngắn, tranh vẽ, thơ, mô hình cảnh quan thu nhỏ…hoặc hình thức khác.  + Các nhóm thảo luận thống nhất ý tưởng của sản phẩm  + Nhóm trưởng phân công các thành viên chuẩn bị  2. Các nhóm thiết kế sản phẩm theo ý tưởng đã chọn  3. Viết bài thuyết minh cho sản phẩm, chia sẻ hiểu biêt, cảm xúc về cảnh quan thiên nhiên được giới thiệu để trình bày trong triển lãm.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS lắng nghe, thực hiện thiết kế sản phẩm theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - GV mời các nhóm trình bày sản phẩm.   Nhóm 1trình bày:  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Các nhóm tiếp theo trình bày sản phẩm  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động nhóm của HS  GV chiếu một sản phẩm mẫu  - GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Thiết kế một sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi: Cảm xúc của em khi được đến thăm thành nhà Hồ.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Cảm xúc của em khi được đến thăm hiểu biết của em về thành nhà Hồ.

- HS tiếp nhận, suy nghĩ và trả lời:

Đến đền Trần, em cảm thấy xúc động với quá khứ hào hùng của dân tộc, dấy lên trong lòng em niềm tự hào dân tộc. Em tự hứa với bản thân phải cố gắng học tập thật tốt để xứng đáng là người con của đất thành Nam.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ những hiểu biết của em về hiểu biết của em về thành nhà Hồ.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Chia sẻ những hiểu biết của em về thành nhà Hồ.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

-Tìm hiểu về các di tích, danh lam thắng cảnh ở các vùng miền của đất nước mà em biết.

- Tìm hiểu những hành vi nên và không nên khi tham quan di tích, danh lam thắng cảnh.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 51 KIỂM TRA HỌC KÌ**

**(ĐỀ CHUNG CẢ KHỐI CHUYÊN MÔN ĐÃ DUYỆT)**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 52 TRIỂN LÃM TRANH ẢNH VỀ CẢNH QUAN**

**THIÊN NHIÊN (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Về kiến thức**

- Hiểu biết các cảnh đẹp,lựa chọn, vê tranh để chia sẻ, quảng bá tới bạn bè trong và ngoài nước về cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh của đất nước.

**2. Về năng lực**

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất và thiết kế được sản phẩm thể hiện sự hiểu biết,cảm xúc của mình đối với những cảnh quan thiên nhiên từng đến thăm.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: tham gia các hoạt động nhóm để cùng hoàn thành nhiệm vụ.

Giao tiếp và hợp tác: Thể hiện kĩ năng giao tiếp và hợp tác với các thành viên nhóm trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ

**3. Về phẩm chất**

- Yêu nước: Thể hiện tình cảm với quê hương đất nước thông qua việc tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên các vùng miền.

- Trách nhiệm: Có ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao, biết trân trọng, bảo vệ những danh lam thắng cảnh thiên nhiên của đất nước

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Kế hoạch thi đua tuần mơi

- Kịch bản hoạt động; TPT, Bí thư Đoàn hướng dẫn lớp trực tuần báo cáo đề dẫn cho hoạt động và tổ chức hoạt động;

- Hướng dẫn HS tìm hiểu động vật quý hiếm trong Sách Đỏ Việt Nam; cảnh quan thiên nhiên Việt Nam

- Phân công hai lớp khối 7 chuẩn bị tham luận về một số giải pháp bảo vệ động vật quý hiếm và cảnh quan thiên nhiên.

**2. Đối với HS:**

- Tìm hiểu về các cảnh quan thiên nhiên ở Việt Nam;

- Chuẩn bị mô hình, tranh ảnh và bài thuyết trình.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Nghi lễ**

a. Mục tiêu:

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Giới thiệu về những cảnh quan thiên nhiên em từng đến thăm,

biết bảo vệ các cảnh quan thiên nhiên.

b. Nội dung: Tổ chức triển lãm, tranh ảnh và giới thiệu về các cảnh quan thiên nhiên mà em thấy ấn tượng nhất.

c. Sản phẩm: HS tham gia hoạt động

d. Tổ chức thực hiện:

- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn cho diễn đàn. Trong phần này cần nói rõ mục đích, ý nghĩa, cách thức trao đổi trong diễn đàn.

- GV nêu câu hỏi để HS trả lời trực tiếp tìm hiểu một số cảnh quan thiên nhiên. Sau khi HS chia sẻ ý kiến, GV kết luận.

- Đại diện trình bày hai tham luận về một số giải pháp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Sau khi nghe tham luận, GV gợi ý HS phát biểu ý kiến bổ sung các giải pháp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên trong tham luận chưa có.

- HS có thể đặt câu hỏi trực tiếp với tác giả tham luận hoặc GV, HS và GV trao đổi trả lời các câu hỏi.

- GV nêu câu hỏi cho HS để đánh giá hoạt động:

+ Chương trình hoạt động hôm nay có bổ ích với bản thân em không? Em thích nhất là hoạt động nào?

+ Nếu em nhìn thấy một đối tượng đang có hành vi phá hoại cảnh quan thiên nhiên em sẽ làm gì?

+ Đến nhà bạn chơi, em thấy bố của bạn và một vài người hàng xóm đang rủ nhau ra vứt rác ở khu công viên, lúc đó em sẽ nói gì với bạn?

+ Là HS, em cần làm gì để bảo cảnh quan thiên nhiên, phát huy vẻ đưpj của cảnh quan quanh ta?

+ Em rút ra bài học gì sau khi tham gia hoạt động?

- HS chia sẻ thu hoạch sau hoạt động.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 53 ẤN TƯỢNG VỀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề, thoả thuận, thuyết phục được các bạn trong nhóm để được hỗ trợ, chia sẻ nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trách nhiệm với bản thân: có tinh thần tự học hỏi và rèn luyện bản thân

- Trách nhiệm với gia đình, cộng đồng: biết trân trọng, bảo vệ những danh lam thắng cảnh thiên nhiên của đất nước

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về các cảnh quan thiên nhiên

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về một cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh của quê hương, đất nước mà em yêu thích.

- Vẽ tranh hoặc sưu tầm tranh ảnh về cảnh quan thiên nhiên mà em đã tìm thông tin.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (3 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các danh lam thắng cảnh của tỉnh Thanh Hóa mà em biết.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Mỗi vùng miền trên Tổ quốc thân yêu của chúng ta đều có những danh lam thắng cảnh, những cảnh quan thiên nhiên nổi tiếng. Có những bạn đã được đi đến tận nơi để chiêm ngưỡng những vẻ đẹp đó, nhưng cũng có những bạn chưa có điều kiện đi thăm đây đó. Vậy nay cô trò mình sẽ đi du lịch thăm các cảnh quan thiên nhiên trên các miền đất nước qua màn ảnh nhỏ và qua bài học ngày hôm nay – Ấn tượng về cảnh quan thiên nhiên

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 2: Giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên**

**1. Mục tiêu:** HS biết thêm về những cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước. Từ đó, hình thành cảm xúc tích cực về các cảnh quan thiên nhiên đó.

**2. Nội dung:**GV tổ chức triển lãm các sản phẩm đã thiết kế của các nhóm.

**3. Sản phẩm học tập:**Sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho trưng bày các sản phẩm của các nhóm trên bảng theo thứ tự.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Đại diện các nhóm trình bày thuyết minh về sản phẩm nhóm mình  - HS quan sát các sản phẩm, lắng nghe bài thuyết minh của các nhóm  - GV lắng nghe HS thuyết minh.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS thuyết minh về sản phẩm.  Nhóm 2:  -Cảnh quan thiên nhiên được thể hiện qua sản phẩm trong triển lãm: phố cổ Hội An.  - Hiểu biết của em:  - Cảm xúc của em:  + Hào hứng, mong được một lần đặt chân đến phố cổ Hội An.  + Tự hào vì cảnh đẹp quê hương được bạn bè quốc tế biết đến rộng rãi.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động nhóm của HS | **2. Giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.** |

**Hoạt động 3: Mỗi cảnh quan một câu chuyện**

**1. Mục tiêu:** HS biết thêm về những cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước được các nhóm trình bày trong triển lãm. Từ đó, hình thành cảm xúc về các cảnh quan thiên nhiên đó.

**2. Nội dung:**GV tổ chức triển lãm các sản phẩm đã thiết kế của các nhóm.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**.  - GV dẫn dắt: Mỗi cảnh quan thiên nhiên trên đất nước ta đều gắn liền với một truyền thuyết, một sự tích, hay một câu chuyện. Hãy chia sẻ một câu chuyện có ý nghĩa mà em biết về một cảnh quan thiên nhiên.  - GV gợi ý:  \* Chia sẻ câu chuyện ý nghĩa:  + Truyền thuyết trong dân gian về sự hình thành, ra đời của cảnh quan đó;  + Câu chuyện về một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử gắn liền với cảnh quan…  \* Cảm nhận của em về những câu chuyện đã được các bạn chia sẻ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ, trả lời  - GV lắng nghe HS trả lời, chốt lại kiến thức  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trả lời, chia sẻ câu chuyện ý nghĩa về cảnh quan thiên nhiên.  - HS nêu cảm nhận về những câu chuyện các bạn chia sẻ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động nhóm của HS  - GV chốt lại kiến thức: Truyền thuyết về vịnh Hạ Long | **3. Mỗi cảnh quan một câu chuyện**  Mỗi vùng, miền trên đất nước ta đều có nhiều cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, thanh bình, gợi cho con người những cảm xúc tích cực. Hãy cùng giữ gìn, bảo vệ những cảnh quan đó cho chính chúng ta và các thế hệ mai sau. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi: Cảm xúc của em khi được đến thăm Đền Trần – một quần thể đền thờ tại phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định?

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Cảm xúc của em khi được đến thăm Đền Trần – một quần thể đền thờ tại phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định?

- HS tiếp nhận, suy nghĩ và trả lời:

Đến đền Trần, em cảm thấy xúc động với quá khứ hào hùng của dân tộc, dấy lên trong lòng em niềm tự hào dân tộc. Em tự hứa với bản thân phải cố gắng học tập thật tốt để xứng đáng là người con của đất thành Nam.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ những hiểu biết của em về đền Trần – Nam Định ?

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Chia sẻ những hiểu biết của em về đền Trần – Nam Định ?

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

Nam Định là vùng đất địa linh nhân kiệt, nơi phát tích của triều đại nhà Trần – một triều đại hưng thịnh bậc nhất của nước ta đã 3 lần đánh đuổi giặc Nguyên – Mông xâm lược. Đền Trần là nơi thờ 14 vị vua cùng các quan lại phò tá nhà Trần.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

-Tìm hiểu về các di tích, danh lam thắng cảnh ở các vùng miền của đất nước mà em biết.

- Tìm hiểu những hành vi nên và không nên khi tham quan di tích, danh lam thắng cảnh.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 54 GIỚI THIỆU CÁC TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**

**VỀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Giới thiệu được các tác phẩm văn học, nghệ thuật về cảnh quan thiên nhiên.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Giới thiệu được các tác phẩm văn học, nghệ thuật về cảnh quan thiên nhiên.

**b. Nội dung:**Giới thiệu các tác phẩm văn học, nghệ thuật về cảnh quan thiên nhiên.

**c. Sản phẩm:** HS giới thiệu được các tác phẩm văn học, nghệ thuật về cảnh quan thiên nhiên.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS giới thiệu được các tác phẩm văn học, nghệ thuật về cảnh quan thiên nhiên. + Đó là tác phẩm nào? Tác giả?

+ Nội dung cuốn sách, tác phẩm đó là gì?

+ Có những tác phẩm nào cùng đề tài?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Di tích và danh lam thắng cảnh xuất hiện ở khắp các quốc gia, vùng lãnh thổ. Tuy nhiên, không phải ai cũng có cơ hội bước chân tới tất cả những nơi đó. Những tác phẩm văn học, nghệ thuật là món quà dành cho họ.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 55 BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ VỀ VẺ ĐẸP QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC**

**(SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

- Tổ chức biểu diễn các tiết mục văn nghệ với chủ đề nói về vẻ đẹp quê hương đất nươc.

- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

- Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh tại những nơi đến thăm quan.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.

+ Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi đến thăm quan các cảnh quan thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phát động tuần lễ vẻ đẹp quê hương đến các học sinh trong toàn trường với các việc làm cụ thể và ý nghĩa như :

+ Giới thiệu các cảnh quan thiên nhiên mà em được tới tham quan

+ Sưu tầm một số tranh ảnh vi deo, tranh vẽ về cảnh thiên nhiên của địa phương hoặc của đất nước.

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ: hát múa, nhạc kịch, ...phù hợp với chủ đề“vẻ đẹp quê hương “

- Tìm hiểu về các cảnh quan thiên nhiên ở Việt Nam

- Chuẩn các tiết mục văn nghệ nói về vẻ đẹp quê hương đất nươc

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1 khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**2 Hoạt động 2 Hình thành kiến thức**

***Hoạt động 1: Nghi lễ (Chào cờ)***

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**c. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới

**Hoạt động 2:** Sinh hoạt theo chủ đề

**a. Mục tiêu:**

- Tổ chức biểu diễn các tiết mục văn nghệ với chủ đề nói về vẻ đẹp quê hương đất nươc

- Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích danh lam thắng cảnh tại những nơi đến thăm quan.

**b. Tổ chức thực hiện:**

HS dẫn chương trình:

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu danh sách các tiết mục văn nghệ.

c. Sản phẩm: học sinh tổ chức biểu diễn các tiết mục văn nghệ với chủ đề nói về vẻ đẹp quê hương đất nươc

d. Tổ chức thực hiện:

Hs theo hình thức cá nhân, nhóm, tổ, lớp hoặc khối lớp sẽ lên biểu diễn các tiết mục văn nghệ với chủ đề nói về vẻ đẹp quê hương đất nước.

Hs trìnhbầy sản phẩm của cá nhân, nhóm, tổ, lớp hoặc khối lớp.

GV giới thiệu một số bài hát về quê hương đất nước

Xin chào Việt Nam (Hello Việt Nam) - Phạm Quỳnh Anh.

Việt Nam **quê hương** tôi - Trọng Tấn.

Xinh tươi Việt Nam - V.Music.

Tôi yêu - Thanh Duy.

Việt Nam ơi - Minh Beta.

Nơi đảo xa - Trọng Tấn.

Bay qua biển Đông - M4U.

**Quê hương** - Trọng Tấn.

- GV nêu câu hỏi cho HS để đánh giá hoạt động:

+ Chương trình hoạt động hôm nay có bổ ích với bản thân em không?

+ Là HS, em cần làm gì để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, phát huy vẻ đẹp của cảnh quan quanh ta?

+ Em rút ra bài học gì sau khi tham gia hoạt động?

- HS chia sẻ thu hoạch sau hoạt động.

**Hoạt động 3: Tổngkết giao lưu**

**a. Mục tiêu:**

- Tự hào về những thành quả đạt được khi tham gia.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV nhận xét chung về hoạt động buổi biểu diễn văn nghệ.

+ Lựa chọn trao giải cho tác phẩm xuất sắc nhất**:** Trao quà lưu niệm: trân trọng, vui vẻ, kịp thời để động viên.

+ Mời HS tham gia lên sân khấu để trao quà.

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi: Qua sinh hoạt hôm nay, em có nhận xét gì về vẻ đẹp quê hương em?

- HS chia sẻ ý kiến/ thu hoạch của bản thân sau khi tham gia hoạt động

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 56 BẢO VỆ DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Có ý thức gìn giữ, bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh..

- Biết được những việc làm cụ thể để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh nói chung và những di tích, danh lam thắng cảnh cụ thể ở địa phương nơi học sinh sinh sống.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về những danh lam thắng cảnh cũng như nêu được các biện pháp nhằm bảo vệ di tích và danh lam thắng cảnh.

- Trách nhiệm: HS có ý thức giữ gìn và bảo vệ những di tích, danh lam thắng cảnh.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số di tích, danh lam thắng cảnh.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về một số di tích, danh lam thắng cảnh, đặc biệt là những di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương gần nơi sinh sống.

- Tìm hiểu về các biện pháp nhằm bảo vệ và xây dựng các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh mà em biết..

+ Đội nào viết được nhiều và đúng tên các di tích và danh lam thắng cảnh thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Như vậy các em đã biết đến rất nhiều các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh, vậy làm sao để các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh còn mãi với thời gian cũng như phát huy được vẻ đẹp của các danh loam thắng cảnh, ý nghĩa của các di tích lich sử. Các em cùng tìm hiểu nội dung – **Bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về di tích, danh lam thắng cảnh (20 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được một số di tích, danh lam thắng cảnh nói chung và các di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương nói riêng.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: Đất nước ta với chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước vì vậy có rất nhiều các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Kể tên các di tích, danh lam thắng cảnh mà em biết ở tỉnh Thanh Hóa  ? Nét đặc trưng của di tích, danh lam thắng cảnh.  ? Những hành động, việc làm của du khách khi đến thăm quan những di tích, danh lam thắng cảnh này.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Kể tên các di tích, danh lam thắng cảnh mà em biết ở tỉnh Thanh Hóa. Nét đặc trưng của di tích, danh lam thắng cảnh. Những hành động, việc làm của du khách khi đến thăm quan những di tích, danh lam thắng cảnh này. (Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu, kết quả thảo luận đã chuẩn bị ở nhà)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về một số di tích, danh lam thắng cảnh nổi tiếng của tỉnh Thanh Hóa (Lam Kinh)  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  **- Nét đặc trưng của di tích, danh lam thắng cảnh:**  + Di tích lịch sử - văn hóa là [công trình xây dựng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_x%C3%A2y_d%E1%BB%B1ng), địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị [lịch sử](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%E1%BB%8Bch_s%E1%BB%AD), [văn hóa](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C4%83n_h%C3%B3a), [khoa học](https://vi.wikipedia.org/wiki/Khoa_h%E1%BB%8Dc).  + [Công trình xây dựng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_x%C3%A2y_d%E1%BB%B1ng), địa điểm gắn với [sự kiện lịch sử](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=S%E1%BB%B1_ki%E1%BB%87n_l%E1%BB%8Bch_s%E1%BB%AD&action=edit&redlink=1) tiêu biểu trong quá trình dựng nước và giữ nước.  + [Công trình xây dựng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_x%C3%A2y_d%E1%BB%B1ng), địa điểm gắn với thân thế và sự nghiệp của [anh hùng dân tộc](https://vi.wikipedia.org/wiki/Anh_h%C3%B9ng_d%C3%A2n_t%E1%BB%99c_Vi%E1%BB%87t_Nam), [danh nhân](https://vi.wikipedia.org/wiki/Danh_nh%C3%A2n) của đất nước.  + [Công trình xây dựng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_x%C3%A2y_d%E1%BB%B1ng), địa điểm gắn với sự kiện lịch sử tiêu biểu của các thời kỳ [cách mạng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%A1ch_m%E1%BA%A1ng), kháng chiến.  + Di tích thắng cảnh ([danh lam thắng cảnh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Danh_lam_th%E1%BA%AFng_c%E1%BA%A3nh)) là cảnh quan [thiên nhiên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thi%C3%AAn_nhi%C3%AAn) hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị [lịch sử](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%E1%BB%8Bch_s%E1%BB%AD), thẩm mỹ, [khoa học](https://vi.wikipedia.org/wiki/Khoa_h%E1%BB%8Dc).  + Cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị thẩm mỹ tiêu biểu.  + Khu vực thiên nhiên có giá trị khoa học về [địa chất](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%8Ba_ch%E1%BA%A5t), [địa mạo](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%8Ba_m%E1%BA%A1o), [địa lý](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%8Ba_l%C3%BD), [đa dạng sinh học](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90a_d%E1%BA%A1ng_sinh_h%E1%BB%8Dc), [hệ sinh thái](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%87_sinh_th%C3%A1i) đặc thù hoặc khu vực [thiên nhiên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thi%C3%AAn_nhi%C3%AAn) chứa đựng những [dấu tích](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=D%E1%BA%A5u_t%C3%ADch&action=edit&redlink=1) vật chất về các giai đoạn phát triển của [Trái Đất](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%C3%A1i_%C4%90%E1%BA%A5t).  **- Những hành động, việc làm của du khách khi đến thăm quan những di tích, danh lam thắng cảnh này:**  + Tìm hiểu một số thông tin về đất nước, con người, lối sống và những tập quán, văn hóa nơi mình cần đến (có trong các sách hướng dẫn, tạp chí chuyên ngành [du lịch](https://travel.com.vn/)). Bạn cũng nên tìm hiểu và học thêm một số câu giao tiếp cần thiết như chỗ ở, nơi cung cấp món ăn Việt Nam, đường đến lãnh sự quán Việt Nam, câu cảm ơn và xin lỗi… + Sẵn sàng cúi xuống nhặt rác, và khuyến khích mọi người giữ gìn vệ sinh chung tại khu di tích. + Tôn trọng những nội qui nơi tham quan như: không hút thuốc, không chụp ảnh quay phim ở những nơi đã có bảng khuyến cáo và tuyệt đối không được chụp ảnh, quay phim trong các khu mật thất dù có bảng khuyến cáo hay là không. + Phát huy ý thức bảo vệ môi trường cảnh quan, di tích.  - Để lan tỏa sự yêu thích các di tích, danh lam thắng cảnh cần:Tuyên truyền giới thiệu với bạn bè, người thân về các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và những nét đặc trưng cơ bản của các di tích, danh lam thăng cảnh đó..  - Giới thiệu về những di tích, danh lam thắng cảnh:  + Trưng bày sản phẩm: Mô hình một số đình chùa, tranh vẽ về các khu di tích, danh lam thắng cảnh,…  + Thuyết trình: bài thuyết trình về lịch sử hình thành của một vài di tích lịc sử. | **1.Tìm hiểu các di tích, danh lam thắng cảnh**  - Các di tích, danh lam thắng cảnh.  + Các di tích, danh lam thắng cảnh mà em biết ở tỉnh Nam Định.  - Nét đặc trưng của di tích, danh lam thắng cảnh.  - Những hành động, việc làm của du khách khi đến thăm quan những di tích, danh lam thắng cảnh này.  - Cảm xúc: Yêu thích, thích thú khi được tìm hiểu về những di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương. |

**Hoạt động 2: Hành vi nên và không nên khi tham quan các di tích, danh lam thắng cảnh. (20 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa nêu được những hành vi nên và không nên khi thăm quan các di tích, danh lam thắng cảnh.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề**Hành vi nên và không nên khi tham quan các di tích, danh lam thắng cảnh**  GV gợi ý cho HS:  + Mục tiêu của buổi tọa đàm:  - Nâng cao hiểu biết về các di tích, danh lam thắng cảnh.  - Tăng thêm niềm yêu thích với các di tích, danh lam thắng cảnh  - Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh.  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Chia sẻ ý kiến cá nhân về những việc nên làm và không nên làm khi đến thăm quan các khu di tích, danh lam thắng cảnh,.   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi tọa đàm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   |  |  | | --- | --- | | Những việc nên làm | Những việc không nên làm | | - Không vứt rác bừa bãi | - Hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại di sản văn hóa | | - Không thực hiện hành vi chống phá với di tích, danh lam thắng cảnh | - Tự ý đào bới, tìm kiếm di vật, bảo vật trong các di tích | | - Tuyên truyền giá trị tốt đẹp của cảnh quan | - Mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật – văn hóa, danh lam thắng cảnh và di vật. | | - Tìm hiểu lịch sử, giá trị của các cảnh quan | - Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa để mê tín dị đoan và thực hiện hành vi trái pháp luật khác. |   - Với học sinh:  + Tích cực tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh.  + Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh.  - Với chính quyền địa phương:  + Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cấp bộ Đoàn, gia đình và xã hội đặc biệt là phát huy tối đa vai trò công tác Đoàn, Đội.  + Đưa công nghệ thông tin và internet vào phục vụ các hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn..  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2.Hành vi nên và không nên khi tham quan các di tích, danh lam thắng cảnh.** |

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 57 CHIA SẺ CÁC CÂU CHUYỆN VỀ THỰC TẾ VỀ HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được các câu chuyện về bảo tồn di tích và cảnh quan thiên nhiên.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Chia sẻ được các câu chuyện về bảo tồn di tích và cảnh quan thiên nhiên

**b. Nội dung:**Chia sẻ các câu chuyện về bảo tồn di tích và cảnh quan thiên nhiên

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được các câu chuyện về bảo tồn di tích và cảnh quan thiên nhiên d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS chia sẻ được các câu chuyện về bảo tồn di tích và cảnh quan thiên nhiên

+ Cau chuyện xảy ra ở đâu? Năm nào?

+ Hành động nào góp phần bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh?

+ Bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh có ý nghĩa như thế nào?

+ Cần phải làm gì để bảo vệ?

+ Ai tham gia bảo vệ?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Di tích và danh lam thắng cảnh xuất hiện ở khắp các quốc gia, vùng lãnh thổ. Làm sao để các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh còn mãi với thời gian cũng như phát huy được vẻ đẹp của các danh lam thắng cảnh, các di tích lich sử ấy cần sự chung tay bảo vệ của tất cả mọi người và toàn xã hội.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 59 BẢO VỆ DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Có ý thức gìn giữ, bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh..

- Biết được những việc làm cụ thể để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh nói chung và những di tích, danh lam thắng cảnh cụ thể ở địa phương nơi học sinh sinh sống.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về những danh lam thắng cảnh cũng như nêu được các biện pháp nhằm bảo vệ di tích và danh lam thắng cảnh.

- Trách nhiệm: HS có ý thức giữ gìn và bảo vệ những di tích, danh lam thắng cảnh.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số di tích, danh lam thắng cảnh.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về một số di tích, danh lam thắng cảnh, đặc biệt là những di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương gần nơi sinh sống.

- Tìm hiểu về các biện pháp nhằm bảo vệ và xây dựng các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh mà em biết..

+ Đội nào viết được nhiều và đúng tên các di tích và danh lam thắng cảnh thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Như vậy các em đã biết đến rất nhiều các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh, vậy làm sao để các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh còn mãi với thời gian cũng như phát huy được vẻ đẹp của các danh loam thắng cảnh, ý nghĩa của các di tích lich sử. Các em cùng tìm hiểu nội dung – **Bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 3: Cùng tham gia bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh. (20 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những biện pháp cũng như cách làm cụ thể để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Tổ chức phiên họp bàn tròn với chủ đề Chung tay bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương.  Phiên họp bàn tròn:  + Thành viên cuộc họp ngồi xung quanh một chiếc bàn, không phân biệt vị trí, chức danh, tuổi tác…  + Tạo điều kiện cho sự trao đổi ý kiến bình đẳng, cởi mở giữa những người tham gia. Mọi quan điểm đều được tôn trọng và xem xét.  - GV gợi ý cho HS:  Gợi ý đóng vai các thành phần tham gia phiên họp:  + Nhà trường;  + Gia đình;  + Các đoàn thể ở địa phương (Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên,...);  + Cơ quan văn hóa phụ trách về di tích (Phòng Văn hóa – Thông tin của huyện);  + Các nhóm tình nguyện trong cộng đồng.  Gợi ý cách tổ chức phiên họp:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phân công người đóng vai các thành phần tham gia, người chủ trì, thư kí phiên họp | Các thành viên trình bày, trao đổi về những việc mình có thể làm để bảo vệ, giữ gìn di tích, danh làm thắng cảnh ở địa phương | Người chủ trì điều khiển quá trình thảo luận, tổng kết nội dung, đưa ra thông điệp của phiên họp |   - Cùng cam kết thực hiện các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh mà em đến tham quan.  + Những nội dung chính của buổi tọa đàm:  - Ý nghĩa của việc bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương.  - Chia sẻ ý kiến cá nhân theo các vai trò khác nhau về cách thức để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh..   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia buổi thảo luận.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề Phát huy truyền thống nhà trường. | **3. Cùng tham gia bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.**  - Thực hiện cam kết thực hiện hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh mà em đến tham quan: Tôn trọng nội quy, nâng cao ý thức bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.-  - Là một học sinh, để bảo vệ, giữ g những di tích lịch sử, di sản văn hoá và danh lam thắng cảnh các em cần làm những việc sau:  + Giữ gìn sạch sẽ các di sản văn hóa, địa phương.  + Đi tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử, di sản văn hóa  + Không vứt rác bừa bãi  + Tố giác kẻ gian ăn cắp các cổ vật di vật  + Tham gia các lễ hội truyền thống. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (15 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Trình bày kế hoạch thăm quan một di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh trong năm học này.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch thăm quan một di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh trong năm học này.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.

Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về các di tích lịc sử, danh lam thắng cảnh cũng như các biện pháp nhằm phát hy và bảo vệ những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương.

+ Về các hoạt động xã hội: tích cựctìm hiểu và tham gia các hoạt động nhằm quảng bá cũng như bảo vệ các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh nói chung và những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương nói riêng.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (8 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu về một di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh mà em có ấn tượng nhất ở địa phương.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu về một di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh mà em có ấn tượng nhất ở địa phương.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

+ Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh có gì nổi bật mà em cảm thấy ấn tượng.

+ Em đã có những biện pháp gì nhằm phát huy và bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đó.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Ôn tập các nội dung đã học trong học kì I để chuẩn bị cho tiết kiểm ta cuối kì I vào tiết sau.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 60 ĐỀ XUẤT SÁNG KIẾN**

**BẢO VỆ DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Đề xuất được sáng kiến bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Đề xuất được sáng kiến bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

**b. Nội dung:**Đề xuất sáng kiến bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

**c. Sản phẩm:** HS đề xuất được sáng kiến bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS làm việc theo nhómđề xuất được sáng kiến bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

+ Những việc làm nào góp phần bảo vệ tốt di tích, danh lam thắng cảnh.

+ Tại sao phải bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh?

+ Ai tham gia bảo vệ?

+ Em đã làm gì để bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh?

+ Có phải tất cả mọi người đều thực hiện tốt không em?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Di tích và danh lam thắng cảnh xuất hiện ở khắp các quốc gia, vùng lãnh thổ. Làm sao để các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh còn mãi với thời gian cũng như phát huy được vẻ đẹp của các danh lam thắng cảnh, các di tích lich sử ấy cần sự chung tay bảo vệ của tất cả mọi người và toàn xã hội.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 6 TẬP LÀM CHỦ GIA ĐÌNH**

**TIẾT: 61 TỌA ĐÀM HỌC SINH VÀ TRÁCH NHIỆM VỚI**

**CÔNG VIỆC GIA ĐÌNH (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết được trách nhiệm của mình với công việc gia đình

- Biết được những công việc cụ thể hằng ngày của gia đình các em và ý nghĩa của việc làm đó với bản thân.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc.

***\*Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cáchtriệt để, hài hòa.

**3. Phẩmchất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tham gia lao động những công việc trong gia đình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn vệ sinh gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình mình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số công việc làm trong gia đình.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máytính, máychiếu (Tivi)

- Phiếuhọctập, giấy A0, thẻmàu, giấynhớ

**2. Đốivớihọcsinh**

- Tìmđọc, ghilạinhững công việc, việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thểtraođổivớithầycô.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Chào cờ**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Toạ đàm Học sinh và trách nhiệm với công việc gia đình**

**a. Mục tiêu:**

- HS biết rõ vì sao cần có trách nhiệm với các công việc trong gia đình. Những công việc nào trong gia đình HS có thể tham gia.

- Có ý thức vận dụng những điểu học hỏi được về trách nhiệm với công việc gia đình vào thực tiễn cuộc sống: Làm thế nào

**b. Nội dung:**

- Tọa đàm với các thầy cô giáo và một số bạn HS

**c. Sản phẩm:** Các câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

Người dẫn chương trình tuyên bố lí do tổ chức hoạt động.

GV đưa ra các câu hỏi với các bạn HS:

+ Vì sao HS cần có trách nhiệm với các công việc trong gia đình?

+ Những công việc nào trong gia đình HS có thể tham gia?

+ Làm thế nào để HS vừa học tốt, vừa tham gia các công việc trong gia đình?

- GV mời HS chia sẻ ý kiến về câu hỏi trên. Sau đó đưa ra kết luận

**Hoạt động 3: Biểu diễn tiểu phẩm Chia sẻ việc nhà – kết nối yêu thương**

**a. Mục tiêu:** HS vui vẻ, hứng thú tham gia biểu diễn tiểu phẩm và biết được giá trị của Chia sẻ việc nhà trong gia đình.

**b. Nội dung:** HS lên biểu diễn tiểu phẩm

**c. Sản phẩm:** kết quả biểu diễn tiểu phẩm .

**d. Tổ chức thực hiện:**

-GV các lớp hướng dẫn HS xác định thông điệp của tiểu phẩm và xây dựng kịch bản

-HS phân vai các nhân vật trong tiểu phẩm và tập luyện

-GV duyệt tiểu phẩm, góp ý hoàn thiện tiểu phẩm.

- Lớp trực tuần để dẫn vào hoạt động. Giới thiệu các HS tham gia biểu diễn tiểu phẩm **Chia sẻ việc nhà – kết nối yêu thương**, giới thiệu BGK, nêu tiêu chí chấm điểm.

- Hướng dẫn thứ tự, thời gian biểu diễn : Mỗi đội biểu diễn tối đa 10 phút.

- Người dẫn chương trình mời lần lượt các đội biểu diễn.

- HS toàn trường chăm chú lắng nghe và cổ vũ.

- BGK chấm điểm theo tiêu chí đề ra.

- GV khảo sát HS theo các câu hỏi:

+ Các bạn đã tham gia biểu diễn các tiểu phẩm như thế nào?

+ Em có ấn tượng với tiểu phẩm của đội nào nhất ? Vì sao?

+ Em học tập được gì qua các tiểu phẩm của các bạn?

- HS chia sẻ ý kiến cùng các bạn.

- GV kết luận.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 62 THAM GIA LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.

- Biết được những công việc cụ thể hằng ngày của gia đình các em và ý nghĩa của việc làm đó với bản thân.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tham gia lao động những công việc trong gia đình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn vệ sinh gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình mình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số công việc làm trong gia đình.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại những công việc, việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thể trao đổi với thầy cô.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi 1 trò chơi .(Gv chọn)

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: **( giới thiệu bài)**

Các em thân mến, ở nhà các em vẫn thường giúp đỡ bố mẹ việc nhà nhưng chưa biết cách làm chủ gia đình như thế nào. Để nắm rõ hơn về nội dung này, chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay – **Tham gia lao động trong gia đình.**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Quản lý đồ dùng cá nhân**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những công việc em thường làm trong việc quản lí đồ dùng cá nhân

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Chia sẻ cách em sắp xếp và quản lí những đồ dùng cá nhân.  - Thảo luận cách quản lí đồ dùng cá nhân hiệu quả.  Gợi ý:  + Cách sắp xếp, quản lí đồ dùng cá nhân của em đã hợp lí chưa? Vì sao?  + Điều em cần thay đổi để quản lí đồ dùng cá nhân tốt hơn.  - Trao đổi về ý nghĩa của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu 1 số hình ảnh do HS sắp xếp, quản lý đồ dùng của cá nhân.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Quản lý đồ dùng cá nhân**  - Đồ dùng cá nhân em thường để gọn gàng trong phòng của mình, không vứt bừa bãi.  - Sách vở và đồ dùng học tập em để trên giá, quần áo treo ngay ngắn vào tủ, đồ chơi sẽ xếp gọn gàng vào các hộp.  - Hàng ngày em sẽ quét dọn phòng cho gọn gàng sạch sẽ  - Em cảm thấy nơi sinh hoạt của mình khá ngăn nắp và gọn gàng. |

**Hoạt động 2: Thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để phát huy truyền thống gia đình và ý nghĩa của việc phát huy truyền thống gia đình.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  - Chia sẻ những thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ em đã thực hiện ở gia đình  Gợi ý:  - Chỉ ra những việc làm em chưa thường xuyên thực hiện, lí do chưa thực hiện và chia sẻ cách khắc phục.  + Lau dọn nhà cửa hàng ngày  + Rửa bát, đĩa sau khi ăn  + Cất đồ đạc vào đúng vị trí sau khi sử dụng  + Sắp xếp đồ dùng học tập ngay ngắn, đẹp mắt  + Sắp xếp tủ quần áo gọn gàng  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.**  - Quét dọn nhà cửa hằng ngày  - Rửa bát, đĩa sau khi ăn  - Cất đồ đạc vào đúng vị trí sau khi sử dụng  - Sắp xếp đồ dùng học tập ngay ngắn, đẹp mắt.  - Sắp xếp tủ quần áo gọn gàng...  + Vào cuối tuần em làm tổng vệ sinh cho nơi sinh hoạt cá nhân của mình.  - Trao đổi, chia sẻ và xin ý kiến nhận xét của bố mẹ/ người thân. |

**Hoạt động 3: Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách xây dựng kế hoạch rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, chia sẻ với Gv, các bạn..

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Xây dựng kế hoạch rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ theo gợi ý:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Những việc rèn luyện** | **Thời gian thực hiện** | **Nguyên tắc thực hiện** | |  |  |  |   - Thực hiện kế hoạch đã đề ra và chia sẻ kết quả đã thực hiện với gia đình: Hoàn thành/ Chưa hoàn thành/ Cần hỗ trợ thêm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **3. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Những việc rèn luyện | Thời gian thực hiện | Nguyên tắc thực hiện | | Gấp quần áo | 15 phút (từ 18h đến 18h15) | -Hoàn thành công việc đúng thời gian | | Rửa bát sau khi ăn | 15 phút (từ 19h30 đến 19h45) | -Thực hiện công việc mỗi ngày  -Việc hôm nay không để ngày mai. | | Sắp xếp sách vở | 20 phút (từ 19h45 đến 20h) | - Sắp xếp sách vở lên giá sách. | | Vệ sinh cá nhân | 15 phút ( từ 20h đến 20h15) | - Vệ sinh cá nhân sạch sẽ | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động lao động tại gia đình em trong năm học này.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động lao động tại gia đình trong năm học này.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

* Tích cực tham gia các hoạt động lao động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.
* Phát huy tinh thần tự học tập, rèn luyện, sáng tạo tại nhà.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, tinh thần lao động,tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, lao động,tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, lao động, tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch đẹp

+ Ghi lại các hành vi thể hiện và không thể hiện sự ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở lớp, ở trường của các bạn.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của nhóm trong tuần vừa qua.

- Hoà đồng hợp tác với các bạn

**G**. **Rút kinh nghiệm:**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 63 CHIA SẺ KẾT QUẢ THỬ THÁCH LÀM ĐẸP NGÔI NHÀ CỦA EM**

**(SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được kết quả thử thách làm đẹp ngôi nhà của em.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Chia sẻ được kết quả thử thách làm đẹp ngôi nhà của em.

**b. Nội dung:**Chia sẻ kết quả thử thách làm đẹp ngôi nhà của em.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được kết quả thử thách làm đẹp ngôi nhà của em.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HSchia sẻ kết quả thử thách làm đẹp ngôi nhà của em.

+ Em đã thực hiện những công việc gì để làm đẹp ngôi nhà của em?

+ Ngôi nhà em đã thay đổi như thế nào sau khi làm đẹp?

+ Bố mẹ, ông bà em đã phản ứng như thế nào?

+ Em có cảm tưởng gì sau khi làm đẹp ngôi nhà em?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Làm đẹp cho ngôi nhà không chỉ giúp chúng ta có sức khỏe tốt hơn mà còn góp phần tạo nên trạng thái tinh thần tích cực cho mọi người.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 64 BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ VỀ CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức**

-Tích cực tham gia các hoạt động chung của trường.

-Tích cực tham gia các hoạt động giao lưu theo chủ đề về gia đình.

**2. Về năng lực:**

-Tham gia trình diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề gia đình.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trách nhiệm: Hình thành trách nhiệm trong công việc và sự tuân thủ của các quy định.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Dụng cụ chuẩn bị cho các tiết mục giao lưu văn nghệ.

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:**

**1. Hoạt động 1: Chào cờ**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

***\*Đối với học sinh khuyết tật Ngọc :***Trong hoạt động nhóm cần cho thêm thời gian để nhóm hoạt động , không cử làm thư kí nhóm .

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**2. Hoạt động 2: Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình**

**a. Mục tiêu:**

- Thể hiện tình yêu thương gia đình thông qua các tiết mục văn nghệ về chủ đề gia đình.

**b. Nội dung:** HS trình bày các tiết mục sản phẩm văn nghệ về chủ đề gia đình đã được giao chuẩn bị trước ở nhà từ tuần học trước.

**c. Sản phẩm:**tiết mục, sản phẩm của các lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

-GV hướng dẫn HS lựa chọn các tác phẩm về chủ đề gia đình.

-HS thảo luận về hình thức thể hiện: thơ, hát, kể chuyện, múa...

-HS tập luyện và trình diễn

- Lớp trực tuần để dẫn vào hoạt động. Giới thiệu các HS tham gia biểu diễn, giới thiệu BGK, nêu tiêu chí chấm điểm.

- Hướng dẫn thứ tự, thời gian thi: Mỗi đội HS thực hiện phần thi tối đa 5 phút.

- Người dẫn chương trình mời lần lượt các đội HS .

- HS toàn trường chăm chú lắng nghe và cổ vũ.

- BGK chấm điểm theo tiêu chí đề ra.

- BGK công bố điểm và xếp giải các đội tham gia

- Trao phần thưởng (nếu có).

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 65 THAM GIA LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.

- Biết được những công việc cụ thể hằng ngày của gia đình các em và ý nghĩa của việc làm đó với bản thân.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tham gia lao động những công việc trong gia đình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn vệ sinh gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình mình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số công việc làm trong gia đình.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại những công việc, việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thể trao đổi với thầy cô.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi 1 trò chơi .(Gv chọn)

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: **( giới thiệu bài)**

Các em thân mến, ở nhà các em vẫn thường giúp đỡ bố mẹ việc nhà nhưng chưa biết cách làm chủ gia đình như thế nào. Để nắm rõ hơn về nội dung này, chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay – **Tham gia lao động trong gia đình.**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 4: Tìm hiểu các hoạt động lao động trong gia đình (8 phút)**

**1. Mục tiêu:**Nêu được những hoạt động lao động trong gia đình

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, chia sẻ với Gv, các bạn..

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Nêu những hoạt động lao động trong gia đình.  - Chia sẻ với các bạn:  + Những hoạt động lao động ở gia đình em;  + Những người tham gia các hoạt động lao động;  + Những hoạt động lao động em đã từng tham gia.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **4. Tìm hiểu các hoạt động lao động trong gia đình**  + Những hoạt động lao động ở gia đình em gồm có tự phục vụ cá nhân, làm việc nhà và những việc góp phần phát triển kinh tế gia đình  + Những người tham gia các hoạt động lao động là các thành viên trong gia đình.  + Những hoạt động lao động em đã từng tham gia phù hợp với sức khỏe của bản thân. |

**Hoạt động 5: Trách nhiệm của em trong gia đình**

**1. Mục tiêu:**Ý thức được trách nhiệm của bản thân trong gia đình

**2. Nội dung:**Trách nhiệm của em trong gia đình

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Mỗi khi mẹ nhờ Nam làm việc nhà, Nam đều lấy lí do để từ chối. Nam thường nói rằng: “Con không biết làm, khi nào lớn con sẽ làm mọi việc”.  - Em có đồng ý với cách ứng xử của Nam không “Vì sao”?  - Chia sẻ quan điểm của em về trách nghiệm của bản thân đối với công việc chung trong gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **5. Trách nhiệm của em trong gia đình**  - Em không đồng ý với cách ứng xử của Nam, vì ở độ tuổi nào cũng có những công việc phù hợp để giúp đỡ gia đình. Thái độ của Nam là chưa có trách nhiệm và chưa biết giúp đỡ gia đình.  - Em nghĩ bản thân mình cần có trách nhiệm chia sẻ công việc chung với gia đình bằng cách thực hiện những công việc phù hợp với năng lực. |

**Hoạt động 6: Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình**

**1. Mục tiêu:**Xây dựng và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, chia sẻ với Gv, các bạn..

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Gia đình và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Tên hoạt động lao động | Công việc cụ thể cần làm | Thời gian thực hiện | | 1 | Tự phục vụ | ? | ? | | 2 | Làm việc nhà | ? | ? | | 3 | Góp phần phát triển kinh tế gia đình | ? | ? |   - Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình của em.  Gợi ý sản phẩm chia sẻ: hình ảnh, video, bài viết,...  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ ý tưởng, cách thức tổ chức kế hoạch.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình.**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Tên hoạt động lao động | Công việc cụ thể cần làm | Thời gian thực hiện | | 1 | Tự phục vụ | Vệ sinh cá nhân, dọn dẹp bàn học, trang trí góc học tập | 19h đến 19h30 | | 2 | Làm việc nhà | Quét nhà, tưới rau, lau bàn ghế | 16h40 đến 17h30 | | 3 | Góp phần phát triển kinh tế gia đình | Chăn gà, trồng rau | Từ 17h30 đến 17h50 | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động lao động tại gia đình em trong năm học này.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động lao động tại gia đình trong năm học này.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

Tích cực tham gia các hoạt động lao động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.

Phát huy tinh thần tự học tập, rèn luyện, sáng tạo tại nhà.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, tinh thần lao động,tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, lao động,tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, lao động, tham gia văn nghệ, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Giữ gìn trường lớp gọn gàng sạch đẹp

+ Ghi lại các hành vi thể hiện và không thể hiện sự ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở lớp, ở trường của các bạn.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của nhóm trong tuần vừa qua.

- Hoà đồng hợp tác với các bạn

**G**. **Rút kinh nghiệm:**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 66 CHIA SẺ CÁCH THỨC LÀM VIỆC HIỆU QUẢ (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được cách thức làm việc hiệu quả.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Chia sẻ được cách thức làm việc hiệu quả.

**b. Nội dung:**Chia sẻ được cách thức làm việc hiệu quả.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được cách thức làm việc hiệu quả.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS chia sẻ được cách thức làm việc hiệu quả.

+ Em đã thực hiện những công việc gì để có cách thức làm việc hiệu quả?

+ Hiệu quả công việc của em đã thay đổi như thế nào?

+ Bố mẹ, ông bà em đã phản ứng như thế nào?

+ Em có cảm tưởng gì sau khi thực hiện cách thức làm việc hiệu quả?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Có cách thức làm việc hiệu quả sẽ tạo điều kiện để hiệu quả công việc của chúng ta thuận lợi hơn.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 67 DIỄN ĐÀN VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG GIA ĐÌNH (SHDC)**

**I. Mục tiêu.**

**1. Về kiến thức**

Thông qua hoạt động giúp hs:

-Tầm quan trọng của văn hóa ứng xử trong gia đình

-Biểu hiện của cách ứng xử có văn hóa của các thành viên trong sinh hoạt gia đình

- Mỗi thành viên trong gia đình lên làm gì để thể hiện cách ứng xử có văn hóa trong gia đình mình.

**2. Về năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.

+ Thực hiện tích cực những công việc của bản thân trong học tập cũng như tham gia các công việc trong gia đình

**3. Phẩm chất**

- Hs có cách ứng xử có văn hóa vớicác thành viên trong gia đình

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động

- Những nội dung có liên quan đến buổi hoạt động

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ, tiểu phẩm, thơ, chuyện, hát múa,...phù hợp với chủ đề“*Tập làm chủ gia đình* “

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1 khởi động**

**a. Mục tiêu**: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung**: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm**: Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện**:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**2 Hoạt động 2 Hình thành kiến thức**

***Hoạt động 1: Nghi lễ (Chào cờ)***

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**c. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới

**Hoạt động 2:** Sinh hoạt theo chủ đề

**Hoạt động:Diễn đàn** *văn hóa ứng xử trong gia đình*

**a. Mục tiêu:**

Thông qua hoạt động giúp hs:

-Tầm quan trọng của văn hóa ứng xử trong gia đình

-Biểu hiện của cách ứng xử có văn hóa của các thành viên trong sinh hoạt gia đình

- Mỗi thành viên trong gia đình lên làm gì để thể hiện cách ứng xử có văn hóa trong gia đình mình.

**b. Nội dung:**

HS dẫn chương trình:

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu danh sách các tiết mục văn nghệ.

**c. Sản phẩm**:

- Biểu hiện của cách ứng xử có văn hóa của các thành viên trong sinh hoạt gia đình

**d. Tổ chức thực hiện**:

Hs theo hình thức cá nhân, nhóm, tổ, lớp hoặc khối lớp

HS đưa ra một số cách ứng xử có văn hóa của các thành viên trong sinh hoạt gia đình

- GV mời HS chia sẻ ra một số cách ứng xử có văn hóa của mình. Sau đó đưa ra kết luận

- HS chia sẻ ý kiến cùng các bạn.

- GV kết luận.

**Hoạt động 3: Tổngkết giao lưu**

**a. Mục tiêu:**

- Tự hào về những thành quả đạt được khi tham gia.

**b. Nội dung:**

- GV nhận xét chung về buổi hoạt động.

+ Ưu điểm

+ Nhược điểm:

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi:

- HS chia sẻ ý kiến/ thu hoạch của bản thân sau khi tham gia hoạt động

**c. Sản phẩm**:

- HS đưa ra một số cách ứng xử có văn hóa của các thành viên trong sinh hoạt gia đình

**d. Tổ chức thực hiện**:

Hs theo hình thức cá nhân, nhóm, tổ, lớp hoặc khối lớp

Hs trình bày sản phẩm của cá nhân, nhóm, tổ, lớp hoặc khối lớp.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 68 ỨNG XỬ VỚI CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết lắng nghe, biết thể hiện tình cảm , ứng xử với thành viên trong gia đình.

- Biết chia sẻ công việc, giúp đỡ nhau để tạo nên một gia đình hạnh phúc, hòa thuận, vui vẻ...và ý nghĩa của hành động đó của bản thân để lan tỏa đến nhiều người.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc học tập và lao động.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tham gia lao động những công việc trong gia đình, thể hiện được hành vi ứng xử với người khác,mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức tinh thần trách nhiệm với các thành viên trong gia đình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong học tập và lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về một số tình huống trong gia đình khi bố mẹ, anh chị em...khi bị ốm, bận công việc,...

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại những công việc, hành động, ứng xử, thái độ hành vi của em về việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thể trao đổi với thầy cô, bạn bè.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

?. Em hãy kể tên một số công việc mà bản thân đã tham gia lao động trong gia đình? Cảm nghĩ của em về việc làm đó?.

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi bắt đầu bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi 1 trò chơi .(Gv chọn)

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: **( giới thiệu bài)**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tham gia lao động trong gia đình**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được cách ứng xử tình huống trong gia đình và người thân, biết yêu quý người thân và chia sẻ công việc; giới thiệu được những công việc em đà làm được ở gia đình thông qua sản phẩm; chia sẻ được cảm xúc, cách ứng xử với người lớn, người thân, bạn bè khi tham gia lao động ở gia đình và các sản phẩm làm được.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta không tránh khỏi những lúc ốm đau, bệnh tật do lao động vất vả, do thời tiết môi trường, do tuổi tác...  - Trao đổi về những biểu hiện của người thân khi mệt, ốm.  - Thảo luận về cách chăm sóc của em đối với người thân bị mệt, ốm.  + Lời nói  + Nét mặt  + Cử chỉ  + Hành động  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**    **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  - GV có thể chiếu 1 số hình ảnh sưu tầm cho HS xem về tình huống người bị mệt, ốm.  - GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Cách chăm sóc người thân bị mệt, ốm.**  + Lời nói: nhẹ nhàng tình cảm  + Nét mặt: dịu dàng  + Cử chỉ: cẩn thận  + Hành động: chu đáo, ân cần |

**Hoạt động 2: Rèn luyện kỹ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm.**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để chia sẻ với giáo viên và bạn bè..

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận nội dung tình huống 1và 2 trong sgk-trang53.  - Chia sẻ những điều em học được sau khi đóng vai xử lí các tình huống.  - Thực hiện việc chăm sóc người thân bị ốm, mệt.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời tình huống 1,2  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Rèn luyện kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.**  + Tình huống 1: Bạn Linh thực hiện chăm sóc mẹ như lấy nước, đưa mẹ vào phòng ngủ.  + Tình huống 2: Em cần nhắc em không được tắm, lấy nước và cho em nghỉ ngơi.  - Thực hiện việc chăm sóc người thân bị ốm, mệt tại gia đình. Em thể hiện sự quan tâm và tình cảm yêu thương với mọi người trong gia đình. |

**Hoạt động 3: Lắng nghe tích cực trong gia đình**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để thể hiện sự lắng nghe tích ực trong gia đình

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Chia sẻ cảm xúc của em khi được người thân trong gia đình lắng nghe.  - Thảo luận: Làm thế nào để thể hiện sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận góp ý và chia sẻ của các thành viên trong gia đình?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời tình huống 1,2  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **3. Lắng nghe tích cực trong gia đình**  Lắng nghe tích cực  + Nhìn thẳng vào mắt người nói  + Thể hiện sự đồng cảm với người nói  + Có phản hồi phù hợp  + Tiếp nhận những góp ý  + Kiểm soát cảm xúc bản thân |

**Hoạt động 4: Thể hiện sự lắng nghe tích cực trong gia đình**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm thể hiện sự lắng nghe tích cực trong gia đình

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Đóng vai thể hiện sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp, chia sẻ từ các thành viên gia đình.  - Chia sẻ những điều em học được qua các nhân vật em vừa đóng vai.  - Thực hiện lắng nghe tích cực trong các tình huống hằng ngày ở gia đình em.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời tình huống 1,2  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **4. Thể hiện sự lắng nghe tích cực trong gia đình**  - Em thực hành lắng nghe tích cực trong gia đình.  - Chia sẻ những điều em đã học được:  + Khi là người lớn: Em cần đưa ra ý kiến nhẹ nhàng, tích cực.  + Khi là các thành viên nhỏ tuổi trong gia đình cần lễ phép, ngoan ngoãn, có thái độ lắng nghe tích cực. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Trình bày những kỹ năng của em khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày những kỹ năng của em khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

Tích cực tham gia các hoạt động lao động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.

Phát huy tinh thần tự học tập, học từ thầy cô bạn bè để rèn luyện kỹ năng ngày càng hoàn thiện hơn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh ngoan hiền, chịu khó, học tốt trong, lớp, trường .

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh ngoan hiền, chịu khó, học tốt trong, lớp, trường .

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, lao động.

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Lắng nghe tích cực trong gia đình

+ Ghi lại các hành vi thể hiện và không thể hiện.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi ứng xử của nhóm trong tuần vừa qua.

- Hoà đồng hợp tác với các bạn.

**G**. **Rút kinh nghiệm:**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 69 THẢO LUẬN VỀ CÁCH THỂ HIỆN TÌNH CẢM**

**VỚI CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được cách thể hiện tình cảm với các thành viên trong gia đình.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Chia sẻ được cách thể hiện tình cảm với các thành viên trong gia đình

**b. Nội dung:**Chia sẻ được cách thể hiện tình cảm với các thành viên trong gia đình

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được cách thể hiện tình cảm với các thành viên trong gia đình.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS chia sẻ được cách thể hiện tình cảm với các thành viên trong gia đình.

+ Em đã thực hiện những công việc gì để thể hiện tình cảm với các thành viên trong gia đình?

+ Tình cảm của các thành viên trong gia đình em đã thay đổi như thế nào khi em chăm sóc mọi người?

+ Bố mẹ, ông bà em đã phản ứng như thế nào?

+ Em có cảm tưởng gì sau khi thực hiện việc chăm sóc các thành viên trong gia đình?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta không tránh khỏi những lúc ốm đau, bệnh tật do lao động vất vả, do thời tiết môi trường, do tuổi tác....Việc chăm sóc các thành viên trong gia đình sẽ giúp tình cảm của các thành viên trong gia đình tốt hơn, cuộc sống thuận hòa hơn.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 70 PHÁT ĐỘNG DỰ ÁN TIẾT KIỆM: HÀNH ĐỘNG NHỎ**

**- Ý NGHĨA LỚN (SHDC)**

**I . MỤC TIÊU:**Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

**1.Kiến thức**:

- Lựa chọn và thể hiện được các tiết mục văn nghệ về chủ đề "Gia đình".

-Cảm thụ được cái hay, cái đẹp qua các tiết mục văn nghệ trên cơ sở đó phát triển tình cảm gắn bó và trách nhiệm với gia đình.

- Biết cách tính toán, chi tiêu tiết kiệm hợp lý trong gia đình

- Xây dựng được dự án tiết kiệm điện của HS trong toàn trường.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Đánh giá được yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hoạt động.

+ Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia hoạt động

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động; chủ động, quan tâm đến các công việc của gia đình, quan tâm đến người thân.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt.

- Nhân ái: Tôn trọng sự khác biệt, phong cách cá nhân của các thành viên trong gia đình; cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ họ.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Đối với TPT, BGH và GV**

-Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

-Thiết bị phát nhạc các bài hát về gia đình hoặc nhạc cụ.

-Xây dựng kịch bản chương trình văn nghệ.

-Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách dẫn/ giới thiệu các tiết mục văn nghệ.

-Phân công các lớp chuẩn bị hoặc để các lớp đăng kí tiết mục văn nghệ về chủ đề "Gia đình".

-TPT phối hợp với GVCN các lớp giám sát, hỗ trợ và góp ý cho HS chuẩn bị tiết mục do lớp đảm nhiệm.

**2. Đối với HS**

-HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của TPT xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình văn nghệ.

-HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình và giới thiệu các tiết mục của chương trình văn nghệ.

-HS các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ được phân công.

- Chuẩn bị nội dung phát động dự án tiết kiệm “hành động nhỏ- ý nghĩa lớn”thông qua tiểu phẩm “ Tiết kiệm điện”.

-Quần áo, trang phục phù hợp với từng tiết mục biếu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ, kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1 : Nghi lễ chào cờ**

a. Mục tiêu:

- HS hát to, rõ ràng, say mê, thể hiện lòng tự hào yêu nước.

- HS nghiêm túc khi chào cờ.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, đội ca. Giáo viên nhận xét.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GVCN triển khai các nội dung sinh hoạt chủ đề tiếp theo.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**\* Hoạt động 1: Phát động dự án tiết kiệm – “ Hành động nhỏ, ý nghĩa lớn”**

- Dẫn chương trình giới thiệu về ý nghĩa của hành động tiết kiệm phát động phong trào tiết kiệm điện thông qua tiểu phẩm “ Tiết kiệm điện – hành động nhỏ ý nghĩa lớn”

- GV/ TPT tổng kết: *Tiết kiệm trong cuộc sống là việc làm cần thiết của mỗi người. Tiết kiệm hợp lí sẽ giúp cho cuộc sống của chúng ta hài hoà, đơn giản. Tiết kiệm, chỉ tiêu hợp lí là việc làm nhỏ nhưng mang lại lợi ích lớn trong cộng đồng.*

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**: GV và HS thể hiện bằng hành động thực tiễn để hưởng ứng phongtrào tiết kiệm điện đã đề ra.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 71 CHI TIÊU HỢP LÝ VÀ TIẾT KIỆM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách chi tiêu hợp lý và tiết kiệm tiền bạc cho gia đình

- Biết lập kế hoạch chi têu cho một sự kiện trong gia đình

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và giải quyết được vấn đề trong công việc.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm, thảo luận một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tham gia lao động những công việc trong gia đình, thể hiện được hành vi ứng xử với người khác,mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức tinh thần trách nhiệm với các thành viên trong gia đình.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học theo chủ đề, biết cố gắng, kiên trì rèn luyện trong học tập và lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu có liên quan bài học.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại những công việc, hành động, ứng xử, thái độ hành vi của em về việc làm cụ thể ở gia đình mình, qua những việc làm đó các em có thể trao đổi với thầy cô, bạn bè.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : Kiểm tra sĩ số lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi bắt đầu bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi 1 trò chơi .(Gv chọn)

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: **( giới thiệu bài)**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Kiểm soát chi tiêu**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết quý trọng tiền bạc của người thân trong gia đình, biết sử dụng tiền bạc có ý nghĩa, đúng mục đích, thiết thực.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  - Nếu có một khoản tiền tiết kiệm, em dự kiến chi tiêu như thế nào?  - Em hãy sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi và giải thích lí do?  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Kiểm soát chi tiêu.**  Nếu có một khoản tiết kiệm, em dự kiến sẽ chi tiêu cho những mục đích học tập như mua đồ dùng học tập và sạch vở, tiếp đến là dành tiết kiệm cho các sự kiện đặc biệt và sở thích cá nhân, em có thể dùng một phần tiết kiệm để làm từ thiện. |

**Hoạt động 2: Học cách tiết kiệm tiền.**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách tiết kiệm tiền trong cuộc sống với nhiều mục đích khác nhau và biết thực hiện được thông qua việc làm cụ thể.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận với bạn bè nội dungtình huống trong sgk mục 2-trang56.  Khánh chia sẻ với các bạn cách tiết kiệm tiền của mình:  + Liệt kê các khoản chi: mua đồ dùng học tập, mua quà sinh nhật.  + Cân nhắc trước khi chi tiêu: việc quan trọng, cần thiết mới chi.  + Để dành từ 1000 đồng đến 5000 đồng cho mỗi tuần, cho vào Hộp tiết kiệm.  - Nhận xét cách tiết kiệm tiền của bạn Khánh trong tình huống trên.  - Nêu cách tiết kiệm tiền của em.  - Thảo luận với bạn về cách tiết kiệm tiền hợp lí và thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảoluận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Học cách tiết kiệm tiền.**  - Cách tiết kiệm tiền của bạn Khánh trong tình huống trên là phù hợp và đúng.  - Em cũng thường sử dụng cách tiết kiệm tiền như bạn Khánh.  - Thảo luận với bạn về cách tiết kiệm tiền hợp lí và thực hiện: Chỉ chi tiêu vào những công việc hợp lí, chi tiêu có mục đích và kế hoạch, ghi ra những khoản chi tiêu. |

**Hoạt động 3: Rèn luyện kiểm soát chi tiêu**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách rèn luyện kiểm soát chi tiêu

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Thực hành các bước sau để kiểm soát các khoản chi và tiết kiệm tiền:  + Thống kê các khoản chi mỗi tháng;  + Đặt hạn mức chi tiêu cho mỗi khoản;  + Lập kế hoạch chi tiêu;  + Tiết kiệm trước, chi tiêu sau;  + Quy tắc “trì hoãn” khi muốn chi tiêu những việc không thiết yếu;  + Luôn chi tiêu trong phạm vi số tiền mình có.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảoluận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **3. Rèn luyện kiểm soát chi tiêu** |

**Hoạt động 4: Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình.**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện cụ thể ở gia đình.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  + Nêu những sự kiện cần chi tiêu trong gia đình em và lập kế hoạch chi tiêu cho các sự kiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm HS trả lời  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **4. Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình.**  + Sinh nhật  + Đi thăm người thân ở xa  + Mừng thọ  + Chuẩn bị bữa cơm tất niên  - Trao đổi với người thân để hoàn thiện chi tiêu cho các sự kiện và cùng thực hiện.  \* **Thông điệp:**  + Chi tiêu hợp lý thể hiện sự quý trọng tiền bạc.  + Lập kế hoạch chi tiêu cho các sự kiện trong gia đình giúp chúng ta sử dụng tiền một cách tiết kiệm và hiệu quả. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Em hãy chia sẻ những điều em học được qua các nhân vật em vừa đóng vai để áp dụng cho bản thân.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: Em hãy chia sẻ những điều em học được qua các nhân vật em vừa đóng vai để áp dụng cho bản thân.

+ Về học tập

Tích cực tham gia các hoạt động lao động, văn nghệ - TDTT của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.

Phát huy tinh thần tự học tập, học từ thầy cô bạn bè để rèn luyện bản thân ngày càng hoàn thiện hơn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh biết lập kế hoạch chi tiêu, biết tiết kiệm tiền cho tập thể lớp.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh biết lập kế hoạch chi tiêu, biết tiết kiệm tiền cho tập thể lớp.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, việc làm trên.

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình em.

**G**. **Rút kinh nghiệm:**

Ngày soạn:

Ngày dạy

**CHỦ ĐỀ 7 CUỘC SỐNG QUANH TA**

# TIẾT 70 THAM GIA TRIỂN LÃM TRANH, ẢNH VỀ ẢNH HƯỞNG CỦA

# HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH ĐẾN SỰ SỐNG Ở VIỆT NAM (SHDC)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Nâng cao được hiểu biết của mình về những nguyên nhân dẫn đến hiện tượng nhà kính, ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên trái đất.

-Hình thành được các kĩ năng: làm việc nhóm, thuyết trình.

**2. Năng lực:**

**- Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

**- Năng lực riêng:**

Hình thành được các kĩ năng: làm việc nhóm, thuyết trình.

**3. Phẩm chất:** - Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- Nhận đăng kí tranh ảnh từ các lớp và xây dựng chương.

- Cử MC.

- Chuẩn bị sân khấu và các phương tiện ầm thanh, ánh sáng.

**2. Đối với HS:**

- Chuẩn bị tranh ảnh sưu tầm về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống ở Việt Nam.

- Đăng kí tiết mục với nhà trường.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ để: Triển lãm tranh, ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống ở Việt Nam.

Hoạt động 2: triển lãm tranh ảnh về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính

a. Mục tiêu:

Giáo dục HS nâng cao được hiểu biết của mình về những nguyên nhân dẫn đến hiện tượng nhà kính, ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên trái đất.

**b. Nội dung:**

Văn nghệ theo chủ đề

c. Sản phẩm: HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

- MC giới thiệu chủ đề của buổi triển lãm.

- Lần lượt giới thiệu các tiết mục lên trình diễn.

- HS xem các tiết mục và động viên, cổ vũ các bạn.

- Một số HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi tham gia chương trình triển lãm.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** xem các tiết mục và động viên, cổ vũ các bạn.

**b. Nội dung:** Triển lãm tranh

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi tham gia chương trình văn nghệ.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 74: HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập; thiết lập mối quan hệ với các thành viên trong cộng đồng khi tuyên truyền về bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Phân công nhiệm vụ và làm việc nhóm hiệu quả; tự thiết kế được tiểu phẩm tuyên truyền giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

**2. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động; có ý thức bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính thể hiện bằng những hành động cụ thể. Biết giải quyết các tình huống mới để vượt qua khó khăn và tự bảo vệ bản thân khi gặp những tình huống nguy hiểm.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt.

- Nhân ái: Không đồng tình với cái ác, không tham gia các hành vi bạo lực.

- Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, bảo vệ lẽ phải trước mọi người, đưa ra lí lẽ để thuyết phục mọi người bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.

- Các hình ảnh về nguyên nhân gây ra hiệu ứng nhà kính (khói bụi của các phương tiện tham gia giao thông, chặt phá rừng, khói các nhà máy...).

**2. Đối với học sinh**

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.

- Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động**

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b) Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c)Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d) Tổ chức thực hiện:

Tổ chức cho HS chơi trò chơi có nội dung liên quan đến nội dung của hoạt động. Có thể kể một câu chuyện ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất. Sau đó hỏi HS những điều cảm nhận được qua bài hát/ trò chơi/ câu chuyện.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu nguyên nhân gây ra hiệu ứng nhà kính.**

a) Mục tiêu:Thông qua hoạt động, HS chỉ ra nguyên nhân và hậu quả của hiện tượng hiệu ứng nhà kính và liên hệ được thực tiễn tại địa phương mình.

b) Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm học tập: HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

d) Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV chia HS thành các nhóm đôi, yêu cầu HS quan sát tranh thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi: Em hãy chia sẻ những hiểu biết của em về các vấn đề được mô tả trong từng hình ảnh ?  - GV hướng dẫn HS: Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi sau  + Chỉ ra vấn đề được mô tả trong hình ảnh  + Nêu hậu quả của vấn đề  + Liên hệ thực tiễn tại địa phương em.  - GV yêu cầu HS: Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thảo luận về nguyên nhân gây ra hiệu ứng nhà kính và hậu quả.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Nguyên nhân gây ra hiệu ứng nhà kính.**  Nguyên nhân: Các hoạt động khai thác và sinh hoạt của con người làm cho khí CO2 ngày càng tăng khiến hiện tượng hiệu ứng nhà kính ngày càng tăng cao, nhiệt độ không khí từ đó cũng tăng lên.  \* Hậu quả:  - Sức khỏe con người bị ảnh hưởng  - Nguồn nước bị ô nhiễm, diện tích biển bị thu hẹp do băng tân.  - Tài nguyên rừng bị suy thoái cạn kiệt  - Môi trường sống của sinh vật bị đe dọa |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu tác động của hiệu ứng nhà kính.**

a) Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được nhũng biểu hiện và tác động của hiệu ứng nhà kính đối với đời sống con người và tự nhiên.

- Xác định được nhũng việc nên làm và những việc không nên làm đế góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

b) Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm học tập: HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

d) Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV yêu cầu HS quan sát những hình ảnh trong SGK nguyên nhân gây hiệu ứng nhà kính.  - Yêu cầu HS chia sẻ với bạn ảnh hưởng của hiệu úng nhà kính đối với tự nhiên và con người.  - GV có thể đặt thêm câu hỏi cho HS:  + Hiệu ứng nhà kính ảnh hưởng đến cuộc sống của con người như thế nào?  + Hiệu ứng nhà kính ảnh hưởng đến tự nhiên như thế nào?  + Nếu chúng ta không ngăn chặn được hiện tượng này thì điều gì sẽ xảy ra?  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS tiếp nhận, thảo luận nhóm đôi trong vòng 5 phút.  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - Đại diện một số HS trình bày kết quả thảo luận của mình.  - GV và HS khác có thể đặt câu hỏi cho HS trình bày  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **2. Tác động của hiệu ứng nhà kính**  Tác động của hiệu ứng nhà kính gây ra nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến tự nhiên và đời sống con người trên Trái Đất: Trước hết là làm cho sinh thái biến đổi lớn, xa mạc ngày càng mở rộng, đất đai bị xói mòn, rừng càng lùi thêm về vùng cực, hạn hán nặng, lượng mưa tăng thêm 7 - 11%. Mùa đông càng ẩm, mùa hè càng khô. Vùng nhiệt đới càng ẩm ướt, vùng khô á nhiệt đới càng hạn, khiến cho các công trình thủy lợi phải điều chỉnh lại. Khu vực ven biển sẽ bị thiên tai đe dọa khủng khiếp. Vì nhiệt độ tăng lên, những tảng băng ở vùng cực sẽ tan chảy làm cho mặt biển tăng cao hơn 1 m. Có nhà khoa học cho rằng, vì nhiệt độ tăng lên sẽ làm cho thể tích nước giãn nở, mặt nước biển sẽ dâng cao 0,2 - 1,4 m. Hiện nay có 1/3 dân số thế giới sống ở vùng ven biển, vùng này cũng là nơi phát triển công nông nghiệp, nếu mặt biển dâng cao sẽ tràn ngập nhiều thành phố và bến cảng. |

**Hoạt động 3: Đối thoại về hiệu ứng nhà kính.**

a) Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.

b) Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm học tập: HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

d) Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK chia lớp thành 4 nhóm tham gia đối thoại về hiệu ứng nhà kính trong các vai trò là người dân, chính quyền, doanh nghiệp, nhà hoạt động môi trường.  - Yêu cầu HS 4 nhóm chia sẻ với bạn cảm nghĩ, điều đã học sau khi tham gia đối thoại  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS tiếp nhận, thảo luận nhóm trong vòng 5 phút sau đó tham gia đối thoại với vai trò được giao.  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - Đại diện một số HS trình bày kết quả thảo luận của mình.  - GV và HS khác có thể đặt câu hỏi cho HS trình bày  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **3. Đối thoại về hiệu ứng nhà kính**  Người dân: Những thói quen như đốt rơm rạ làm tăng lượng khí CO2, chưa tiết kiệm điện …  Chính quyền: Đưa ra các biện pháp  Doanh nghiệp đưa ra những lý lẽ để bảo vệ lợi ích của mình  Nhà hoạt động môi trường yêu cầu nhà sản xuất, doanh nghiệp, người dân phải có hành động giảm thiểu tác động đến môi trường |

**3. Hoạt động luyện tập**

**Hoạt động 4: Chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh.**

a) Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết xây dựng được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

b) Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm học tập: HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

d) Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK tìm hiểu cách xây dựng được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm thiết kế thông điệp về giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính và thuyết minh thông điệp đó  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS tiếp nhận, thảo luận nhóm trong vòng 5 phút.  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - Đại diện một số HS trình bày kết quả thảo luận của mình.  - GV và HS khác có thể đặt câu hỏi cho HS trình bày  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **4. Chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh.**  - Người dân: cần nhận thức những thói quen chưa tốt như lãng phí điện, đốt rác thải… Hiệu ứng nhà kính tác động trực tiếp lên sức khỏe của con người.  - Doanh nghiệp: đưa lí lẽ bảo vệ lợi ích doanh nghiệp như vì lợi ích, đã có xử lí thải trước khi thải ra ngoài môi trường.  - Chính quyền: đưa ra các biện pháp với người dân và doanh nghiệp để giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.  Xem thêm các bài giải bài tập Hoạt động trải nghiệm lớp 7 sách Cánh diều hay, chi tiết khác:  Kết luận: Mỗi chúng ta cần có hành động thiết thực tích cực góp phần giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính, bảo vệ môi trường. |

**4. Hoạt động vận dụng: Tổng kết chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh.**

a) Mục tiêu: HS cùng nhau xây dựng được chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh.

b)Nội dung: GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

c)Sản phẩm học tập: HS thực hành hoạt động tại nhà.

d,Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

+ HS thiết kế một thông điệp về giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính và thuyết minh thông điệp đó.

+ Chia sẻ kết quả thực hiện chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh.

+ Chia sẻ kỉ niệm đáng nhớ khi thực hiện chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh.

+ Nêu cảm nhận khi thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính .

GV tổng kết: - Tác động của hiệu ứng nhà kính gây ra nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến tự nhiên và đời sống con người trên Trái Đất.

- Mỗi chúng ta cần có hành động thiết thực tích cực góp phần giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính, bảo vệ môi trường.

Hướng dẫn về nhà:

- Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng

- Sưu tầm 1-2 video clip hoặc 3-5 tranh ảnh về chủ đề hiệu ứng nhà kính.

- Tìm hiểu nội dung 2 của Chủ đề 7.

Ngày soạn:

Ngày dạy

**TIẾT: 75 VIẾT VỀ CHỦ ĐÈ: THIẾU NIÊN HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG**

**(SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Chia sẻ được kế hoạch hành động vì môi trường

**2. Phẩm chất**

- Có trách nhiệm hơn trong việc rèn luyện thói quen bảo vệ môi trường

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Máy tính có kết nối internet, tivi,…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch của tuần tiếp theo**

**a) Mục tiêu:**

- HS thấy được những ưu điểm, nhược điểm của lớp trong tuần qua từ đó xây dựng được kế hoạch hoạt động phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm trong tuần tới.

- Trung thực, trách nhiệm, có tinh thần phê và tự phê.

**b) Cách tiến hành**

\* GV giao nhiệm vụ: yêu cầu lớp trưởng điều hành lớp sơ kết tuần và xây dựng phương hướng cho tuần sau

\* Thực hiện nhiệm vụ:

+ Sơ kết tuần

- Lớp trưởng điều hành hoạt động sơ kết tuần

- Các tổ trưởng báo cáo hoạt động của tổ mình trong tuần

- Các thành viên trong lớp nhận xét, bổ sung

- Lớp trưởng tổng hợp, nhận xét chung

+ Xây dựng phương hướng hoạt động của tuần sau

- Lớp trưởng đưa ra dự thảo phương hướng hoạt động của tuần sau

- Các thành viên trong lớp thảo luận, bổ sung cho dự thảo phương hướng

- Biểu quyết

\* Giáo viên đánh giá, tổng kết tuần và giao nhiệm vụ cho tuần tiếp theo

**2. Hoạt động 2: Chia sẻ kết quả hành động vì môi trường sống xanh, sạch , đẹp**

**a. Mục tiêu:**  Chia sẻ được những việc mà em đã làm

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV: Tổ chức cho HS chia sẻ nội dung theo những gợi ý sau

+ Những việc em đã làm khi thực hiện thử thách;

+ Những khó khăn/trở ngại mà em gặp phải;

+ Cách thức vượt qua những khó khăn, trở ngại đó của bản thân em;

+ Cảm nhận của emsaukhi thực hiệnthử tháchlàmđẹpngôinhàemyêu.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS: Chia sẻ nội dung, có sự phảm biện chéo nhau

**Bước 3: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, kết luận.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TUẦN: 76** THAM GIA HÙNG BIỆN VỀ NHỮNG HÀNH ĐỘNG CỦA HS THCS GÓP PHẦN GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG CỦA HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH

**(SHDC)**

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**-** Có khả năng thuyết trình trước tập thể.

**2. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

-Mời chuyên gia về môi trường ở địa phương và làm việc trước với họ về chủ để giao lưu, đối tượng giao lưu và chương trình giao lưu.

-Phổ biến trước vế kế hoạch tổ chức giao lưu với HS và yêu cẩu PIS chuẩn bị một số câu hỏi để giao lưu với chuyên gia.

-Địa điểm giao lưu.

-Sân kháu, phông nến, thiết bị âm thanh.

-Cử MC.

**2. Đối với HS:**

-Câu hỏi để giao lưu với chuyên gia.

-Một số tiết mục văn nghệ vê' chủ để bảo vệ môi trường.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: "Tham gia hùng biện về những hành động của HS THCS góp phần giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính"

a. Mục tiêu:

-HS thu nhận được một số thông tin, kiến thức về hiệu ứng nhà kính.

-Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất tự tin.

**b. Nội dung:**

Thông tin, kiến thức về hiệu ứng nhà kính.

c Sản phẩm: HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

-Mở đầu, HS trình diễn một số tiết mục văn nghệ về chủ đề bảo vệ môi trường.

-MC tuyên bố lí do, giới thiệu chuyên gia tham gia buổi giao lưu.

-Mời chuyên gia môi trường nói chuyện về hiệu ứng nhà kính và ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính.

-HS lắng nghe và đặt câu hỏi cho chuyên gia về những điểu các em còn băn khoăn, thắc mắc.

-HS ghi chép lại những điều các em đã thu hoạch được.

**ĐÁNH GIÁ**

-Một số HS chia sẻ cảm xúc và thu hoạch sau khi dự buổi giao lưu.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS lắng nghe và đặt câu hỏi cho chuyên gia về những điểu các em còn băn khoăn, thắc mắc.

**b. Nội dung:** chuyên gia môi trường nói chuyện về hiệu ứng nhà kính và ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

HS ghi chép lại những điều các em đã thu hoạch được.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 77 HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi học chủ đề này, HS có khả năng:

- Nắm được những nguyên nhân dẫn đến hiện tượng nhà kính, ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên trái đất, một số khó khăn và tình huống nguy hiểm trong cuộc sống

- Biết cách vượt qua khó khăn và biết tự bảo vệ bản thân khi gặp những tình huống nguy hiểm.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về hiệu ứng nhà kính, những khó khăn và tình huống nguy hiểm, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn bảo vệ môi trường

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về nguyên nhân dẫn đến hiện tượng nhà kính, các tình huống khó khăn, nguy hiểm tong cuộc sống.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về cuộc sống quanh ta

- Tìm hiểu về hiệu ứng nhà kính, những khó khăn và tình huống nguy hiểm

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

- Trình bày thông điệp chi tiêu hợp lí và tiết kiệm

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS nghe bài hát: **“Ơi cuộc sống mến thương”** của Nguyễn Ngọc Thiện

- GV em có cảm nhận gì sau khi nghe lời bài hát?

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Cuộc sống quanh ta có rất nhiều điều tốt đẹp, mến thương và trân trọng nhưng bên cạnh đó con người cũng cần phải nhận thức được những khó khăn, nguy hiểm trong cuộc sống để có thể tự bảo vệ mình, mọi người và bảo vệ cuộc sống tốt đẹp của chúng ta. Chủ đề “cuộc sống quanh ta” mà cô trò chúng ta tìm hiểu hôm nay sẽ giúp cúng ta nhận thức rõ hơn những nguyên nhân, tác hại của hiệu ứng nhà kính, cách thức vượt qua khó khăn và cách tự bảo vệ mình khi gặp tình huống nguy hiểm nhé!

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 4: Chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nâng cao hiểu biết về hiệu ứng nhà kính.

- Tích cực đưa ra những việc làm cụ thể để giảm thiểu hậu quả của hiệu ứng nhà kính với thiên nhiên và con người.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  - Xây dựng kế hoạch cho chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính?    - Thiết kế thông điệp về giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính và thuyết minh về thông điệp đó?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **4. Chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính**  - Mỗi chúng ta cần có những hành động thiết thực, tích cực để góp phần giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính, bảo vệ môi trường.  - Bảo vệ môi trường sống cũng chính là một trong những thái độ sống tích cực và có trách nhiệm với thế hệ mai sau. |

**Hoạt động5: Tổng kết chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS chia sẻ kết quả thực hiện chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  - Chia sẻ kết quả thực hiện chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh?  - Chia sẻ kỉ niệm đáng nhớ khi triển khai chiến dịch truyền thông?  - Nêu cảm nhận khi thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới | **5. Tổng kết chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh** |

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 78**  **GIỚI THIỆU VỚI NGƯỜI THÂN, BẠN BÈ**

**VỀ CHIẾN DỊCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Giới thiệu được với người thân, bạn bè về chiến dịch bảo vệ môi trường.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Giới thiệu được với người thân, bạn bè về chiến dịch bảo vệ môi trường.

**b. Nội dung:**Giới thiệu được với người thân, bạn bè về chiến dịch bảo vệ môi trường.

**c. Sản phẩm:** HS giới thiệu được với người thân, bạn bè về chiến dịch bảo vệ môi trường.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HSgiới thiệu được với người thân, bạn bè về chiến dịch bảo vệ môi trường.

+ Em đã giới thiệu được với người thân, bạn bè về chiến dịch bảo vệ môi trường khi nào?

+ Những ai cùng tham gia với em, do đơn vị nào phát động, tổ chức?

+ Công việc cụ thể đó là gì?

+ Kết quả của chiến dịch đó là gì?

+ Bố mẹ, ông bà và các thành viên khác trong gia đình em, bạn em đã phản ứng như thế nào?

+ Em có cảm tưởng gì sau khi tham gia chiến dịch bảo vệ môi trường?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Môi trường là yếu tố vô cùng quan trọng của cuộc sống. Tham gia bảo vệ môi trường là góp phần bảo vệ cuộc sống của chinhs chúng ta.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

# Ngày soạn:

Ngày dạy:

# TIẾT: 79 TRAO ĐỔI VỀ GIÁ TRỊ SỐNG HỢP TÁC (SHDC)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-HS biết vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm đã có về bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính để trả lời các câu hỏi được đặt ra trong trò chơi.

-Rèn luyện phẩm chất trách nhiệm với cộng đồng, hiểu được giá trị sống hợp tác.

**2. Năng lực:**

**- Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

**- Năng lực riêng:**

Hình thành được các kĩ năng: làm việc nhóm, thuyết trình.

**3. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

-Địa điểm tổ chức chơi.

-Các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn về chủ đề “Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính” và đáp án.

-Máy chiếu, màn hình, micrô, quả chuông to bọc giấy trang kim màu vàng.

**2. Đối với HS:**

-Ôn lại kiến thức về bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

-Bảng con, phấn viết.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Trao đổi về giá trị sống hợp tác**

a. Mục tiêu:

- HS biết vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm đã có về bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính để trả lời các câu hỏi được đặt ra trong trò chơi.

-Rèn luyện phẩm chất trách nhiệm

**b. Nội dung:** Trao đổi về giá trị sống hợp tác

c Sản phẩm: HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

-MC nêu cách chơi và luật chơi.

MC lần lượt đọc từng câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn về chủ đề, đổng thời chiếu cầu hỏi lên màn hình để HS dễ theo dõi.

-Sau mỗi cầu hỏi, HS có 30 giây để suy nghĩ, ghi đáp án lên bảng con và gio’ lên.

-MC đọc đáp án đúng. HS có đáp án đúng ngồi lại chơi tiếp, HS có đáp án sai phải đi ra ngoài.

-Cứ như vậy trò chơi tiếp tục, những người còn ngồi lại đến cuối cùng là những người thắng cuộc sẽ được lên sân khấu rung chuông vàng và nhận phần quà của nhà trường.

**ĐÁNH GIÁ**

Một số HS chia sẻ cảm xúc và thu hoạch sau khi tham gia trò chơi.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS biết vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm đã có về bảo vệ môi trường, giảm thiểu

hiệu ứng nhà kính

**b. Nội dung:** bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

HS chia sẻ cảm xúc và thu hoạch sau khi tham gia trò chơi.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 80 VƯỢT QUA KHÓ KHĂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực**

**1.1. Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**1.2. Năng lực riêng:**

**-** Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập; biết tìm hiểu trước các vấn đề đưa ra trong bài học, chuẩn bị về kiến thức cũng như tinh thần cho tiết học trên lớp để đạt hiệu quả cao.

- Giao tiếp và hợp tác: Cởi mở với bạn bè, thầy cô…, không e ngại khi chia sẻ với mọi người về những khó khăn mình đã gặp phải, cách mà mình đã làm để vượt qua khó khăn… hoặc chia sẻ những khó khăn mình đã gặp phải và nhờ mọi người góp ý để có thể vượt qua…

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách tối ưu nhất để vượt qua 1 số khó khăn trong cuộc sống.

- Thích ứng với cuộc sống: Vận dụng kiến thức, hiểu biết để giải quyết 1 số khó khăn 1 cách hợp tình, hợp lý thích nghi với xã hội 1 cách tốt nhất

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Phân công nhiệm vụ và làm việc nhóm hiệu quả; tự thiết kế được 1 vài tiểu phẩm về những khó khăn thường gặp và cách đã làm để giải quyết khó khăn.

**2. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động; Có trách nhiệm suy nghĩ, tìm tòi để thực hiện các nhiệm vụ học tập do GV giao và nhóm phân công.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt.

- Nhân ái: Không tranh giành hơn thua, không tham gia các hành vi bạo lực.

- Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, bảo vệ lẽ phải trước mọi người, đưa ra lí lẽ để thuyết phục mọi người thực hiện nhằm vượt qua 1 số khó khăn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK, giáo án, máy tính kết nối với tivi thông minh.

- Phần trình chiếu về 1 số hình ảnh như trong sách GK đã đưa lên (có thể bổ sung thêm theo đặc tính của từng lớp học).

- Giấy A0, bút, phấn viết bảng, nam châm băng dính.

**2. Đối với học sinh:**

- Tìm hiểu trước bài học trong SGK (Vượt qua khó khăn).

- Chuẩn bị: Trình bày về 1 số khó khăn của bản thân, chia sẻ với mọi người về cách thức mình đã làm để vượt qua khó khăn. (nếu chưa giải quyết được thì có thể chia sẻ nhờ mọi người góp ý). (Có thể viết ra giấy, đánh máy để trình chiếu hoặc tạo nhóm để xây dựng thành tiểu phẩm…).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động mở đầu**

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b) Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò trơi tiếp sức: Chia bảng thành 4 cột, các HS của 4 tổ lần lượt lên viết những khó khăn mình hay gặp phải lên cột tương ứng cho mỗi tổ.

c) Sản phẩm học tập: Các khó khăn HS thường gặp được liệt kê trên bảng.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 4 đội – mỗi đội là 1 tổ, các đội cử lần lượt các bạn lên viết ra những khó khăn mình gặp phải vào cột tương ứng của tổ mình trong thời gian khoảng 3 phút.

+ Đội nào viết được nhiều những khó khăn thường gặp thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em ạ, trong cuộc sống chúng ta luôn phải đối mặt với rất nhiều các khó khăn như các bạn đã chia sẻ, ngoài ra còn rất nhiều khó khăn khác nữa, như…. Khi gặp khó khăn chúng ta phải làm gì để cuộc sống tốt đẹp hơn? Bài học hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau chia sẻ và tìm cách nhé! -> GV ghi tên bài.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 1: Khó khăn của em**

a) Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS thấy được những khó khăn hay gặp phải.

b) Nội dung: HS nêu ra những khó khăn đã gặp hoặc có thể sẽ gặp, gv có thể gợi ý thêm để hs nêu được nhiều khó khăn.

c) Sản phẩm học tập: các khó khăn của HS được liệt kê trên bảng..

d) Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV dẫn dắt: Như ở trên bảng cô thấy các em đã trình bày được rất nhiều khó khăn mình đã gặp phải và có thể sẽ gặp phải. Ngoài ra, liệu còn những khó khăn gì mà các em chưa kịp viết ra không?  Gợi ý:  + Vấn đề em gặp khó khăn;  + Ảnh hưởng của khó khăn đó đến bản thân em;  + Cách em đã vượt qua khó khăn.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS suy nghĩ tiếp, có thể thảo luận nhóm nhỏ theo bàn.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:  - HS trả lời.  - HS khác bổ sung.  - GV liệt kê thêm lên bảng.  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Khó khăn của em**  (HS chia sẻ khó khăn của bản thân)  Những khó khăn của em ở trường trung học cơ sở là:  - Trong học tập em cảm thấy mình được học nhiều môn mới hơn, kiến thức cũng được nâng cao hơn, đòi hỏi em phải chăm chỉ lắng nghe cô giảng bài trên lớp.  - Trong giao tiếp với thầy cô, bạn bè vì chưa quen nên vẫn còn ngại ngùng.  - Trong việc thực hiện các nội quy nhà trường: bọn em phải đeo khăn quàng mỗi khi đến lớp, các nội quy em vẫn phải làm quen dần. |

**Hoạt động 2: Cách thức vượt qua khó khăn.**

a) Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS đưa ra được 5 bước thực hiện đê vượt qua khó khăn.

b) Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS (5 bước thực hiện đê vượt qua khó khăn).

d) Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV: Đây đúng là những khó khăn chúng ta rất hay gặp phải. Chúng ta đã làm thế nào để vượt qua khó khăn? -> 2. Cách thức vượt qua khó khăn.  - GV đưa ra vấn đề (Chỉ ra khó khăn của Nhi và cách Nhi đã làm để vượt qua khó khăn – SGK).  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận,chỉ ra khó khăn của Nhi và cách Nhi đã làm để vượt qua khó khăn; Xây dựng cách thức chung để vượt qua khó khăn.  - Chia sẻ các bước em đã thực hiện để vượt qua khó khăn trong một tình huống cụ thể:  + Xác định khó khăn gặp phải  + Xác định nguyên nhân dẫn đến khó khăn  + Tìm kiếm các phương án vượt qua khó khăn  + Tìm kiếm các sự hỗ trợ để vượt qua khó khăn  + Lựa chọn phương án tối ưu và thực hiện  - HS thảo luận nhóm, viết câu trả lời ra giấy.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - GV mời đại diện HS trả lời.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **2. Cách thức vượt qua khó khăn**. |

**Hoạt động 3. Chiến thắng thử thách**

a) Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

b) Nội dung: HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi: Trình bày 1 khó khăn em đã gặp phải hoặc có thể sẽ gặp phải và hãy chia sẻ với các bạn về cách em đã làm để vượt qua khó khăn đó.

c) Sản phẩm học tập: Câu trả lời của các HS.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Đọc nội dung tình huống SGK/ 66.

Vận dụng các bước vượt qua khó khăn để xử lí các tình huống 1;2;3

GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận, đưa ra các bước cụ thể xử lí 1 tình huống trong mục 3.

- Các nhóm thảo luận, đưa ra các bước cụ thể xử lí 1 tình huống trong mục 3. Chiến thắng thử thách.

- GV tổ chức cho cả lớp thảo luận để tìm phương án tối ưu.

- GV nhận xét, rút kinh nghiệm.

- HS lần lượt trình bày, gv tóm tắt lên bảng.

- GV cùng các hs khác thảo luận, trao đổi. GV nhận xét, đánh giá.

**4. Suy nghĩ tích cực để vượt qua khó khăn (Hoạt động vận dụng)**

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để xử lí 1 số tình huống khó khăn cụ thể.

b) Nội dung: GV yêu cầuHS sử dụng kiến thức đã học để đưa ra các bước cụ thể xử lí 1 số tình huống cụ thể trong mục 3. Chiến thắng thử thách.

c) Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu các HS suy nghĩ, lấy ví dụ cụ thể chứng minh cách uy nghĩ tích cực trong mục 4. Suy nghĩ tích cực để vượt qua khó khăn là đúng đắn, phù hợp, giúp chúng ta sống hạnh phúc và thành công hơn.

- HS lần lượt thực hiện nhiệm vụ học tập. GV tổ chức cho các HS thảo luận.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV chiếu thông điệp của bài học lên bảng. HS đọc và ghi nhớ.

\* Hướng dẫn về nhà

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo: Ứng phó với các tình huống nguy hiểm.

- Chia sẻ về tình huống nguy hiểm mà em biết hoặc đã trải qua.

- Thảo luận với các bạn về những việc nên làm khi gặp phải tình huống nguy hiểm.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 81 KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**

**(Theo đề chung cả khối chuyên môn nhà trường đã duyệt)**

# Ngày soạn:

Ngày dạy:

# TIẾT: 82 TrÌNH DIỄN TIỂU PHẨM VỚI CHỦ ĐỀ: SỐNG AN TOÀN

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-HS truyền thông được về bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính dưới các hình thức khác nhau trước toàn trường.

-Phát triển cho HS năng lực giao tiếp, năng lực sáng tạo; phẩm chất tự tin.

**2. Năng lực:**

**- Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

**- Năng lực riêng:**

Hình thành được các kĩ năng: làm việc nhóm, thuyết trình.

**3. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Các phương tiện âm thanh.

- Kịch bản chương trình truyền thông.

- Cử MC.

**2. Đối với HS:**

Chuẩn bị bài thuyết trình, tiểu phẩm, trình diễn thời trang, tranh vẽ, áp phích,... để truyền thông.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Trình diễn tiểu phẩm với chủ đề: Sống an toàn.

a. Mục tiêu:

-HS truyền thông được về bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính dưới các hình thức khác nhau trước toàn trường.

-Phát triển cho HS năng lực giao tiếp, năng lực sáng tạo; phẩm chất tự tin.

**b. Nội dung:**

-HS truyền thông được về bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính dưới các hình thức khác nhau trước toàn trường

c Sản phẩm: HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

- MC tuyên bố lí do và lẩn lượt giới thiệu các nhóm, các lớp lên truyền thông về bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

-HS toàn trường quan sát, đặt cầu hỏi và động viên, cổ vũ các bạn.

-Bình chọn tiết mục truyền thông hay nhất.

**ĐÁNH GIÁ**

-Một số HS chia sẻ cảm xúc và thu hoạch sau khi nghe/ tham gia truyền thông.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:**HS truyền thông được về bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính dưới các hình thức

**b. Nội dung:** Theo chủ đề

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

Bình chọn tiết mục truyền thông hay nhất.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 83 ỨNG PHÓ VỚI CÁC THÌNH HUỐNG NGUY HIỂM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực**

**1.1.** **Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**1.2. Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm trong cuộc sống.

- Thích ứng với cuộc sống: Vận dụng kiến thức, hiểu biết để giải quyết tin huống phát sinh trong quá trình làm việc nhóm, tự bảo vệ bản thân khi gặp những tình huống nguy hiểm.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Phân công nhiệm vụ và làm việc nhóm hiệu quả.

**2. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động. Biết giải quyết các tình huống mới để vượt qua khó khăn và tự bảo vệ bản thân khi gặp những tình huống nguy hiểm.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt.

- Nhân ái: Không đồng tình với cái ác, không tham gia các hành vi bạo lực.

- Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, bảo vệ lẽ phải trước mọi người.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.

- Hình ảnh về một số tình huống khó khăn trong cuộc sống.

- Giấy A0, bút, phấn viết bảng, nam châm băng dính.

**2. Đối với học sinh**

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.

- Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. Hoạt động khởi động

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b) Nội dung: GV đặt câu hỏi, HS trả lời.

c) Sản phẩm học tập:Kết quả thực hiện của HS

d) Tổ chức thực hiện:

HS nhận ra được phải cẩn thận trước những tình huống nguy hiểm như sông nước,thiên tai, giao thông... từ đó nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng phó với những tình huống nguy hiểm trong cuộc sống.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu dấu hiệu của một số loại tình huống nguy hiểm**

a) Mục tiêu:

- Nêu được tên một số tình huống nguy hiểm đã xảy ra ở nước ta và thế giới;

- Nêu được dấu hiệu đặc trưng của một tình huống nguy hiểm phố biến.

b) Nội dung: Giáo viên trình bày vấn đề, học sinh lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi

c) Sản phẩm học tập: Học sinh làm việc nhóm và trả lời câu hỏi

d) Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| Bưóc 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 - 6HS. Yêu cầu học sinh thảo luận trao đổi và trả lời câu hỏi. Giáo viên hướng dẫn học sinh  - Yêu cầu các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ: Chia sẻ những tình huống nguy hiểm mà em biết hoặc trải qua?  + Tình huống đó diễn ra ở đâu, khi nào?  + Dấu hiệu nào cho biết đó là tình huống nguy hiểm?  + Tình huống đó diễn ra như thế nào?  + Em hoặc nhân vật trong tình huống đó đã xử lí ra sao?  + Cảm xúc của em hoặc nhân vật khi trải qua tình huống nguy hiểm đó?  + Quan sát các hình ảnh về một số tình huông trong SGK, gọi tên và nêu dấu hiệu đặc trưng của các tình huống đó?  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  + HS thảo luận về các tình huống nguy hiểm mà em biết hoặc đã trải qua?  + Gv hướng dẫn theo dõi hổ trợ học sinh khi cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả Hoạt động và thảo luận  + GV gọi đại diện của các nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  Bưóc 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  - GV mở rộng thêm:  Tình huống nguy hiểm: là những tình huống có thể gây ra những tổn hại về thể chất, tinh thần cho con người và xã hội. | **1. Nhận diện tình huống nguy hiểm**  - Tình huống đó diễn ra ở mọi nơi mọi lúc như: Bắt cóc, đuối nước, bắt nạt, bão, dông, lốc, sét, mưa lớn lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, nắng nóng, hạn hán, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần và các loại thiên tai khác...  - Các tình huống như:  + Lũ: Nước dâng cao do nước mưa ở vùng đầu nguồn dồn vào dòng sông trong một thời gian ngắn.  + Lũ quét: Lũ xảy ra bất ngờ trên sườn dốc và trên các sông suối, dòng chảy xiết, lũ lên nhanh, xuống nhanh, có sức tàn phá lớn trên một phạm vi rộng, có thể cuốn trôi nhà cửa, cây cối, vật nuôi, người.  + Lụt: Nước dâng cao do mưa lũ, triều cường, nước biển dâng gây ra, làm ngập cả một vùng rộng lớn, có thể nhấn chìm người và tài sản.  + Dông, sét: Tia chớp, sét chạy ngoằn ngoèo kèm theo tiếng sấm nổ rền vang liên hồi, gió thổi rất mạnh và mưa to. Sét thường đánh vào những vật thể cao hoặc làm bằng kim loại.  + Sạt lở đất: Đất, đá bị sạt, trượt, lở do tác động của mưa, lũ hoặc dòng chảy.  -> Mỗi loại thiên tai đều có những dấu hiệu nhất định, chúng được biểu hiện qua một số hiện tượng mà con người có thể dự báo và quan sát được. Nhận biết được các dấu hiệu của thiên tai để phòng chống và tự bảo vệ bản thân là rất cần thiết.  \*Nhận xét  Tình huống nguy hiểm: là những tình huống có thể gây ra những tổn hại về thể chất, tinh thần cho con người và xã hội. |

**Hoạt động 2: Cách tự bảo vệ bản thân khi gặp tình huống nguy hiểm**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách tự bảo vệ bant thân và những người xung quanh khi gặp tình huống nguy hiểm.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Trao đổi những việc nên làm khi gặp tình huống nguy hiểm Trên đường đi học về, Hà thấy một người đàn ông lạ mặt đi theo mình. Hà đi nhanh, người đó đi nhanh. Hà đi chậm, người đó đi chậm. Hà dừng lại thì thấy người đó ngó lơ đi chỗ khác. Sau một chút lo lắng, Hà đã lấy lại bình tĩnh và quyết định chạy thật nhanh vào nhà bác Nam gần đó để đợi bố mẹ đến đón về.  -  Thảo luận tình huống trên gợi ý sau:  +  Phân tích tình huống bạn Hà gặp phải;  + Giải thích tại sao đó là tình huống nguy hiểm;  + Cách bạn Hà đã xử lí tình huống.  - Trao đổi những việc nên làm khi gặp tình huống nguy hiểm.  Gợi ý:  1. Nhận diện tình huống nguy hiểm.  2. Bình tĩnh suy nghĩ.  3. Liệt kê các cách ứng phó  4. Chọn phương án ứng phó hiệu quả để bảo vệ bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  +Tình huống bạn Hà gặp phải: Trong lúc giảng bài anh T ngồi xát lại gần đôi khi đụng chạm vào người Hà  + Đó là tình huống nguy hiểm vì Hà có thể bị anh T quấy rối tình dục  + Bạn Hà đã xử lí tình huống bằng cách đứng dậy cảm ơn anh T và xin phép ra về.   ?.Những việc nên làm khi gặp tình huống nguy hiểm:  + Bình tĩnh suy nghĩ, hít sâu thở đều, không hoảng hốt.  + Liệt kê các phương án ứng phó.  + Tìm cách ứng phó phù hợp: đi đến nơi đông người, nhờ sự trợ giúp từ những người xung quanh, gọi điện thoại cho người thân,...  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Cách tự bảo vệ bản thân khi gặp tình huống nguy hiểm**  - Thảo luận tình huống trên gợi ý sau:  +  Phân tích tình huống bạn Hà gặp phải: bị người lạ đi theo  + Giải thích tại sao đó là tình huống nguy hiểm người lạ có thể làm những hành động nguy hiểm.  + Cách bạn Hà đã xử lí tình huống lấy lại bình tĩnh và quyết định chạy thật nhanh vào nhà bác Nam gần đó để đợi bố mẹ đến đón về.  - Em trao đổi cùng bạn để đưa ra việc cần làm khi gặp tình huống nguy hiểm:  1. Nhận diện tình huống nguy hiểm.  2. Bình tĩnh suy nghĩ.  3. Liệt kê các cách ứng phó  4. Chọn phương án ứng phó hiệu quả để bảo vệ bản thân. |

**Hoạt động 3: Xử lí tình huống khi gặp nguy hiểm**

**1.Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách xử lí khi gặp tình huống nguy hiểm.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

- Quan sát các bức tranh và chỉ ra mối nguy hiểm mà các bạn trong mỗi bức tranh gặp phải

****

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  - Quan sát các bức tranh và chỉ ra mối nguy hiểm mà các bạn trong mỗi bức tranh gặp phải  - Thảo luận cách xử lí và đóng vai thể hiện cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm đó  - Chia sẻ điều em học được sau khi đóng vai xử lí tình huống  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  **Bức tranh 1:**Các bạn nhỏ bơi giữa hồ mà không có áo phao bảo vệ có thể bị đuối nước  **Bức tranh 2:**Bạn học sinh đi học về một mình giữa trời mưa sấm chớp, xung quanh rất nhiều cây cối nếu sấm chớp đánh sẽ nguy hiểm  **Bức tranh 3:**Các bạn nhỏ đi học dàn hàng xe giữa đường có thể làm tai nạn  **Bức tranh 4:**Bạn nhỏ bị côn trùng đậu ở tay và có thể bị nó cắn.  - Em đóng vai thực hiện tình huống.  **GV:**Hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận nhóm, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  - HS nghe hướng dẫn, làm việc nhóm, đóng vai  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ.  Điều em học được sau khi đóng vai xử lí tình huống:  + Khi gặp tình huống nguy hiểm phải thật bình tĩnh, nhanh chóng suy nghĩ cách giải quyết vấn đề.  + Tuân thủ các quy tắc, luật lệ để đảm bảo an toàn cho bản thân và người khác.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **3. Xử lí tình huống khi gặp nguy hiểm.** |

**Hoạt động 4: Sổ tay ứng phó với các tình huống nguy hiểm**

**1.Mục tiêu:**Thông qua hoạt động rèn cho HS có những kỹ năng cần thiết để ứng phó với các tình huống nguy hiểm.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động**

**Bước 1:GV giao nhiêm vụ cho HS:**

****

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

Gợi ý cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm:

- Bị đuối nước:

+ Bình tĩnh, hít sâu, cố gắng nín thở càng lâu càng tốt, thả lỏng để người đẩy sát lên mặt nước.

+ Dùng tay hoặc chân làm mái chèo, quạt nước đẩy đầu nhô khỏi mặt nước hoặc quạt nước xiên để đẩy người trôi đi dễ dàng.

+ Khi chuyển động lên xuống, há miệng to, hít vào nhanh và sâu khi ở trên mặt nước, ngậm miệng thở ra từ từ bằng mũi hoặc miệng khi ở dưới mặt nước.

- Bị cháy nhà:

+ Tìm cách dập lửa bằng nước, cát, chăn ướt, ... nếu có thể và gọi 114.

+ Ngắt cầu giao điện, dùng khăn ướt để bịt mũi, mặt.

+ Bò hoặc cúi thấp người, men theo mét tường để đi đến lối thoát hiểm.

+ Hô hào để thông báo cho mọi người xung quanh biết.

+ Dùng khăn, quần áo,... buộc thành dây thừng để thoát hiểm.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS chia sẻ.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức.

****

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi bài tập

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

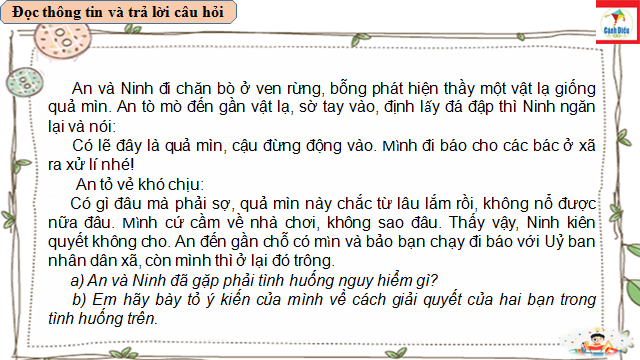
**Bài tập1:**

- Giải quyết tình huống 3 – SGK tr.66

**Bài tập 2**

****

**Bài tập3:**

****

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bài tập1:**

Em sẽ đưa ra ý kiến với cả nhóm em không đủ khả năng để thực hiện nhiệm vụ này, để nhóm làm việc hiệu quả thì có thể giao cho bạn có khả năng làm nhiệm vụ này tốt hơn em thực hiện.Nếu các bạn vẫn không đồng ý thì em sẽ nói em đã đưa ra ý kiến của mình nhưng không ai chấp thuận.Vậy em sẽ cố gắng hết sức thực hiện nhiệm vụ và nếu không đạt kết quả cao thì cả nhóm không được đổ lỗi cho mình.

**Bài 2:**

HS trả lời Tình huống A, B

**Bài 3**: a)  An và Ninh đã gặp phải tình huống nguy hiểm là gặp một quả mìn.

b) Cách giải quyết của Ninh rất thoả đáng còn của An thì chủ quan vô trách nhiệm với tính mạng của bản thân.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**

- HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống

- Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.

**2. Nội dung:** Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài tập, tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức thông qua hoạt động nhóm

1. Xây dựng thông điệp “Vì một trường học an toàn”. Mỗi nhóm xây đựng một thông điệp theo các nội dung sau:

- Các hành động gây nguy hiểm cho các bạn học sinh mà chúng tôi đã chứng kiến là: ...

Chúng tôi phản đối các hành động gây nguy hiểm đó, vì những hậu quả mà chúng có thể gây ra là: ...

Chúng ta có thể cùng loại bỏ các hành động gây nguy hiểm đó bằng cách:...

1. Kể về 1 việc làm tốt của em để bảo về môi trường.

Trình bày, giới thiệu thông điệp của các nhóm.

Các nhóm bình chọn thông điệp hay nhất

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của các nhóm HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho các nhóm HS:

+ Xây dựng thông điệp “Vì một trường học an toàn”. Mỗi nhóm xây đựng một thông điệp theo các nội dung sau:

+ Kể về 1 việc làm tốt của em để bảo về môi trường

- Các nhóm HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn chủ đề 8: Con đường tương lai

- Tìm hiểu một số nghề ở địa phương

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 84 THẢO LUẬN – CHIA SẺ KIẾN THỨC VỀ VIỆC**

**TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN TRƯỚC TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM- ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 7 (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được kiến thức về việc tự bảo vệ bản thân trước tình huống nguy hiểm.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Chia sẻ được kiến thức về việc tự bảo vệ bản thân trước tình huống nguy hiểm.

**b. Nội dung:**Chia sẻ được kiến thức về việc tự bảo vệ bản thân trước tình huống nguy hiểm.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được kiến thức về việc tự bảo vệ bản thân trước tình huống nguy hiểm.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu HS chia sẻ được kiến thức về việc tự bảo vệ bản thân trước tình huống nguy hiểm cụ thể:

- Bị đuối nước:

+ Bình tĩnh, hít sâu, cố gắng nín thở càng lâu càng tốt, thả lỏng để người đẩy sát lên mặt nước.

+ Dùng tay hoặc chân làm mái chèo, quạt nước đẩy đầu nhô khỏi mặt nước hoặc quạt nước xiên để đẩy người trôi đi dễ dàng.

+ Khi chuyển động lên xuống, há miệng to, hít vào nhanh và sâu khi ở trên mặt nước, ngậm miệng thở ra từ từ bằng mũi hoặc miệng khi ở dưới mặt nước.

- Bị cháy nhà:

+ Tìm cách dập lửa bằng nước, cát, chăn ướt, ... nếu có thể và gọi 114.

+ Ngắt cầu giao điện, dùng khăn ướt để bịt mũi, mặt.

+ Bò hoặc cúi thấp người, men theo mét tường để đi đến lối thoát hiểm.

+ Hô hào để thông báo cho mọi người xung quanh biết.

+ Dùng khăn, quần áo,... buộc thành dây thừng để thoát hiểm.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Trong cuộc sống, chúng ta có thể đối mặt với tình huống nguy hiểm. Việc nhận biết và ứng phó tình huống nguy hiểm giúp chúng ta giữ an toàn cho bản thân và những người xung quanh.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 8 CON ĐƯỜNG TƯƠNG LAI**

# TIẾT 85 GIAO LƯU VỚI KHÁCH MỜI VỀ CÁC NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG

**(SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Saukhi tham gia hoạt động này, HS:

-Nhận biết được các hoạt động nghề nghiệp và một số nghề hiện có ở địa phương.

-Biết được những đóng góp của hoạt động nghề nghiệp đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

-Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp; phẩm chất chăm chỉ.

**2. Năng lực:**

**- Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

**- Năng lực riêng:**

-Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp

**3. Phẩm chất:**Phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

-Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

-Tìm hiểu các hoạt động nghề nghiệp của địa phương.

-Cử người giới thiệu hoặc mời đại diện của địa phương chia sẻ về các hoạt động nghề nghiệp ở địa phương, mời được đại diện của phòng lao động ở địa phương là tốt nhất. Nếu mời đại diện của địa phương, trước khi tiến hành hoạt động này 1 tuần đến 10 ngày, đại diện nhà trường (BGH hoặc TPT) đến làm việc với đại diện của địa phương, nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung và những vấn đề cần trao đổi với HS trong trường. Cụ thể là:

+ Mục đích, yêu cầu: Giúp HS biết được các hoạt động nghề nghiệp và một số nghề hiện có ở địa phương; những đóng góp của hoạt động nghề nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; định hướng phát triển nghề nghiệp ở địa phương trong thời gian tới.

+ Thời gian: khoảng 20- 25 phút.

+ Nội dung: Tập trung vào 3 vấn đề chính:

- Các hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.

- Những đóng góp của hoạt động nghề nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Định hướng phát triển nghề nghiệp ở địa phương trong thời gian tới.

- Phân công tham gia đặt câu hỏi về hoạt động nghề nghiệp và một số nghể hiện có ở địa phương cho HS các lớp.

- Một số sản phẩm của các ngành nghề ở địa phương.

- Xây dựng kịch bản chương trình, tư vấn cho lớp trực tuần tổ chức hoạt động.

**2. Đối với HS:**

- Tìm hiểu các hoạt động nghề nghiệp của địa phương.

- Chuẩn bị câu hỏi vẽ hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.

- HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 đến 4 tiết mục văn nghệ phù hợp với chủ đề nghề nghiệp, tập dẫn chương trình, tổ chức hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu:

- Nắm được một số nghề hiện có ở địa phương.

- Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.

b. Nội dung: Khách mời (gv) trình bày, học sinh lắng nghe

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

d. Tổ chức thực hiện

- Giáo viên trình bày một số nghề ở địa phương xã Mường Và, Sốp Cộp, Sơn La. Và đặt câu hỏi cho HS

- Nhóm nghề Nhóm các nghề sản xuất, chế biến:Sản xuất rượu,...

- Nhóm các nghề kinh doanh:Buôn bán các sản phẩm nông - lâm nghiệp, buôn bán các mặt hàng điện tử, công nghệ, lương thực - thực phẩm,...

- Nhóm các nghề dịch vụ: Các nghề liên quan đến làm đẹp: salon tóc, làm nail, spa,...

- Nhóm nghề hành chính sự nghiệp: Bác sĩ, giáo viên, kế toán, công an, bộ đội….

+ Tên nghề

+ Đặc điểm của nghề

+ Các trang thiết bị, dụng cụ khi làm nghề

+ Yêu cầu của người làm công việc

+ Khi làm nghề cần học những trường nào?

HS: Từng lớp thực hiện nhiệm vụ của mình

GV: Nhận xét, đánh giá các nhiệm vụ.

**ĐÁNH GIÁ**

GV hoặc TPT phỏng vấn HS theo một số câu hỏi gợi ý:

+ Qua hoạt động hôm nay em biết thêm những gì về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương?

+ Những điều em học hỏi được và cảm nhận của em về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương?

+ Em sẽ làm gì để góp phẩn phát triển các hoạt động nghê' nghiệp ở địa phương?

HS chia sẻ các ý kiến.

**GV/ TPT tổng kết:**Ở địa phương chúng ta có nhiều nghề khác nhau. Các hoạt động nghề nghiệp đã và đanẹgóp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Yêu quê hương và tự hào về quê hương, các em hãy tìm hiểu để biết nhiều hơn nữa về các nghề, từ đó chọn cho mình nghề phù hợp với bản thân để đóng góp công sức, trí tuệ, góp phần xây dựng quê hương ta ngày càng giàu đẹp.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** Tìm hiểu để biết được một số nghề hiện có ở địa phương.

**b. Nội dung:** Chia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè về hoạt động nghê' nghiệp ở địa phương.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

-HS dựa vào khả năng, định hướng nghề nghiệp của bản thần để tìm hiểu vê' nghề mình định chọn.

-Tìm hiểu để biết được một số nghề hiện có ở địa phương.

-Chia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè về hoạt động nghê' nghiệp ở địa phương.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 87 NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được một số nghề hiện có ở địa phương.

- Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về nghề ở địa phương, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn nét đẹp, truyền thống của nghề địa phương.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Đối với giáo viên:**

- Tranh ảnh, tư liệu về nghề ở địa phương.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi).

- Phiếu học tập.

**2. Đối với học sinh:**

- Tìm hiểu về nghề nghiệp hiện tại của người thân trong gia đình và những người xung quanh trong cộng đồng.

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về những nghề hiện có ở địa phương.

- Sưu tầm những câu chuyện nói về các nghề ở địa phương hoặc những người làm nghề ở địa phương.

- Tìm thông tin về các tấm gương khởi nghiệp thành công ở địa phương.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV mở cho hs xem vi deo https://www.youtube.com/watch?v=V2pEkZlp0GY

**3. Sản phẩm:**

**4.Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu cho hs xem vi deo.

- Lớn lên em muốn làm nghề gì?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS nhận nhiệm vụ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS xem vi deo

**Bước 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: Các em thân mến, xung quanh chung ta có biết bao nhiêu nghề, biết bao công việc giúp cho rất nhiều gia đình đủ ăn đủ mặc và dần trở nên khá giả, giàu có. Mỗi nghề nghiệp đó đi liền với biết bao kỉ niệm, với bao vất vả và hạnh phúc, với biết bao cảm xúc đọng lại trong mỗi người.Những cảm xúc đó các em cũng phần nào nhìn thấy, cảm nhận thấy từ các thành viên trong gia đình mình, trong xóm, trong tổ dân phố của các em đúng không?

Chúng ta cùng đi tìm hiểu thêm về các nghề ở địa phương mình qua hai tiết học bài học “NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG” nhé.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI:**

**Hoạt động 1: Xác định nghề ở địa phương**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những nghề nghiệp hiện tại của người thân trong gia đình và những người xung quanh trong cuộc sống.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Tham gia trò chơi đoán tên một số nghề ở địa phương.  - Tập hợp tên các nghề thành danh sách nghề hiện có ở địa phương và sắp xếp theo nhóm nghề.  Gợi ý:  1. Nhóm các nghề sản xuất, chế biến.  2. Nhóm các nghề kinh doanh.  3. Nhóm các nghề dịch vụ  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về các nghề ở địa phương.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Xác định nghề ở địa phương**  - Nhóm các nghề sản xuất: chế biến: chế biến gỗ, thực phẩm…  - Nhóm các nghề kinh doanh: bán thực phẩm, quần áo...  - Nhóm các nghề dịch vụ: dịch vụ, bán hàng… |

**Hoạt động 2: Đặc điểm một số nghề ở địa phương**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những đặc điểm cụ thể của một số nghề ở địa phương.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Chọn một nghề cụ thể trong danh sách nghề ở địa phương đã lập để tìm hiểu đặc điểm thông qua bàn mô tả nghề nghiệp.  Gợi ý:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Công việc đặc trưng** | **Thời gian, địa điểm làm việc chủ yếu** | **Trang thiết bị, dụng cụ lao động** | **Ghi chú** | | Dạy học | Từ thứ Hai đến thứ Bảy, giờ hành chính Trường học | Sách, phấn, bằng, máy tính, bản đồ,... | Tùy từng môn học mà giáo viên dạy sẽ có thiết bị, dụng cụ lao động khác nhau | | ? | ? | ? | ? | | ? | ? | ? | ? |   - Chia sẻ và nhận xét về các bản mô tả nghề.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  Nhận xét về cách mô tả nghề nghiệp: rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu, dễ nhận biết. | **2. Đặc điểm một số nghề ở địa phương** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi và tham gia trò chơi **“ai nhanh hơn”**

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Bài tập:

**Câu 1:** Câu đố nào dưới đây chỉ nghề giáo viên?

A. Chèo đò nhưng chẳng thấy đò,/ Con thuyền kiến thức đưa trò sang sông.

B. Một đời nặng nợ thi ca/ Nhìn mây tìm tứ, ngắn hoa chọn vần?

C. Nghề gì lấm tay bùn/ Cho ta hạt gạo, ấm no mỗi ngày?

D.Ai nơi hải đảo biên cương/ Diệt thù, giữ nước coi thường hiểm nguy?

**Câu 2:** Câu đố nào dưới đây chỉ nghề bác sĩ?

A. Một đời nặng nợ thi ca/ Nhìn mây tìm tứ, ngắn hoa chọn vần?

B. Nghề gì lấm tay bùn/ Cho ta hạt gạo, ấm no mỗi ngày?

C.Ai nơi hải đảo biên cương/ Diệt thù, giữ nước coi thường hiểm nguy?

D.Nghề gì chăm sóc bệnh nhân/ Cho ta khỏe mạnh, vui chơi học hành?

**Câu 3:** Câu đố nào dưới đây chỉ nghề nhà văn?

A. Một đời nặng nợ thi ca/ Nhìn mây tìm tứ, ngắn hoa chọn vần?

B. Nghề gì lấm tay bùn/ Cho ta hạt gạo, ấm no mỗi ngày?

C. Ai nơi hải đảo biên cương/ Diệt thù, giữ nước coi thường hiểm nguy?

D.Nghề gì chăm sóc bệnh nhân/ Cho ta khỏe mạnh, vui chơi học hành?

**Câu 4:** Câu đố nào dưới đây chỉ nghề bộ đội?

A. Một đời nặng nợ thi ca/ Nhìn mây tìm tứ, ngắn hoa chọn vần?

B. Nghề gì lấm tay bùn/ Cho ta hạt gạo, ấm no mỗi ngày?

C. Ai nơi hải đảo biên cương/ Diệt thù, giữ nước coi thường hiểm nguy?

D.Nghề gì chăm sóc bệnh nhân/ Cho ta khỏe mạnh, vui chơi học hành?

**Câu 5:** Câu đố nào dưới đây chỉ nghề nhà nông?

A. Một đời nặng nợ thi ca/ Nhìn mây tìm tứ, ngắn hoa chọn vần?

B. Nghề gì lấm tay bùn/ Cho ta hạt gạo, ấm no mỗi ngày?

C. Ai nơi hải đảo biên cương/ Diệt thù, giữ nước coi thường hiểm nguy?

D. Nghề gì chăm sóc bệnh nhân/ Cho ta khỏe mạnh, vui chơi học hành?

**Câu 6:** Có thể phân loại nghề nghiệp thành các nhóm nào?

A.Nhóm nghề sản xuất, chế biến B.Nhóm các nghề kinh doanh

C.Nhóm các nghề dịch vụ .D Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 7:** Đâu là nghề thuộc nhóm nghề sản xuất, chế biến?

Sản xuất rượu, bia, nước uống đóng chai, thực phẩm đông lạnh,...

Sản xuất các loại thuốc, vải, trang phục, da giày,...

Chế biến các sản phẩm từ sữa, thuỷ hải sản, rau củ quả,...

Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 8:** Đâu là nghề thuộc nhóm nghề kinh doanh?

A. Buôn bán các sản phẩm nông - lâm nghiệp và thuỷ hải sản.

B. Buôn bán các mặt hàng điện tử, công nghệ, lương thực - thực phẩm,...

C. Đầu tư chứng khoán, đất đai,...

D.Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 9:** Đâu là nghề thuộc nhóm nghề dịch vụ?

A.Các nghề liên quan đến làm đẹp: salon tóc, làm nail, spa,...

B. Hướng dẫn viên du lịch, tiếp viên hàng không,...

C.Chuyên viên tư vấn, nhân viên chăm sóc khách hàng,..

D.Cả ba đáp án trên đều đúng

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

GV mời đại diện HS trả lời.

GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét,

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Tìm hiểu và giới thiệu một nghề em thấy thích nhất.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một nghề mà em thích nhất.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Nhận diện nguy hiểm và cách giữ an toàn lao động khi làm nghề ở dịa phương.

- Hùng biện “nếu em là lãnh đạo địa phương”.

- Sưu tầm một số câu chuyện, tấm gương khởi nghiệp thành công ở địa phương.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 87 TỔ CHỨC TRÒ CHƠI TÌM HIỂU VỀ NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG**

**(SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tổ chức được trò chơi tìm hiểu về nghề ở địa phương.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Tổ chức được trò chơi tìm hiểu về nghề ở địa phương.

**b. Nội dung:**Tổ chức được trò chơi tìm hiểu về nghề ở địa phương.

**c. Sản phẩm:** Tổ chức được trò chơi tìm hiểu về nghề ở địa phương.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Yêu cầu tổ chức được trò chơi tìm hiểu về nghề ở địa phương.

+ Bố mẹ các em làm nghề gì?

+ Sự phân chia các nghề ấy?

+ Đặc điểm các nghề đó như thế nào?

+ Nhận diện được nguy hiểm và cách giữ an toàn lao động khi làm nghề ở địa phương.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Mỗi nghề đều có đặc điểm khác nhau, kèm theo đó là các mối nguy hiểm riêng của từng nghề. Chúng ta phải biết về những mối nguy hiểm và cách giữ an toàn lao động khi làm các nghề ở địa phương mình để giữ an toàn cho bản thân và những người xung quanh.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 89 NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG ( TIẾT 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm những nghế ở địa phương.

- Nhận diện được những cách giữ an toàn khi làm những nghế ở địa phương.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về nghề ở địa phương, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn nét đẹp, truyền thống của nghề địa phương.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Đối với giáo viên:**

- Tranh ảnh, tư liệu về nghề ở địa phương.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi).

- Phiếu học tập.

**2. Đối với học sinh:**

- Tìm hiểu về nghề nghiệp hiện tại của người thân trong gia đình và những người xung quanh trong cộng đồng.

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về những nghề hiện có ở địa phương.

- Sưu tầm những câu chuyện nói về các nghề ở địa phương hoặc những người làm nghề ở địa phương.

- Tìm thông tin về các tấm gương khởi nghiệp thành công ở địa phương.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 4 phút, lần lượt viết tên các nghề và đặc điểm nổi bật của nghề đó.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các nghề nghiệp và đặc điểm nổi bật của nghề thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em thân mến, Như chúng ta đã biết mỗi nghề đều có đặc điểm khác nhau, kèm theo đó là các mối nguy hiểm riêng của từng nghề.

Chúng ta cùng đi tìm hiểu thêm về những mối nguy hiểm và cách giữ an toàn lao động khi làm các nghề ở địa phương mình qua tiết học tiếp theo của bài học “NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG” nhé.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI:**

**Hoạt động 1: Nhận diện nguy hiểm và cách giữ an toàn lao động khi làm nghề ở địa phương. (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS lựa chọn một nghề nghiệp hiện có ở địa phương để nhận diện các nguy hiểm và cách giữ an toàn lao động khi làm nghề.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: lựa chọn một nghề nghiệp hiện có ở địa phương để nhận diện các nguy hiểm từ đó đề xuất cách thức em sẽ áp dụng để giữ an toàn cho mình và mọi người lao động khi làm nghề.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  Lựa chọn những nghề nghiệp của người thân và của những người xung quanh trong cộng đồng.  Thảo luận nêu nguy hiểm gặp phải khi làm nghề.  Từ đó đề ra cách giữ an toàn khi lao động  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về nguy hiểm và cách giữ an toàn khi làm nghề.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **3. Nhận diện nguy hiểm và cách giữ an toàn lao động khi làm nghề ở địa phương.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tên nghề | Nguy hiểm có thể gặp phải | Cách giữ an toàn khi lao động | | Lính cứu hoả | Bị bỏng | - Mặc đồ bảo hộ trong suốt quá trình dập tắt đám cháy.  - Rèn luyện cách ứng biến, xử lí nhanh các tình huống nguy hiểm. | | Khu vực cứu hoả phát nổ gây nguy hiểm đến tính mạng | | Thợ lặn | Bình hết dưỡng khí trong khi lặn. | - Kiểm tra kĩ các thiết bị: bình oxy, mặt nạ dưỡng khí,… trước khi xuống nước.  - Học cách mát xa, xử lí khi bị chuột rút lúc đang bơi. | | Chuột rút | | Xây dựng | Rơi vật liệu từ trên cao | Luôn đội mũ bảo hiểm và mặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.  Đặt biển báo chú ý khu vực xây dựng. | | Ngã từ trên cao | |

**Hoạt động 2: Hùng biện: “ Nếu em là lãnh đạo địa phương…”**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những kế hoạch phát triển nghề nghiệp trong tương lai của địa phương khi học sinh đứng trên cương vị “lãnh đạo địa phương”.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**bài hùng biện của các nhóm HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Hùng biện theo nhóm về chủ đề: Nếu là lãnh đạo địa phương, em sẽ làm gì để phát triển các nghề của địa phương và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp?  Hùng biện theo nhóm  - Mỗi nhóm cứ 3 đến 4 người tham gia;  - Chia bài hùng biện thành các phần tương ứng với số người tham gia;  - Mỗi thành viên trong nhóm phụ trách một phần trong bài hùng biện;  - Một thành viên chịu trách nhiệm dẫn dắt (mở đầu, kết thúc) bài hùng biện.  + Chia sẻ cảm nhận về các bài hùng biện  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm lên hùng biện.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ cảm nhận về các bài hùng biện.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  Nhận xét về các bài hùng biện của các nhóm. | **4. Hùng biện: “ Nếu em là lãnh đạo địa phương…”**  Nếu là lãnh đạo em có thể đưa ra phương án để hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp:  + Đưa ra các chính sách ưu tiên, khuyến khích.  + Tạo điều kiện cho thanh niên khởi nghiệp  + Đưa ra lời khuyên tư vấn, giúp đỡ và hợp tác… |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**- Tìm và ghi lại những câu ca dao, tục ngữ, hò, vè,…. nói về các nghề nghiệp khác nhau.

**3. Sản phẩm học tập:**Các câu trả lời của học sinh.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: tham gia trả lời các câu hỏi.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Sưu tầm một số câu chuyện nói về các nghề ở địa phương hoặc những người làm nghề ở địa phương.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Sưu tầm một số câu chuyện nói về các nghề ở địa phương hoặc những người làm nghề ở địa phương.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tìm và ghi lại những câu ca dao, tục ngưc, hò, vè,…. nói về các nghề nghiệp khác nhau.

- Tìm hiểu những yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người làm nghề địa phương.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 90 KHẢO SÁT XU HƯỚNG CHỌN NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG**

**CỦA CÁC BẠN TRONG LỚP (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Khảo sát được xu hướng chọn nghề ở địa phương của các bạn trong lớp.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Khảo sát được xu hướng chọn nghề ở địa phương của các bạn trong lớp.

**b. Nội dung:**Khảo sát được xu hướng chọn nghề ở địa phương của các bạn trong lớp.

**c. Sản phẩm:** HS khảo sát được xu hướng chọn nghề ở địa phương của các bạn trong lớp.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS khảo sát được xu hướng chọn nghề ở địa phương của các bạn trong lớp.

+ Em thích nghề gì?

+ Nghề đó có đặc điểm gì?

+ Em có những phẩm chất gì phù hợp với nghề đó?

+ Để theo được nghề đó em cần làm gì?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Có nhiều nghề khác nhau. Mỗi nghề có đặc điểm riêng. Lựa chọn nghề và có định hướng thích hợp với mỗi nghề sẽ quyết định đến tương lai của mỗi học sinh.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

# TIẾT: 92 CHIA SẺ NHỮNG CÂU CHUYỆN TÍCH CỰC VỀ NGƯỜI

# LÀM NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG (SHDC)

# I. MỤC TIÊU

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Biết được đặc trưng của một số nghề cụ thể ở địa phương qua một số gương người làm nghề giỏi đã thành công ở địa phương.

-Nhận biết được sự tương quan giữa phẩm chất, năng lực với vị trí công việc và sự thành công trong hoạt động nghê' nghiệp.

-Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghê' nghiệp; phẩm chất chăm chỉ.

**2. Năng lực:**

**- Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

**- Năng lực riêng:**

-Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp

**3. Phẩm chất:**- phẩm chất chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Mời người lao động giỏi của địa phương. Đại diện nhà trường (BGH hoặc TPT) liên hệ với địa phương, nhờ họ giới thiệu và cử người tham gia giao lưu trước khi tiến hành hoạt động này 1 tuần. Nên chọn người tham gia giao lưu có những đặc điểm: yêu thích và tự hào về công việc của họ; có kinh nghiệm và hiểu biết sâu về nghề; đạt được thành công trong nghề; có khả năng giao lưu và thích chia sẻ kinh nghiệm với giới trẻ. Nếu không có điều kiện mời người lao động giỏi ở địa phương thì có thể cử một GV thành công trong hoạt động nghề nghiệp hoặc mời cựu HS thành đạt chia sẻ về con đường dẫn đến thành công.

- Để buổi giao lưu đạt mục tiêu, người được mời tham gia giao lưu cần phải:

+ Hiểu rõ mục đích, yêu cầu giao lưu: Chia sẻ được những đặc trưng của hoạt động nghê' nghiệp; kinh nghiệm nghề nghiệp, con đường dẫn đến sự thành công trong nghề nghiệp, đặc biệt là sự tương quan giữa năng lực, phẩm chất, sở thích với hoạt động nghề nghiệp nhằm giúp HS có được những kiến thức thực tế về đặc trưng của một nghế cụ thể và hiểu sầu hơn về hoạt động nghề nghiệp.

+ Chuẩn bị kĩ nội dung giao lưu: Con đường đến với nghề; các công việc đặc trưng của nghề và những yêu cầu về năng lực, phẩm chất của nghề đối với người lao động; kinh nghiệm nghề nghiệp; con đường dẫn đến thành công trong hoạt động nghề nghiệp.

- Phân công các lớp chuẩn bị câu hỏi để tham gia giao lưu và cử HS làm MC trong buổi giao lưu.

- Xây dựng kịch bản chương trình giao lưu; tư vấn cho lớp trực tuần tổ chức hoạt động.

**2. Đối với HS:**

- Lớp được phân công tham gia giao lưu chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn khách mời, các câu hỏi xoay quanh nội dung giao lưu.

- HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 tiết mục văn nghệ phù hợp với chủ đê' giao lưu nghề nghiệp, tập dẫn chương trình, tổ chức hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:chia sẻ những câu chuyện tích cực về người làm nghề ở địa phương.

a. Mục tiêu:

-Biết được đặc trưng của một số nghề cụ thể ở địa phương qua việc giao lưu với người lao động giỏi.

-Nhận biết được sự tương quan giữa phẩm chất, năng lực với vị trí công việc và sự thành công trong hoạt động nghê' nghiệp.

-Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghê' nghiệp; phẩm chất chăm chỉ.

**b. Nội dung:**

Biết được đặc trưng của một số nghề cụ thể ở địa phương qua việc giao lưu với người lao động giỏi.

**c Sản phẩm:**HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

-Lớp trực tuần biểu diễn 2 tiết mục văn nghệ trước khi giao lưu nghề nghiệp.

-MC nêu để dẫn, mục đích, yêu cầu của buổi giao lưu.

-MC giới thiệu và mời người lao động giỏi của địa phương tham gia giao lưu.

- Người lao động giỏi chia sẻ về đặc trưng của nghề, kinh nghiệm nghề nghiệp và con đường dẫn đến thành công trong nghề nghiệp.

- Giao lưu giữa người lao động giỏi của địa phương với HS. MC mời một sổ HS gio’ tay nêu các cầu hỏi đã chuẩn bị để người lao động giỏi trao đổi, chia sẻ.

- Đại diện nhà trường cảm ơn khách mời tham gia giao lưu.

**ĐÁNH GIÁ**

GV hoặc TPT phỏng vấn HS theo một số câu hỏi gợi ý:

+ Qua hoạt động hôm nay em biết thêm những gì vê' hoạt động nghề nghiệp ở địa phương?

+ Nêu những điều em học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia giao lưu với người lao động giỏi của địa phương.

+ Em có mong muốn trở thành người lao động giỏi ngay trên mảnh đất quê hương mình không? Em sẽ làm gì để đạt được mong muốn đó?

HS chia sẻ các ý kiến.

**GV/ TPT tổng kết:**Mỗi nghề đều có những đặc trứng cụ thể được thể hiện qua các công việc chủ yếu, trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề, yêu cấu vẽ phẩm chất, năng lực đối với người lao động. Hoạt động nghể nghiệp là nơi để mỗi người thể hiện sở thích, khả năng/ năng lực của bản thân.Dể đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp, trước hết phải có những hiểu biết cần thiết về đặc trưng của nghề, từ đó chọn được cho mình một nghề yêu thích, có khả năng/ năng lực phù hợp với yêu cầu của nghề.Trong quá trình tham gia hoạt động nghế nghiệp, cần học hỏi, vươn lên và có ý chí vượt qua mọi khó khăn, trở ngại trên con đường dẫn đến thành công.Các nghê ở địa phương rất phong phú, đa dạng. Mỗi chúng ta hãy tìm hiểu nghê, tìm hiểu bản thân, nỗ lực trong học tập và rèn luyện bản thân để đến được với nghê quan tâm, yêu thích ngay trên quê hương mình.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:**định hướng nghề nghiệp của bản thân để tìm hiểu vể nghề mình quan tâm.

**b. Nội dung:**Ghia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè vê' những điều học hỏi được sau buổi giao lưu.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

HS dựa vào khả năng, định hướng nghề nghiệp của bản thân để tìm hiểu vể nghề mình quan tâm.

Tìm hiểu để biết được các nghê' hiện có ở địa phương.

Ghia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè vê' những điều học hỏi được sau buổi giao lưu.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 92 EM PHÙ HỢP VỚI NGHỀ NÀO ( TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tìm và ghi lại những câu ca dao, tục ngữ, hò, vè,…. nói về các nghề nghiệp khác nhau.

- Tìm hiểu những yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người làm nghề địa phương, từ đó có được sự tự đánh giá được sự phù hợp của bản thân với các nghề ở địa phương.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về các năng lực phẩm chất của các nghề và nhận ra sự phù hợp của mình với nghề nào, hs mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn nét đẹp, truyền thống của nghề địa phương.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về nghề ở địa phương, yêu cầu của các nghề.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi).

- Phiếu học tập.

**2. Đối với học sinh**

- Tìm và ghi lại những câu ca dao, tục ngữ, hò, vè,…. nói về các nghề nghiệp khác nhau.

- Tìm hiểu những yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người làm nghề địa phương.

- Mỗi nhóm chuẩn bị 2 hoặc 3 hộp xúc xắc nghề nghiệp.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (6 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 5 phút, lần lượt viết tên các nghề rồi ghép với nguy hiểm và cách giữ an toàn khi lao động nghề đó.

+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên các nghề nghiệp và ghép với nguy hiểm và cách giữ an toàn khi lao động nghề đó thì đội đó giành được chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em thân mến, chúng ta đã tìm hiểu rất nhiều nghề xung quanh chúng ta, vậy nghề nào là nghề phù hợp với em nhất?

Chúng ta cùng đi tìm hiểu thêm để trả lời vấn đề “ EM PHÙ HỢP VỚI NGHỀ NÀO” này nhé.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI:**

**Hoạt động 1: Yêu cầu của nghề nghiệp**

**1. Mục tiêu:**Khám phá đặc điểm và yêu cầu cơ bản của một số nghề.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: Khám phá đặc điểm và yêu cầu cơ bản của một số nghề thông qua hoạt động nối, ghép các mặt của “Hộp xúc xắc nghề nghiệp” mỗi nghề phân loại trên các mặt xúc xắc theo hai nhóm : phẩm chất và năng lực.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  Khám phá đặc điểm và yêu cầu cơ bản của một số nghề thông qua hoạt động nối, ghép các mặt của "Hộp xúc xắc nghề nghiệp.  . Phân loại các yêu cầu đối với mỗi nghề trên hộp xúc xắc theo hai nhóm: phẩm chất và năng lực  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động nhóm của HS  GV chiếu các thông tin về phẩm chất, năng lực của một số nghề.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Yêu cầu của nghề nghiệp**  - Giáo viên: Kiên nhẫn, nhẹ nhàng, giao tiếp tốt, hiểu biết, yêu quý trẻ em.  - Điều dưỡng: Có khả năng chăm sóc người khác.  - Nghề nông: Hiểu biết về thiên nhiên, cần cù.  - Thợ cơ khí: Hiểu biét về máy móc.  - Kế toán, bán hàng: Khả năng tính toán tốt, cẩn thận, tỉ mỉ. |

**Hoạt động 2: Phẩm chất, năng lực cần có đối với các nghề ở địa phương**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS xác định các yêu cầu về phẩm chất năng lực của người làm nghề ở địa phương.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**sản phẩm hoạt động nhóm của các nhóm HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Xác định các yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề ở địa phương.  Gợi ý:  + Lựa chọn một trong số các nghề ở đại phương;  + Chỉ ra các yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người làm các nghề này.  Gợi ý:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tên nghề ở địa phương** | **Yêu cầu về phẩm chất** | **Yêu cầu về năng lực** | | Nghề trồng lúa | Chăm chỉ, kiên trì | Sử dụng thành thạo công cụ | | ? | ? | ? | | ? | ? | ? |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm lên trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  Nhận xét về các sản phẩm của các nhóm. | **2. Phẩm chất, năng lực cần có đối với các nghề ở địa phương.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tên nghề ở địa phương | Yêu cầu về phẩm chất | Yêu cầu về năng lực | | Giáo viên | Kiên trì, nhẫn nại, cẩn thận, công bằng, vị tha | - Kiến thức vững vàng.  - Sử dụng thành thạo các phần mềm word, powerpoint,… | | Nghề thợ điện | Chăm chỉ, kiên trì | Sử dụng thành thạo dụng cụ | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm khách quan về phẩm chất, năng lực của một số nghề.

**3. Sản phẩm học tập:**Các câu trả lời của học sinh.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: tham gia trả lời các câu hỏi TNKQ.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Tìm và ghi lại những câu ca dao, tục ngữ, hò, vè,…. nói về các nghề nghiệp khác nhau.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm và ghi lại những câu ca dao, tục ngữ, hò, vè,…. nói về các nghề nghiệp khác nhau.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

- Tìm hiểu sự phù hợp của bản thân với các nghề ở địa phương.

- Làm tập san về nghề ở địa phương.

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 93 TRANH LUẬN VỀ HƯỚNG CHỌN NGHỀ (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tranh luận được hướng chọn nghề.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Tranh luận được hướng chọn nghề.

**b. Nội dung:**Tranh luận được hướng chọn nghề.

**c. Sản phẩm:** HS tranh luận được hướng chọn nghề.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS tranh luận được hướng chọn nghề.

+ Xu hướng nghề nghiệp trong thời đại mới là gì?

+ Nghề đó có đặc điểm gì?

+ Vì sao em lại cho rằng đó là xu hướng ấy?

+ Để bắt kịp xu hướng em cần làm gì?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Có nhiều nghề khác nhau. Mỗi thời đại sẽ có xu hướng nghề khác nhau. Lựa chọn nghề và có định hướng thích hợp với mỗi nghề sẽ quyết định đến tương lai của mỗi học sinh.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

# TIẾT 94 CHIA SẺ NHỮNG CÂU CHUYỆN TÍCH CỰC VỀ NGƯỜI LÀM

# NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG (SHDC)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Biết được đặc trưng của một số nghề cụ thể ở địa phương qua một số gương người làm nghề giỏi đã thành công ở địa phương.

- Nhận biết được sự tương quan giữa phẩm chất, năng lực với vị trí công việc và sự thành công trong hoạt động nghê' nghiệp.

- Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghê' nghiệp; phẩm chất chăm chỉ.

**2. Năng lực:**

**- Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

**- Năng lực riêng:**

- Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp

**3. Phẩm chất:** phẩm chất chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Mời người lao động giỏi của địa phương. Đại diện nhà trường (BGH hoặc TPT) liên hệ với địa phương, nhờ họ giới thiệu và cử người tham gia giao lưu trước khi tiến hành hoạt động này 1 tuần. Nên chọn người tham gia giao lưu có những đặc điểm: yêu thích và tự hào về công việc của họ; có kinh nghiệm và hiểu biết sâu về nghề; đạt được thành công trong nghề; có khả năng giao lưu và thích chia sẻ kinh nghiệm với giới trẻ. Nếu không có điều kiện mời người lao động giỏi ở địa phương thì có thể cử một GV thành công trong hoạt động nghề nghiệp hoặc mời cựu HS thành đạt chia sẻ về con đường dẫn đến thành công.

- Để buổi giao lưu đạt mục tiêu, người được mời tham gia giao lưu cần phải:

+ Hiểu rõ mục đích, yêu cầu giao lưu: Chia sẻ được những đặc trưng của hoạt động nghê' nghiệp; kinh nghiệm nghề nghiệp, con đường dẫn đến sự thành công trong nghề nghiệp, đặc biệt là sự tương quan giữa năng lực, phẩm chất, sở thích với hoạt động nghề nghiệp nhằm giúp HS có được những kiến thức thực tế về đặc trưng của một nghế cụ thể và hiểu sầu hơn về hoạt động nghề nghiệp.

+ Chuẩn bị kĩ nội dung giao lưu: Con đường đến với nghề; các công việc đặc trưng của nghề và những yêu cầu về năng lực, phẩm chất của nghề đối với người lao động; kinh nghiệm nghề nghiệp; con đường dẫn đến thành công trong hoạt động nghề nghiệp.

- Phân công các lớp chuẩn bị câu hỏi để tham gia giao lưu và cử HS làm MC trong buổi giao lưu.

- Xây dựng kịch bản chương trình giao lưu; tư vấn cho lớp trực tuần tổ chức hoạt động.

**2. Đối với HS:**

- Lớp được phân công tham gia giao lưu chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn khách mời, các câu hỏi xoay quanh nội dung giao lưu.

- HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 tiết mục văn nghệ phù hợp với chủ đê' giao lưu nghề nghiệp, tập dẫn chương trình, tổ chức hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:chia sẻ những câu chuyện tích cực về người làm nghề ở địa phương.

a. Mục tiêu:

-Biết được đặc trưng của một số nghề cụ thể ở địa phương qua việc giao lưu với người lao động giỏi.

-Nhận biết được sự tương quan giữa phẩm chất, năng lực với vị trí công việc và sự thành công trong hoạt động nghê' nghiệp.

-Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghê' nghiệp; phẩm chất chăm chỉ.

**b. Nội dung:**

Biết được đặc trưng của một số nghề cụ thể ở địa phương qua việc giao lưu với người lao động giỏi.

**c Sản phẩm:**HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Lớp trực tuần biểu diễn 2 tiết mục văn nghệ trước khi giao lưu nghề nghiệp.

- MC nêu để dẫn, mục đích, yêu cầu của buổi giao lưu.

- MC giới thiệu và mời người lao động giỏi của địa phương tham gia giao lưu.

- Người lao động giỏi chia sẻ về đặc trưng của nghề, kinh nghiệm nghề nghiệp và con đường dẫn đến thành công trong nghề nghiệp.

- Giao lưu giữa người lao động giỏi của địa phương với HS. MC mời một sổ HS gio’ tay nêu các cầu hỏi đã chuẩn bị để người lao động giỏi trao đổi, chia sẻ.

- Đại diện nhà trường cảm ơn khách mời tham gia giao lưu.

**ĐÁNH GIÁ**

GV hoặc TPT phỏng vấn HS theo một số câu hỏi gợi ý:

+ Qua hoạt động hôm nay em biết thêm những gì vê' hoạt động nghề nghiệp ở địa phương?

+ Nêu những điều em học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia giao lưu với người lao động giỏi của địa phương.

+ Em có mong muốn trở thành người lao động giỏi ngay trên mảnh đất quê hương mình không? Em sẽ làm gì để đạt được mong muốn đó?

HS chia sẻ các ý kiến.

**GV/ TPT tổng kết:**Mỗi nghề đều có những đặc trứng cụ thể được thể hiện qua các công việc chủ yếu, trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề, yêu cấu vẽ phẩm chất, năng lực đối với người lao động. Hoạt động nghể nghiệp là nơi để mỗi người thể hiện sở thích, khả năng/ năng lực của bản thân.Dể đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp, trước hết phải có những hiểu biết cần thiết về đặc trưng của nghề, từ đó chọn được cho mình một nghề yêu thích, có khả năng/ năng lực phù hợp với yêu cầu của nghề.Trong quá trình tham gia hoạt động nghế nghiệp, cần học hỏi, vươn lên và có ý chí vượt qua mọi khó khăn, trở ngại trên con đường dẫn đến thành công.Các nghê ở địa phương rất phong phú, đa dạng. Mỗi chúng ta hãy tìm hiểu nghê, tìm hiểu bản thân, nỗ lực trong học tập và rèn luyện bản thân để đến được với nghê quan tâm, yêu thích ngay trên quê hương mình.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:**định hướng nghề nghiệp của bản thân để tìm hiểu vể nghề mình quan tâm.

**b. Nội dung:**Ghia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè vê' những điều học hỏi được sau buổi giao lưu.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

HS dựa vào khả năng, định hướng nghề nghiệp của bản thân để tìm hiểu vể nghề mình quan tâm.

Tìm hiểu để biết được các nghê' hiện có ở địa phương.

Ghia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè vê' những điều học hỏi được sau buổi giao lưu.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 95 EM PHÙ HỢP VỚI NGHỀ NÀO ( TIẾT 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tìm và ghi lại những câu ca dao, tục ngữ, hò, vè,…. nói về các nghề nghiệp khác nhau.

- Tìm hiểu những yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người làm nghề địa phương, từ đó có được sự tự đánh giá được sự phù hợp của bản thân với các nghề ở địa phương.

- Hs làm được tập san về một số nghề ở địa phương.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô.

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về các năng lực phẩm chất của các nghề và nhận ra sự phù hợp của mình với nghề nào, hs mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn nét đẹp, truyền thống của nghề địa phương.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Đối với giáo viên:**

- Tranh ảnh, tư liệu về nghề ở địa phương, yêu cầu của các nghề.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi).

- Phiếu học tập.

**2. Đối với học sinh:**

- Tìm và ghi lại những câu ca dao, tục ngữ, hò, vè,…. nói về các nghề nghiệp khác nhau.

- Tìm hiểu những yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người làm nghề địa phương.

- Mỗi nhóm chuẩn bị 2 hoặc 3 hộp xúc xắc nghề nghiệp.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 5 phút, 2 đội lần lượt hát các bài hát trong bài hát có nhắc đến tên các nghề, mỗi đội hát 1 lần rồi đến đội khác. Lần hát của người sau không trùng với nghề đã được nhắc đến ở các bài hát trước.

+ Đội nào hát được đến cuối cùng là đội chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Các em thân mến, chúng ta đã tìm hiểu rất nhiều nghề xung quanh chúng ta, vậy nghề nào là nghề phù hợp với em nhất?

Chúng ta cùng đi tìm hiểu thêm để trả lời vấn đề “ EM PHÙ HỢP VỚI NGHỀ NÀO” này nhé.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI:**

**Hoạt động 1: Em và các nghề ở địa phương. (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Khám phá đặc điểm và yêu cầu cơ bản của một số nghề.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Tìm hiểu sự phù hợp của bản thân em với yêu cầu của nghề ở địa phương theo các bước sau:  + Sử dụng bảng liệt kê các yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm các nghề tại địa phương đã lập được ở hoạt động trước.  + Đối chiếu với các phẩm chất, năng lực hiện tại của bản thân, em thấy mình phù hợp, không phù hợp, không phù hợp với nghề nào? Vì sao?  + Em cần rèn luyện thêm phẩm chất, năng lực nào để có thể làm tốt nghề mà em thấy phù hợp?  Gợi ý:  NGHỀ BÁC SĨ   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề | Phẩm chất, năng lực của em | Các phẩm chất, năng lực cần rèn luyện thêm | | -Có kiến thức y khoa  - Có khả năng kiểm soát cảm xúc  - Nhân ái  - Kiên nhẫn  -Cẩn thận | - Học tốt môn Sinh học  - Nhân ái  - Kiên nhẫn | - Khả năng kiểm soát cảm xúc  - Cẩn thận | |  | Đánh giá sự phù hợp em với nghề |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động nhóm của HS  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | 1. **Em và các nghề ở địa phương.**   NGHỀ GIÁO VIÊN   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề | Phẩm chất, năng lực của em | Các phẩm chất, năng lực cần rèn luyện thêm | | - Có kiến thức chuyên môn  - Có khả năng kiểm soát cảm xúc  - Nhân ái  - Kiên nhẫn  - Cẩn thận | - Học tốt các môn, tư duy linh hoạt  - Nhân ái  - Kiên nhẫn | - Khả năng kiểm soát cảm xúc  - Cẩn thận | |

**Hoạt động 2: Tập san về nghề ở địa phương**

**1. Mục tiêu:**hs viết được bài giới thiệu, quảng bá về một nghề ở địa phương.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**sản phẩm hoạt động nhóm của các nhóm HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm mỗi nhóm có 2 đến 4 học sinh và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: hs viết được bài giới thiệu, quảng bá về một nghề ở địa phương.  - GV gợi ý cho HS:  a.Viết bài giới thiệu, quảng bá về một nghề ở địa phương.  Gợi ý:  + Sự ra đời của nghề  + Đặc điểm của những người làm nghề  + Sản phẩm của nghề  + Đánh giá của mọi người về giá trị và đóng góp của nghề đó cho địa phương  + Cảm nhận cá nhân của em về nghề  b. Giới thiệu bài viết của em và tập hợp thành tập san về các nghề ở địa phương.  - Đại diện nhóm lên trình bày.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm lên trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  Nhận xét về các sản phẩm của các nhóm. | **4. Tập san về nghề ở địa phương**  - Giới thiệu về nghề làm nón ở Trường Giang, Nông Cống, Thanh Hóa |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm khách quan liên quan.

**3. Sản phẩm học tập:**Các câu trả lời của học sinh.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: tham gia trả lời các câu hỏi TNKQ.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học. HS tự đánh giá bản than sau chủ đề.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

Học sinh hoàn thành tự đánh giá bản thân sau chủ đề theo phiếu đánh giá cá nhân.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời trông phiếu đánh giá bản thân của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tự đánh giá bản thân sau chủ đề vào phiếu tự đánh giá.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Cả lớp hoàn thiện làm tập san về một số nghề ở địa phương, nộp vào tiết học sau.

- Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo: Chủ đề 9: CHÀO MÙA HÈ

Ngày soạn:

Ngày dạy:.

**TIẾT: 96 CHIA SẺ CA DAO, TỤC NGỮ VỀ CHỌN NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG**

**(SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được ca dao, tục ngữ về chọn nghề ở địa phương.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: Nội dung chuẩn bị của GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Chia sẻ được ca dao, tục ngữ về chọn nghề ở địa phương.

**b. Nội dung:**Chia sẻ ca dao, tục ngữ về chọn nghề ở địa phương**.**

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được ca dao, tục ngữ về chọn nghề ở địa phương họn nghề.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS chia sẻ được ca dao, tục ngữ về chọn nghề ở địa phương

+ Nêu những câu ca dao, tục ngữ về cách chon nghề ở địa phương mà em biết hoặc sưu tầm được?

+ Tại sao nhân dân ta lại đưa ra lời khuyên ấy?

- VD: + Muốn giàu nuôi lơn nái, muốn hại nuôi bồ câu.

+ Giàu chủ kho, no nhà bếp

+ Nhất canh trì/ Nhì canh viên/ Tam canh điền

+ Muốn giàu thì buôn bè, muốn què thì tập vật.

+ Nhất sĩ, nhì nông, tam công, tứ cổ

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Có nhiều nghề khác nhau. Mỗi thời đại sẽ có xu hướng nghề khác nhau. Lựa chọn nghề và có định hướng thích hợp với mỗi nghề sẽ quyết định đến tương lai của mỗi học sinh.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 97 GIỚI THIỆU HOẠT DỘNG HÈ CỦA TỔ CHỨC ĐỘI (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự tự tin, năng động và sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động tập thể..

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng gia đình, bạn bè, thầy cô, yêu quê hương, đất nước. Biết bảo vệ môi trường sinh thái.

- Trung thực: trung thực trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô, trong học tập và lao động

- Trách nhiệm: HS có ý thức trách nhiệm với những người xung quanh

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt, chăm chỉ dọn dẹp vệ sinh giữ gìn lớp học sạch đẹp

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

**2. Đối với học sinh**

- Tìm, gìn giữ kỉ vật của thầy cô

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

1. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

2. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện.

3. Sản phẩm học tập: HS tham gia trò chơi.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động:

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: Chào cờ

1. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nắm được cách thức và tầm quan trọng của nghi thức chào cờ. Từ đó bồi dưỡng lòng tự hào, tự tôn dân tộc

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe thực hiện.

3. Sản phẩm học tập: hoạt động của hs

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV dẫn dắt:

- GV tổ chức cho HS chào cờ, hát quốc ca, đội ca

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chỉnh đốn hàng ngũ

Thực hiện nghi thức chào cờ và hát quốc ca, đội ca

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện của HS

GV kl, chuyển sang nội dung mới:

Hoạt động 2: Giới thiệu hoạt động hè của tổ chức đội

1. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS rèn được sự tự tin, mạnh rạn, kiên trì trong học tập và các hoạt động khác.

2. Nội dung: GV hướng dẫn, tổ chức cho HS thực hiện

3. Sản phẩm học tập: Nội dung phát động.

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Gv: Giới thiệu hoạt động hè của tổ chức đội

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HSGiới thiệu hoạt động hè của tổ chức đội

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS trình bày sản phẩm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

Hoạt động 3: Kết luận

1. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

2. Nội dung: HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi: Vẽ tranh về chủ đề quê hương

3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**CHỦ ĐỀ 9: CHÀO MÙA HÈ**

**TIẾT 98 ĐỘI VIÊN TÍCH CỰC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những tấm gương tiêu biểu của đội viên tích cực, những hoạt động Đội, rèn luyện bản thân đội viên trong hè, dự án mùa hè làm đẹp cảnh quan lớp học, nhà trường, địa phương.

- Biết được những việc làm cụ thể để phát huy tính tích cực của đội viên trong nhà trường, địa phương qua các hoạt động cá nhân, tập thể.

- Thông qua các hoạt động Đội giúp học sinh rèn luyện các phẩm chất và năng lực của bản thân,đồng thời làm được các việc có ý nghĩa cho xã hội.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về những tấm gương tiêu biểu của đội trong nhà trường, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về hình ảnh đội viên tích cực

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật của đội viên tích cực của nhà trường trong các hoạt động dạy và học, văn nghệ, thể dục - thể thao trên website của nhà trường, ở phòng truyền thống, qua trao đổi với thầy cô.

- Tìm hiểu về các tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong hoạt động dạy học, văn nghệ, thể dục – thể thao....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học,.

**2. Nội dung:**GV hướng dẫn, HS thảo luận tìm ra những hoạt động đáng yêu của bạn trong lớp hoặc lớp khác

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**GV hướng dẫn HS:

+ Tìm hiểu những hoạt động trong lớp , trong trường.

+ Viết hoặc vẽ lên một thẻ giấy những hoạt động nổi bật mà em nhận thấy ở người bạn cùng lớp hay cùng bản của mình.

+ Chia sẻ với bạn về hoạt động nổi bật đó và trao đổi cho bạn mình.

- HS chia sẻ trước lớp về sản phẩm của mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận:

+ Ai cũng có những ưu điểm, những hoạt động nổi bật. Nhận ra và trân trọng những điểm tốt của bạn, viết lời khen tặng bạn cũng là cách giúp tình bạn gắn bó hơn.

+ Trong quá trình trưởng thành, có nhiều thay đổi ở bản thân em, từ vẻ ngoài đến cảm xúc, suy nghĩ.

Để nắm rõ hơn về những hoạt động nổi bật của các bạn trong lớp thì chúng ta còn tìm hiểu thêm những hoạt động tích cực của các bạn đội viên trong nhà trường, trong xã hội, chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay **Đội viên tích cực**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Các hoạt động Đội trong năm học**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những hoạt động của đội trong năm học của nhà trường; chia sẻ những hoạt động nổi bật nhất của đội viên trong học tập, văn nghệ, thể dục thể thao …; giới thiệu những hoạt động tích cực của đội viên thông qua sản phẩm

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Em hãy liệt kê các hoạt động của Đội trong năm học của trường em?     |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Tên hoạt động** | **Mục đích** | **Thời gian** | **Điều em đã trải nghiệm** | | 1 | Chi đội điểm 10 | Giúp nhau học tốt | Tháng 10 | Được các bạn giúp đỡ trong học tập | | 2 | Thi đua học tốt | Giúp nhau đạt nhiều điểm cao | Tháng 11 | Được các bạn hỗ trợ, chia sẻ phương pháp học tập | | 3 | Cùng nhau rèn luyện sức khỏe,phát triển thẩm mỹ | Rèn luyện năng khiếu, sôi nổi của lớp | Tháng 3 | Em được rèn luyện kĩ năng mềm bên cạnh học tập |   - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  **\*Giới thiệu hoạt động chi đội điểm 10**    - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc về việc tìm hiểu các hoạt động Đội trong năm học.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về các hoạt động Đội trong năm học của nhà trường  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  - GV gọi HS chia sẻ các cảm xúc sau khi tìm hiểu về các hoạt động Đội trong năm học của nhà trường  - Em cảm thấy tự hào vì:  + Được học tập và rèn luyện trong ngôi trường có bề dày thành tích, truyền thống học tập và tham gia các hoạt động xã hội.  + Thầy cô giáo nhiệt tình giảng dạy, hướng dẫn và đưa ra lời khuyên để HS đạt được kết quả học tập tốt nhất.  + Có nhiều tấm gương bạn bè để cố gắng noi theo và học tập.  + Quang cảnh nhà trường luôn xanh- sach – đẹp – an toàn của nhà trường đáp ứng được yêu cầu học tập.......  - Để lan tỏa niềm tự hào đó cần:  + Tuyên truyền giới thiệu với bạn bè, người thân về các hoạt động Đội trong năm học của nhà trường , thành tích nổi bật của ngôi trường.  + Thường xuyên rèn luyện, phấn đấu và trau dồi về kiến thức, kĩ năng,…để xứng đáng là một trong những học sinh của ngôi trường.  - Giới thiệu những các hoạt động Đội trong năm học của nhà trường thông qua các sản phẩm:  + Trưng bày sản phẩm: Mô hình trường học bằng các vật liệu, pano, áp phích về hình ảnh trường,…  + Thuyết trình: bài thuyết trình về các hoạt động Đội của nhà trường | **1. Các hoạt động Đội trong năm học**  - Chi đội điểm 10.  - Tạo môi trường cho thiếu nhi thi đua họctập.  - Tạo môi trường thi đua rèn luyện sức khoẻ, phát triển thẩm mỹ, kỹ năng thực hành xãhội |

**Hoạt động 2: Tham gia hoạt động Đội trong hè ở nơi em sinh sống**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể để phát huy hoạt động Đội trong hè ở nơi em sinh sốngvà ý nghĩa của việc phát huy hoạtđộng Đội trong hè ở nơi em sinh sống.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Hàng năm sau 9 tháng học sinh học tập và rèn luyện trong nhà trường thì các em được nghỉ hè và sinh hoạt về tại địa phương .Vậy các em về địa phương có những hoạt động hè như thế nào?  - GV.Các em nghiên cứu gợi ý của sgk.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: các bạn ở nơi eem sinh sống để có thông tin về các hoạt động ssẽ được tổ chức trong hè theo gợi ý:  + Tên hoạt động;  + Thời gian;  + Nội dung  - Xác định những công việc phù hợp mà em sẽ tham gia trong hoạt động đó.  - Chia sẻ với các bạn kế hoạch tham gia của em.  - GV chia HS thành 4 nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:   - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia vào mùa hè xanh.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS.  -Với nhà trường:  + Tổ chức thăm hỏi, tặng quà và giúp đỡ các gia đình chính sách, các gia đình thương binh, liệt sĩ, các Mẹ Việt Nam Anh hùng; tham gia tu sửa, làm sạch nghĩa trang liệt sĩ; Lễ thắp nến tri ân các Anh hùng liệt sĩ...  - Với học sinh:  + Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.  - Với chính quyền địa phương:  + Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cấp bộ Đoàn, gia đình và xã hội đặc biệt là phát huy tối đa vai trò công tác Đoàn, Đội.  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Tham gia hoạt động Đội trong hè nơi em sinh sống.**  + Tên hoạt động: Mùa hè xanh  + Thời gian: từ ngày 1/7-27/7  + Nội dung: Tham gia các chiến dịch bảo vệ môi trường: nhặt rác, tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.  + Tổ chức thăm hỏi, tặng quà và giúp đỡ các gia đình chính sách, các gia đình thương binh, liệt sĩ, các Mẹ Việt Nam Anh hùng; tham gia tu sửa, làm sạch nghĩa trang liệt sĩ; Lễ thắp nến tri ân các Anh hùng liệt sĩ...  - Xác định những công việc phù hợp mà em sẽ tham gia trong hoạt động đó: Tham gia các hoạt động trong “Mùa hè xanh”  - Chia sẻ với các bạn kế hoạch tham gia của em. Em chia sẻ những dự định vào mùa hè. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

* Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.
* Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về các hoạt động Đội trong năm học

+ Về văn nghệ, thể dục - thể thao: tích cực tham gia vào các hội diễn văn nghệ, hội thao,….

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

-Dự án mùa hè

+ Ghi lại tên dự án, thông điệp, mục tiêu, thời gian, nội dung công việc xây dựng dự án mùa hè làm đẹp quang cảnh trường lớp, nhà trương, địa phương.

+ Ghi lại kết quả thực hiện của nhóm trong tuần vừa qua.

- Cùng làm kế hoạch nhỏ

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 99** **THÀNH LẬP CÂU LẠC BỘ MÙA HÈ (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được kế hoạch thành lập câu lạc bộ mùa hè.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: Nội dung chuẩn bị của GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Chia sẻ được kế hoạch thành lập câu lạc bộ mùa hè.

**b. Nội dung:**Chia sẻ được kế hoạch thành lập câu lạc bộ mùa hè.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được kế hoạch thành lập câu lạc bộ mùa hè.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS chia sẻ được kế hoạch thành lập câu lạc bộ mùa hè mà em thích.

+ Em thích thành lập câu lạc bộ gì trong mùa hè

+ Em làm thế nào để thành lập được câu lạc bộ trong mùa hè

+ Khi thành lập được câu lạc bộ, em dự định sẽ hoạt động như thế nào?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Mùa hè là mùa vô cùng ý nghĩa với mỗi HS chúng ta. Các em ngoài vui chơi, thư giãn có thể thành lập và tham gia các câu lạc bộ trong mùa hè, tăng thêm kĩ năng sống, kiến thức.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 100 GIỚI THIỆU CÁC CÂU LẠC BỘ HOẠT ĐỘNG TRONG MÙA HÈ**

Ở **TRƯỜNG (SHDC)**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách tổ chức một hoạt động.

**2. Về năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Đánh giá được yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hoạt động.

+ Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia hoạt động

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ, yêu nước.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Kế hoạch thi đua tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Chuẩn bị thi vẽ trang

- Chuẩn bị đồ dùng trang trí lớp học và chăm sóc vườn cây.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG 1: NGHI LỄ**

**a. Mục tiêu:**

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện Ban giám hiệu nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**HOẠT ĐỘNG 2: SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:**

- Biết đượcvề các câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở trường, từ đó có kế hoạch tham gia.

**b. Nội dung:**Giới thiệu các câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở trường.

**c. Sản phẩm:** Các câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở trường.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS tìm hiểu và giới thiệu các câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở trường, theo các gợi ý sau:

+ Tên câu lạc bộ;

+ Hoạt động của các câu lạc bộ;

+ Cách tham gia câu lạc bộ.

- HS: Thực hiện.

- GV TPT tổng kết buổi sinh hoạt.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 101 ĐỘI VIÊN TÍCH CỰC (T2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những tấm gương tiêu biểu của đội viên tích cực, những hoạt động Đội, rèn luyện bản thân đội viên trong hè, dự án mùa hè làm đẹp cảnh quan lớp học, nhà trường, địa phương.

- Biết được những việc làm cụ thể để phát huy tính tích cực của đội viên trong nhà trường, địa phương qua các hoạt động cá nhân, tập thể.

- Thông qua các hoạt động Đội giúp học sinh rèn luyện các phẩm chất và năng lực của bản thân,đồng thời làm được các việc có ý nghĩa cho xã hội.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về những tấm gương tiêu biểu của đội trong nhà trường, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về hình ảnh đội viên tích cực

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật của đội viên tích cực của nhà trường trong các hoạt động dạy và học, văn nghệ, thể dục - thể thao trên website của nhà trường, ở phòng truyền thống, qua trao đổi với thầy cô.

- Tìm hiểu về các tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong hoạt động dạy học, văn nghệ, thể dục – thể thao....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học,.

**2. Nội dung:**GV hướng dẫn, HS thảo luận tìm ra những hoạt động đáng yêu của bạn trong lớp hoặc lớp khác

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**GV hướng dẫn HS:

+ Tìm hiểu những hoạt động trong lớp , trong trường.

+ Viết hoặc vẽ lên một thẻ giấy những hoạt động nổi bật mà em nhận thấy ở người bạn cùng lớp hay cùng bản của mình.

+ Chia sẻ với bạn về hoạt động nổi bật đó và trao đổi cho bạn mình.

- HS chia sẻ trước lớp về sản phẩm của mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận:

+ Ai cũng có những ưu điểm, những hoạt động nổi bật. Nhận ra và trân trọng những điểm tốt của bạn, viết lời khen tặng bạn cũng là cách giúp tình bạn gắn bó hơn.

+ Trong quá trình trưởng thành, có nhiều thay đổi ở bản thân em, từ vẻ ngoài đến cảm xúc, suy nghĩ.

Để nắm rõ hơn về những hoạt động nổi bật của các bạn trong lớp thì chúng ta còn tìm hiểu thêm những hoạt động tích cực của các bạn đội viên trong nhà trường, trong xã hội, chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay **Đội viên tích cực**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 3: Rèn luyện bản thân trong hè**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động của HS để rèn luyện phát triển bản thân trong hè.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Để chuẩn bị cho kỳ nghỉ hè bản thân các em có dự định rèn luyện, phát triển bản thân trong hè như thế nào?  - GV đặt câu hỏi**:**  Em hãy chia sẻ những dự định rèn luyện, phát triển bản thân trong hè?  -GV gợi ý:  + Dự định rèn luyện, phát triển các kĩ năng (kĩ năng giao tiếp, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng quản lí thời gian,...)  + Dự định tham quan, trải nghiệm.  + Dự định chuẩn bị cho năm học mới.  - Chia sẻ với các bạn kế hoạch rèn luyện bản thân trong hè  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS. | **3. Rèn luyện bản thân trong hè**  - Chăm chỉ học tập, làm bài tập hè  - Sinh hoạt cá nhân theo thói quen.  - Làm việc theo nhóm  - Giúp đỡ bạn bè |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

* Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, giáo viên và Ban chỉ huy Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức.
* Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu về các hoạt động Đội trong năm học

+ Về văn nghệ, thể dục - thể thao: tích cực tham gia vào các hội diễn văn nghệ, hội thao,….

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

-Dự án mùa hè

+ Ghi lại tên dự án, thông điệp, mục tiêu, thời gian, nội dung công việc xây dựng dự án mùa hè làm đẹp quang cảnh trường lớp, nhà trương, địa phương.

+ Ghi lại kết quả thực hiện của nhóm trong tuần vừa qua.

- Cùng làm kế hoạch nhỏ

**Rút kinh nghiệm**

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 102 KIỂM TRA HỌC KÌ 2**

(ĐỀ CHUNG CẢ KHỐI CHUYÊN MÔN NHÀ TRƯỜNG ĐÃ DUYỆT)

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 103 HÁT VỀ MÙA HÈ (SHDC)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

*\* Năng lực chung:*

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự tự tin, năng động và sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động tập thể..

*\* Năng lực riêng:*Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng gia đình, bạn bè, thầy cô, yêu quê hương, đất nước. Biết bảo vệ môi trường sinh thái.

- Trung thực: trung thực trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô, trong học tập và lao động

- Trách nhiệm: HS có ý thức trách nhiệm với những người xung quanh

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt, chăm chỉ dọn dẹp vệ sinh giữ gìn lớp học sạch đẹp

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

**2. Đối với học sinh**

- Tìm, gìn giữ kỉ vật của thầy cô

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

1. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

2. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện.

3. Sản phẩm học tập: HS tham gia trò chơi.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động:

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Chào cờ**

1. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nắm được cách thức và tầm quan trọng của nghi thức chào cờ. Từ đó bồi dưỡng lòng tự hào, tự tôn dân tộc

2. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe thực hiện.

3. Sản phẩm học tập: hoạt động của hs

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV dẫn dắt:

- GV tổ chức cho HS chào cờ, hát quốc ca, đội ca

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chỉnh đốn hàng ngũ

Thực hiện nghi thức chào cờ và hát quốc ca, đội ca

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện của HS

GV kl, chuyển sang nội dung mới:

Giới thiệu câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở địa phương

**Hoạt động 2: Giới thiệu câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở địa phương**

1. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS rèn được sự tự tin, mạnh rạn, kiên trì trong học tập và các hoạt động khác.

2. Nội dung: GV hướng dẫn, tổ chức cho HS thực hiện

3. Sản phẩm học tập: Nội dung phát động.

4. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Gv: Giới thiệu câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở địa phương

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HSGiới thiệu câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở địa phương

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS trình bày sản phẩm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

**Hoạt động 3: Tổng kết hoạt động**

1. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

2. Nội dung: HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi: Vẽ tranh về chủ đề quê hương

3. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiêm vụ cho HS:

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV nhận xét, đánh giá.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT 104 KẾ HOẠCH NHỎ MÙA HÈ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- có những dự định trong kế hoạch nhỏ của mình trong hè.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**\* Năng lực riêng:**Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi tìm hiểu về những tấm gương tiêu biểu của đội trong nhà trường, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về , giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn,xây dựng dự án mùa hè với mục đích làm đẹp cảnh quan lớp học, nhà trường, địa phương.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập

**2. Đối với học sinh**

- Tìm hiểu, ghi lại thông tin về các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn trong trường

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (7phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV **cho HS nghe b**ài hát CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG của Võ Văn Lý

**3. Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe..

**4. Tổ chức thực hiện:**

-GV mở bài hát CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- HS lắng nghe.

-GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Nội dung của bài hát bảo vệ màu xanh cho trái đất, bảo vệ cây trái luôn xanh tươi, không khí luôn sạch hơn đó là một nét văn hóa đẹp trong cộng đồng. Đó là nội dung của bài học ngày hôm nay.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**\* Hoạt động 1: Dự án mùa hè :**

**1.Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được tên dự án, mục tiêu, thông điệp, thời gian, nội dung công việc xây dựng dựu án mùa hè để làm làm đẹp cảnh quan lớp học, nhà trường hoặc địa phương.

**2.Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Là những chia sẻ của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS** | **NỘI DUNG** |
| **\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV dẫn dắt: Hàng ngày việc quét dọn nhà cửa, vệ sinh lớp học mỗi buổi đến trường là việc làm thường xuyên của mỗi các em, vậy thời gian nghỉ hè dài ngày của các em có kế hoạch xây dựng một dự án như thế nào để môi trường luôn xanh - sạch - đep?  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi theo gợi ý của SGK: Xây dựng dự án mùa hè với mục đích làm đẹp cảnh quan lớp học, nhà trường, địa phương.  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  - HS tự thực hiện theo nhóm  **\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  \* **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  \* **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các thông tin về dự án mùa hè của các nhóm.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  - GV gọi HS chia sẻ các cảm xúc sau khi tìm hiểu về các hoạt động dự án mùa hè  - Em cảm thấy tự hào vì:  + Được học tập và rèn luyện trong ngôi trường có bề dày thành tích, truyền thống học tập và tham gia các hoạt động xã hội các em được rèn luyện các phẩm chất và năng lực bản thân, đống thời làm được các việc có ý nghĩa cho xã hội.  + Có nhiều tấm gương bạn bè để cố gắng noi theo và học tập.  + Quang cảnh nhà trường luôn xanh- sach – đẹp – an toàn của nhà trường đáp ứng được yêu cầu học tập.......  - Để lan tỏa niềm tự hào đó cần:  + Tuyên truyền giới thiệu với bạn bè, người thân về các hoạt động Đội trong năm học của nhà trường .  + Thường xuyên rèn luyện, phấn đấu và trau dồi về kiến thức, kĩ năng,…để xứng đáng là một trong những học sinh của ngôi trường.  - Giới thiệu những dự án về mùa hè thông qua các sản phẩm:  + Trưng bày sản phẩm: Mô hình trường học bằng các vật liệu, pano, áp phích về hình ảnh trường,…  + Thuyết trình: bài thuyết trình về dự án mùa hè. | **1 . Dự án mùa hè**  a) Văn hóa trong lao động :  + Vệ sinh đường làng vào cuối tuần.  + Không xả rác bừa bãi, giữ gìn vệ sinh chung .  b) Tích cực tham gia sinh hoạt hè ở địa phương.  c) Tham gia các lễ hội truyền thống ở địa phương. |

**\* Hoạt động 2: Cùng làm kế hoạch nhỏ**

**1.Mục tiêu:**Thông qua kế hoạch hoạt động, HS nêu được những bước tiến hành khi giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Là những cách làm thiện nguyện của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  **Công tác Đội và phong trào thiếu nhi trên mỗi địa bàn thời gian qua có chuyển biến tích cực với nhiều nét mới. Nhiều hoạt động thiết thực đã góp phần khơi dậy ý thức tự học, tự phấn đấu và tinh thần sẻ chia, giúp đỡ bạn vượt khó đến trường trong mỗi đội viên, thiếu nhi.Hàng năm các liên đội tổ chức hoạt động cùng làm kế hoạch nhỏ.** - GV đặt câu hỏi:  - Em hãy đề xuất và tổ chức hoạt động Cùng làm kế hoạch nhỏ mùa hè như thế nào?  - GV gợi ý:  + Giup đỡ các em nhỏ khó khăn.  + Mua sách vở, đồ dùng học tập để tặng các bạn có hoàn cảnh khó khăn.  + Giup đỡ trường tiểu học, mầm non ở địa phương  - GV chia nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  - Chia sẻ với các bạn kế hoạch rèn luyện bản thân trong hè  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS | **2. Cùng làm kế hoạch nhỏ**  - Giúp đỡ các em nhỏ khó khăn.  - Mua sách vở, đồ dùng học tập để tặng các bạn có hoàn cảnh khó khăn.  - Giúp đỡ trường tiểu học, mầm non ở địa phương. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại các nội dung đã học .

**2. Nội dung:**Trình bày hoạt động Cùng làm kế hoach nhỏ.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Trình bày kế hoạch tham gia một số hoạt động

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Về học tập:

* Tích cực tham gia các hoạt động, giáo viên tổ chức.
* Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu …

+ Về văn nghệ, thể dục - thể thao: tích cực tham gia vào các hội diễn văn nghệ, hội thao,….

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**-** Củng cố lại mục tiêu của bài học đã đề ra.

- GV giao nhiêm vụ cho HS: bài sau….

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

Ngày soạn:

Ngày dạy:

**TIẾT: 105** **CHIA SẺ KỈ NIỆM TRONG NĂM HỌC VỪA QUA (SHL)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được những những kỉ niệm trong năm học vừa qua.

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng: Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác

**3. Phẩm chất**: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: Giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: Nội dung chuẩn bị của GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần và tổng kết năm học**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. Mục tiêu: Chia sẻ được những những kỉ niệm trong năm học vừa qua.

b. Nội dung:Chia sẻ những những kỉ niệm trong năm học vừa qua.

c. Sản phẩm:Chia sẻ được những những kỉ niệm trong hè vừa qua.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- HS chia sẻ được những những kỉ niệm trong năm học vừa qua.

+ Trong hè, em tham gia những hoạt động nào cùng bạn bè và gia đình?

+ Em thích hoạt động nào nhất?

+ Em học được điều gì từ những hoạt động ấy?

+ Em có mong muốn gì cho năm học sau nữa?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo kết quả của nhóm mình.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Mùa hè là mùa vô cùng ý nghĩa với mỗi HS chúng ta. Các em ngoài vui chơi, thư giãn có thể thành lập và tham gia các câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm trong mùa hè, tăng thêm kĩ năng sống, kiến thức.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: Công việc HS cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/